



NHỰA TIỀN PHONG

**PHÁT HUY NỘI LỰC
VƯỢT KHÓ THÀNH CÔNG**



www.nhuatienphong.vn

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2020**

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU 005

- 1. Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị 006
- 2. Sự kiện nổi bật năm 2020 008
- 3. Giải thưởng tiêu biểu năm 2020 010

60 NĂM VỮNG BƯỚC TIỀN PHONG 013

- 1. Thông tin chung về Nhựa Tiên Phong 014
- 2. Lịch sử hình thành và phát triển 016
- 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 018
- 4. Sản phẩm chính của Nhựa Tiên Phong 019
- 5. Công ty con và Công ty liên kết 020
- 6. Quá trình tăng vốn điều lệ 021
- 7. Lợi thế cạnh tranh 022
- 8. Chiến lược phát triển trung và dài hạn 023
- 9. Sơ đồ cơ cấu tổ chức 026
- 10. Giới thiệu HĐQT, Ban Điều hành và Ban kiểm soát Công ty 028

ĐOÀN KẾT PHÁT HUY NỘI LỰC 035

- 1. Báo cáo của HĐQT về hoạt động kinh doanh 036
- 2. Báo cáo của BĐH chi tiết về hoạt động kinh doanh 038

VƯỢT KHÓ THÀNH CÔNG 059

- 1. Tổng quan thị trường ngành nhựa năm 2020 060
- 2. Phân tích S.W.O.T 064
- 3. Chiến lược phát triển 2020-2025 067
- 4. Kế hoạch kinh doanh 2021 068

ĐẨY MẠNH QUẢN TRỊ MỤC TIÊU 071

- 1. Quản trị nội bộ 072
- 2. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 073
- 3. Hoạt động IR 074
- 4. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông 075
- 5. Hoạt động của Hội đồng quản trị 076
- 6. Hoạt động của các Tiểu ban trực thuộc HĐQT 078
- 7. Các giao dịch thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BĐH 079
- 8. Quản trị rủi ro 080

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 085

- 1. Các hoạt động phát triển bền vững của NTP trong năm 2020 086
 - Vượt qua khó khăn - giữ vững kinh tế 086
 - Xây dựng cộng đồng đoàn kết 088
 - Lan tỏa giá trị yêu thương 094
 - Vì thế hệ trẻ 095
 - Vun đắp cho hành tinh xanh 098
 - Nước, nước thải và chất thải 102
- 2. Các chỉ tiêu phát triển bền vững cho năm 2021 105
 - Mục tiêu phát triển bền vững 2021 105
 - Sản phẩm hoàn hảo 105

BÁO CÁO TÀI CHÍNH 111

- 1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc 112
- 2. Báo cáo kiểm toán độc lập 114
- 3. Bảng cân đối kế toán hợp nhất 116
- 4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 118
- 5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 120

DANH MỤC TỪ NGỮ VIẾT TẮT

NTP	:	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
BĐH	:	Ban Điều Hành
BKS	:	Ban Kiểm soát
CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên
SCIC	:	Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
CP	:	Cổ phần
BCTC	:	Báo cáo tài chính
LNTT	:	Lợi nhuận trước thuế
LNST	:	Lợi nhuận sau thuế
NSNN	:	Ngân sách Nhà nước
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
GVHB	:	Giá vốn hàng bán
DTT	:	Doanh thu thuần
GDCK	:	Giao dịch Chứng khoán
ĐVT	:	Đơn Vị Tính

1

LỜI MỞ ĐẦU

1. Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Sự kiện nổi bật năm 2020
3. Giải thưởng tiêu biểu năm 2020

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HĐQT

Kính gửi: Quý cổ đông

Năm 2020 đến với nhân loại trên thế giới nói chung và người dân Việt Nam nói riêng thật bất ngờ cùng với sự xuất hiện của đại dịch thế kỷ - viêm phổi cấp COVID 19 trên 200 quốc gia. Cuối năm 2020, thế giới đã có gần 90 triệu ca nhiễm và nền kinh tế toàn cầu vẫn chưa thể phục hồi. Mặc dù trong hoàn cảnh còn nhiều bất ổn nhưng với ý chí nghị lực phi thường, Nhựa Tiền Phong đã không chỉ gìn giữ được những giá trị tốt đẹp vốn có của doanh nghiệp, mà còn phát huy nội lực, vượt qua thử thách, chung tay cùng đất nước chống dịch và gặt hái được những kết quả kinh doanh đáng ghi nhận.

Năm 2020 cũng là một dấu ấn khó quên đối với Nhựa Tiền Phong - năm đánh dấu trọn vẹn chặng đường 60 năm xây dựng phát triển không ngừng kể từ năm thành lập Công ty 1960. Trải qua nhiều giai đoạn chuyển mình, vượt qua nhiều thách thức và trong vòng xoáy của nền kinh tế thị trường, Nhựa Tiền Phong tự hào khi đã làm tròn nhiệm vụ được Nhà nước giao phó và vẫn gìn giữ thương hiệu Nhựa Tiền Phong là của người Việt và do người Việt sở hữu, chi phối.

Không chỉ vậy, vị thế hàng đầu trong ngành ống và phụ tùng nhựa xây dựng của Nhựa Tiền Phong ngày càng được khẳng định khi quy mô sản xuất được gia tăng không ngừng, nâng khả năng cung ứng lên 190.000 tấn sản phẩm/năm với lợi nhuận gộp gần 510 tỷ đồng vào năm 2020; Sản phẩm Nhựa Tiền Phong cũng đạt được các giải thưởng uy tín của Quốc gia như Thương hiệu quốc gia, Chất lượng quốc gia .v.v.

Trong hành trình 60 năm đã qua, dù ở bất kỳ thời điểm nào, Nhựa Tiền Phong vẫn phát huy tinh thần tương thân tương ái - một trong những truyền thống tốt đẹp của doanh nghiệp để đóng góp cho sự phát triển cộng đồng, đặc biệt là những chương trình dành cho thế hệ trẻ như đồng sáng lập Quỹ Cánh diều xanh, ủng hộ chương trình Trái tim cho em, đầu mối thực hiện chương trình Cầu nối Yêu thương, xây dựng 60 cây cầu tại các địa phương vùng sâu, vùng xa khó khăn từ năm 2017 đến 2020, nâng bước cho hàng chục nghìn em nhỏ an toàn trên con đường tới trường.

Để đón đầu xu hướng phát triển Vật liệu xanh trên thế giới, từ nhiều năm nay, Nhựa Tiền Phong đã tiên phong đi đầu trong việc đầu tư phát triển công nghệ sản xuất khép kín, nghiên cứu đưa vào sản xuất những sản phẩm ngăn ngừa ô nhiễm hay sử dụng những nguồn nguyên vật liệu an toàn sức khỏe và áp dụng những tiêu chuẩn khắt khe của quốc tế trong công nghệ xử lý nước thải nhằm góp phần mang lại không gian sống xanh sạch cho người sử dụng và thân thiện với môi trường.

Bằng những chiến lược phát triển có định hướng rõ ràng của Ban lãnh đạo, ý chí kiên trì, bền bỉ của toàn thể CBCNV cùng khát vọng đưa thương hiệu ra thị trường quốc tế, tôi tin tưởng rằng Nhựa Tiền Phong sẽ tiếp tục vững bước phát triển, chinh phục những thách thức phía trước và đạt được những thành tựu quan trọng trong giai đoạn mới.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin trân trọng cảm ơn các Quý cổ đông đã luôn tin tưởng ủng hộ, đồng hành cùng Nhựa Tiền Phong cũng như gửi lời cảm ơn chân thành đến những cống hiến mà Ban Lãnh đạo và toàn thể CBCNV đã đóng góp cho Công ty trong năm 2020.

Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Trân trọng.

Hải Phòng, tháng 03 năm 2021

THAY MẶT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ!

Chủ tịch HĐQT



Đặng Quốc Dũng



SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2020

Kỷ niệm 60 năm thành lập Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

Ngày 19/5/1960, nhà máy Nhựa Thiếu niên Tiền Phong do chính quốc hội đặt tên đã được thành lập với nhiệm vụ đảm bảo cho đời sống tinh thần của thiếu nhi cả nước. Trong suốt chặng đường phát triển, dù phải vượt qua nhiều khó khăn và thay đổi không ngừng để vươn lên vị trí hàng đầu tại lĩnh vực ống và phụ tùng nhựa xây dựng nhưng Nhựa Tiền Phong vẫn luôn tri ân lịch sử hình thành, triển khai đều đặn các hoạt động phát triển cộng đồng, đặc biệt là những chương trình dành cho các em nhỏ. Với những đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội của thành phố và đất nước, Nhựa Tiền Phong đã nhận được nhiều danh hiệu cao quý do Đảng và Nhà nước trao tặng như Anh hùng lao động, Huân chương Độc lập hạng Nhì, v.v.

Năm 2020 là dấu mốc đáng nhớ khi đánh dấu trọn vẹn 60 năm Nhựa Tiền Phong đồng hành và gắn bó với cuộc sống của người Việt. Tuy lễ kỷ niệm không thể triển khai để bảo đảm tối đa sức khỏe cho các khách mời cũng như cộng đồng trước đại dịch, nhưng chuỗi hoạt động kỷ niệm đã được tổ chức cho nội bộ và khách hàng tham gia như Hội diễn văn nghệ quần chúng, Hội thao,...., v.v cũng như những món quà kỷ niệm đã trở thành dấu ấn khó quên đối với các thế hệ CBNV Nhựa Tiền Phong nói riêng và trong tâm trí của các đối tác, khách hàng NTP nói chung.

Chương trình cầu nối yêu thương cán mốc 60 cây cầu

Hành trình mang những nhịp cầu nhân ái đến cho các em nhỏ tại các tỉnh vùng sâu vùng xa trên khắp mọi miền đất nước của Nhựa Tiền Phong mang tên “Cầu nối yêu thương” đã cán mốc 60 cây cầu sau hơn 03 năm triển khai thực hiện với tổng kinh phí hơn 15 tỷ đồng. Song hành với chương trình là hơn 1000 suất học bổng được gửi trao, những hoạt động ngoại khoá được tổ chức như chương trình “Ngày vui của em”, “Xuân ấm áp hi vọng”,..... đã không chỉ là sự động viên mà còn góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần cho người dân và các em khi cuộc sống còn nhiều thiếu thốn. Mỗi cây cầu được hoàn thiện đã mang lại người dân cơ hội để phát triển kinh tế từng bước thoát nghèo, trao thêm niềm hi vọng, niềm tin vào một tương lai tốt đẹp phía trước và trên hết là nâng bước các em nhỏ an toàn trên con đường tới trường.

Gia tăng quyền lợi cho người tiêu dùng

Dù bị ảnh hưởng không nhỏ bởi đại dịch Covid nhưng Nhựa Tiền Phong vẫn triển khai các chương trình khuyến mại vừa để gia tăng các quyền lợi cho các Nhà phân phối, các đơn vị bán hàng vừa là hình thức giảm giá gián tiếp cho các khách hàng, trong đó phải kể đến chương trình “Mua Nhựa Tiền Phong, Nhận ngay quà tặng” với hơn 3.100 quà tặng có tổng trị giá gần 6 tỷ đồng. Chương trình là một sự tri ân của Nhựa Tiền Phong với mong muốn mang đến niềm vui vào dịp năm mới tới các khách hàng và đối tác.

Đồng sáng lập Quỹ Cánh diều xanh

Ngày 27/10/2020, Nhựa Tiền Phong và Deloitte Việt Nam đã chính thức ký hợp tác thành lập Quỹ Cánh diều xanh - Blue Kite Foundation (BKF) với hai mục tiêu là Hỗ trợ và đồng hành với Bộ đội Biên phòng trong chương trình “Nâng bước em đến trường và Con nuôi của Đồn” và Hỗ trợ chương trình “Nâng cao chất lượng điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh tại Bệnh viện Nhi Trung ương, giai đoạn 2020 - 2022”. Quỹ Cánh diều xanh mong muốn sẽ tạo dựng, trao gửi niềm tin vào cuộc sống và tương lai tươi sáng cho các trẻ em, trợ giúp các bệnh Nhi nhận được sự chăm sóc đầy yêu thương, chuyên nghiệp, đồng thời lan tỏa những giá trị của điều tử tế và tình người trong xã hội.



Chung tay cùng đất nước vượt qua đại dịch

Năm 2020 cũng như các quốc gia khác trên Thế giới, Việt Nam hứng chịu và bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh covid 19. Nhưng với tinh thần quật cường của một Dân tộc Anh hùng, với sự sự cẩn trọng, chỉ đạo quyết liệt của Đảng và Chính phủ cũng như tinh thần đoàn kết một lòng của người dân, Việt Nam đã đạt được những kết quả quan trọng trong việc kiểm soát dịch bệnh. Trong cuộc chiến đó, hưởng ứng lời kêu gọi của Chính phủ, Nhựa Tiền Phong đã ủng hộ kinh phí chống dịch trên 3 tỷ đồng qua các quỹ của Trung ương và địa phương, các tổ chức đoàn thể. Không dừng lại ở đó, Nhựa Tiền Phong còn tiếp tục chia sẻ nỗi đau và khó khăn với người dân miền Trung trong bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ khi trực tiếp đi cứu trợ tặng 1.200 suất quà kịp thời cho bà con tại Quảng Bình, Quảng Trị và Hà Tĩnh.



GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU NĂM 2020

Thương hiệu quốc gia - Vietnam Value

Thương hiệu Quốc gia là chương trình xúc tiến thương mại duy nhất và dài hạn của Chính phủ được tổ chức 2 năm một lần để đánh giá những thương hiệu có sản phẩm uy tín, qua đó, sẽ được Nhà nước bảo trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp trong việc xây dựng thương hiệu để người dùng trong và quốc tế biết tới.

Trải qua các vòng xét chọn với các tiêu chí khắt khe về các công tác phát triển thương hiệu, quy trình sản xuất sản phẩm, quy trình vận hành theo các tiêu chuẩn quốc tế, hệ thống quản lý nâng cao năng lực nhân sự cũng như các hoạt động đóng góp cho sự phát triển cộng đồng, Công ty Cổ phần Nhựa thiếu niên Tiền Phong đã vượt qua 1000 doanh nghiệp để lần thứ 3 liên tiếp đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam 2020.

Giải vàng Chất lượng quốc gia

Giải thưởng Chất lượng Quốc gia là một hình thức tôn vinh, khen thưởng hằng năm ở cấp quốc gia của Thủ tướng Chính phủ cho các tổ chức, doanh nghiệp đạt thành tích xuất sắc về chất lượng trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ cũng như có những đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế-xã hội của đất nước.

Với sự chuyên nghiệp hoá trong quy trình sản xuất, nghiêm túc áp dụng các công cụ quản lý và cải tiến trong môi trường làm việc, cũng như đảm bảo chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn khắt khe quốc tế như ISO, Quacert,..... Nhựa Tiền Phong đã vinh dự được nhận giải vàng Chất lượng quốc gia 2019 - 2020 và cũng là lần thứ 2 Nhựa Tiền Phong được nhận giải thưởng danh giá này. Đây là cơ hội tốt và là sự bảo đảm uy tín từ Chính Phủ để Nhựa Tiền Phong quảng bá thương hiệu, góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế.

Top 50 công ty niêm yết tốt nhất 2020

Trong bối cảnh kinh tế Việt Nam và thế giới chịu tác động mạnh của đại dịch Covid-19. Với nền tảng kinh tế vững vàng, kết quả kinh doanh ổn định Nhựa Tiền Phong đã liên tiếp nằm trong top những công ty niêm yết tốt nhất do Forbes Việt Nam đánh giá minh bạch và khách quan. Có thể khẳng định, Nhựa Tiền Phong luôn cố gắng mang lại những điều tốt đẹp nhất cho khách hàng, đối tác và cộng đồng trên hành trình phát triển của mình, và luôn tự hào là thương hiệu Việt”.

Top 10 Doanh nghiệp có báo cáo thường niên tốt nhất, nhóm vốn hóa vừa

Năm 2020 là năm thứ 13 Cuộc bình chọn đồng hành cùng thị trường chứng khoán Việt Nam được tổ chức với sứ mệnh hỗ trợ, khích lệ các doanh nghiệp niêm yết nâng cao tính chuyên nghiệp, minh bạch, tăng cường khả năng truyền tải thông tin đến các nhà đầu tư, hướng đến quản trị hiệu quả và phát triển ngày càng bền vững

Và đây cũng là năm thứ 7 Nhựa Tiền Phong được vinh danh ở hạng mục: Doanh nghiệp có báo cáo thường niên tốt nhất. Giải thưởng chính là minh chứng cho những cố gắng nỗ lực của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV để đưa NTP trở thành doanh nghiệp quản trị tốt và phát triển bền vững.





2

60 NĂM VỮNG BƯỚC TIỀN PHONG

1. Thông tin chung về Nhựa Tiên Phong
2. Lịch sử hình thành và phát triển
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
4. Sản phẩm chính của Nhựa Tiên Phong
5. Công ty con và Công ty liên kết
6. Quá trình tăng vốn điều lệ
7. Lợi thế cạnh tranh
8. Chiến lược phát triển trung và dài hạn
9. Sơ đồ cơ cấu tổ chức
10. Giới thiệu HĐQT và Ban Điều hành Công ty

THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG

Tên tiếng Anh:

Tien Phong Plastic Joint Stock Company

Mã chứng khoán:

NTP

Mã số Giấy chứng nhận ĐKDN:

0200167782

(do Số Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 30 tháng 12 năm 2004 và các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh)

Vốn điều lệ:

1.177.961.830.000 đồng

Trụ sở chính:

Số 2 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Văn phòng:

Số 222 Mạc Đăng Doanh, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

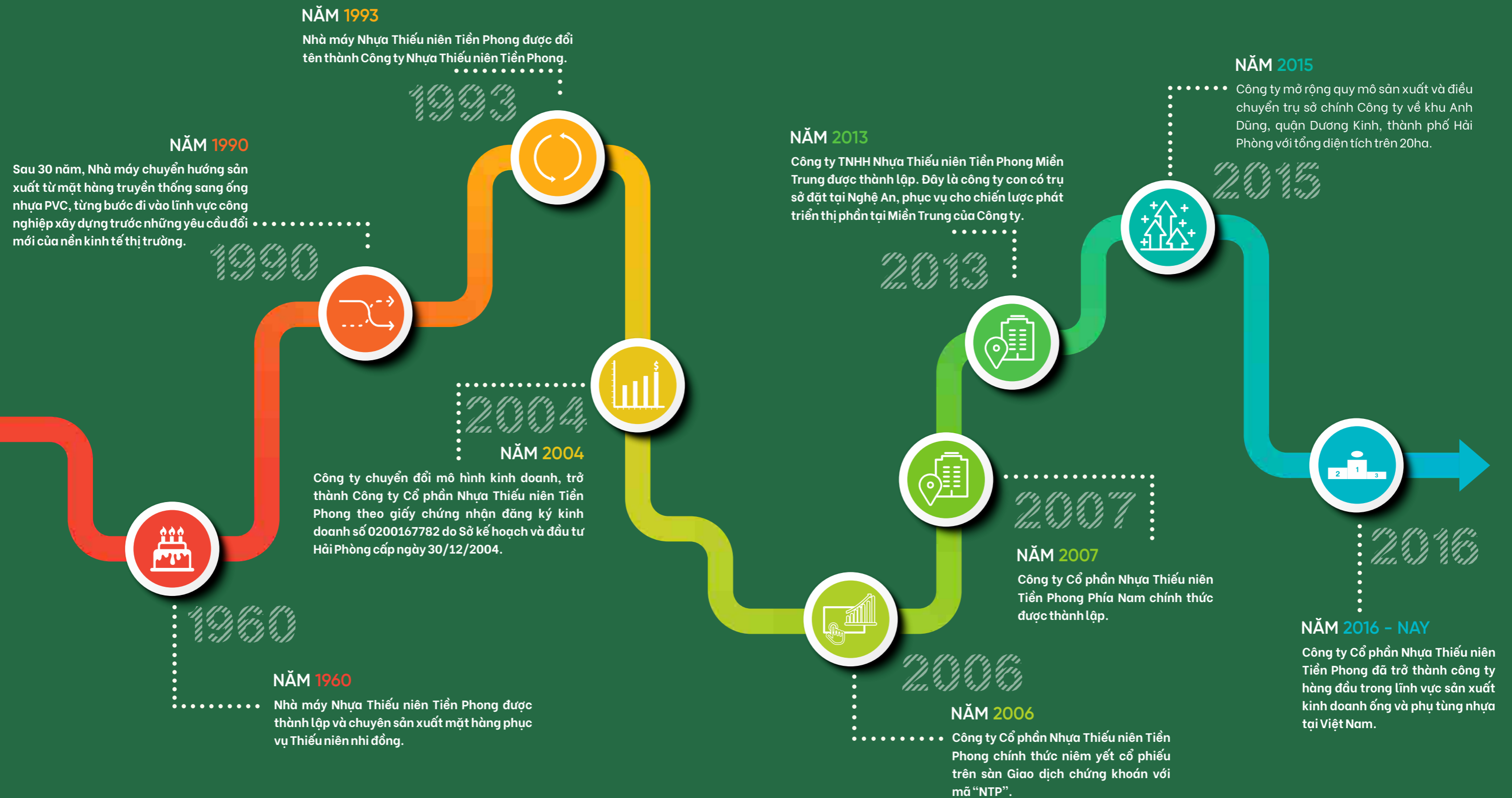
Số điện thoại: + (84-225) 381 3979

Số fax: + (84-225) 381 3989

Website: www.nhuatienphong.vn



LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

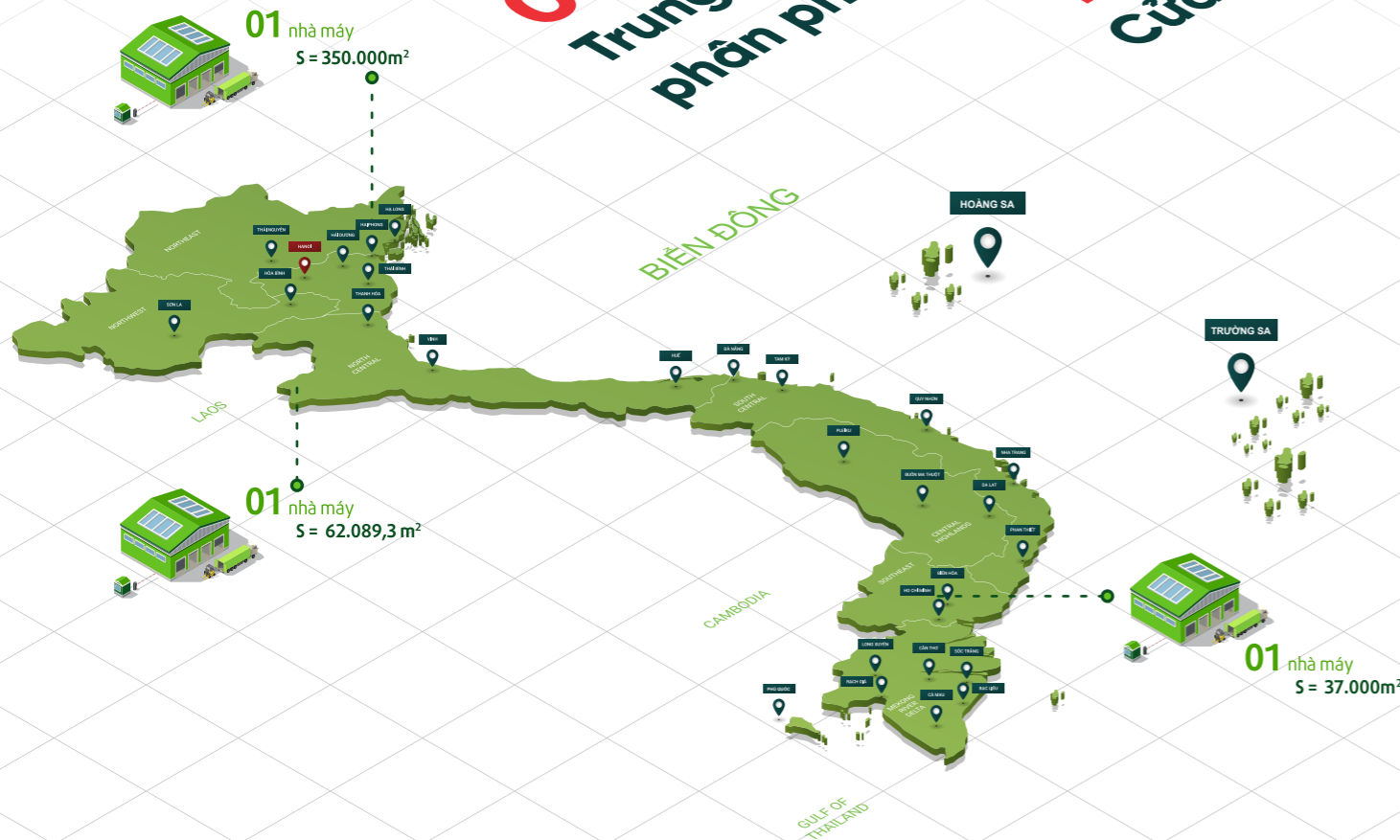
Lĩnh vực Nhựa vật liệu xây dựng

Từ năm 1990, sau hơn 30 năm gắn bó với các mặt hàng truyền thống, Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong đặt những viên gạch đầu tiên cho sự chuyển đổi sản xuất và kinh doanh sang lĩnh vực nhựa vật liệu xây dựng, nhằm phục vụ các công trình công nghiệp, giao thông vận tải, dầu khí, dân dụng, v.v. Hiện nay, các dòng sản phẩm chính do công ty cung cấp bao gồm: Ống và phụ tùng HDPE, ống và phụ tùng PP-R, ống và phụ tùng uPVC, ống và phụ tùng luồn dây điện, v.v.

Địa bàn kinh doanh

Để đáp ứng kịp thời nhu cầu của Khách hàng, Công ty đã thành lập tới nay 03 nhà máy hoạt động ngày đêm tại Hải Phòng, Bình Dương và Nghệ An. Trải qua 60 năm giữ vững thương hiệu trên thị trường, mạng lưới phân phối của Nhựa Tiền Phong phủ khắp mọi tỉnh thành với 09 trung tâm phân phối, hơn 300 đại lý và gần 16.000 cửa hàng trải dài từ Bắc tới Nam.

09 Trung tâm phân phối
300 Đại lý
16.000 Cửa hàng



SẢN PHẨM CHÍNH CỦA NHỰA TIỀN PHONG

Ống nhựa và phụ tùng uPVC cấp - thoát nước có áp suất

Tiêu chuẩn: ISO 1452
Đường kính danh nghĩa: Từ DN21 đến DN800
Áp suất danh nghĩa: Từ PN4 đến PN20
Bao gồm: Ống, phụ tùng cấp - thoát nước có áp suất.

Ống và phụ tùng uPVC thoát nước trong các tòa nhà

Tiêu chuẩn: ISO 3633
Đường kính danh nghĩa: Từ DN34 đến DN315
Bao gồm: Ống, phụ tùng thoát.

Ống nhựa và phụ tùng HDPE

Tiêu chuẩn: ISO 4427
Đường kính danh nghĩa: Từ DN16 đến DN2000
Áp suất danh nghĩa: PN6 đến PN25
Bao gồm: Ống, phụ tùng phun và phụ tùng hàn.

Ống nhựa và phụ tùng PP-R

Tiêu chuẩn: DIN 8077 và DIN 8078
Đường kính danh nghĩa: Từ DN20 đến DN200
Áp suất danh nghĩa: Từ PN10 đến PN25
Bao gồm: Ống, phụ tùng PP-R và PP-R chịu UV.

Ống và phụ tùng luồn dây điện

Tiêu chuẩn: BS 6099
Đường kính danh nghĩa: Từ DN16 đến DN63
Bao gồm: Ống và phụ tùng.



SẢN PHẨM KHÁC

Phụ tùng và hộp kiểm soát uPVC theo TCVN 12755:2020 và TCVN 12755:2010

Phụ tùng chế tạo sẵn PVC. (Sản xuất thủ công, có thể thực hiện theo yêu cầu khách hàng)

Ống MPVC

Tiêu chuẩn: AS/NZS 4765
Đường kính danh nghĩa: DN110 đến DN400
Áp suất danh nghĩa: PN6 đến PN18

Ống PVC lõi xoắn

Phạm vi sử dụng: thoát nước trực đứng nhà cao tầng
Sản phẩm hợp tác và chuyển giao công nghệ giữa Nhựa Tiền Phong và tập đoàn Sekisui (Nhật Bản)
Đường kính danh nghĩa: Từ DN110 đến DN160
Bao gồm: Ống và phụ tùng.

Ống gân sóng PE/PP 2 lớp

Tiêu chuẩn: ISO 21138 và DIN EN 13476
Đường kính danh nghĩa: DN150 đến DN1000
Độ cứng vòng: SN4 đến SN12

Hàng rào nhựa

Thùng T50 Tiền Phong (Vật liệu HDPE)

Phạm vi sử dụng: Chuyên dùng để chứa nguyên liệu, thành phẩm tôm, cá, mực phục vụ sản xuất cho ngành thủy hải sản, thùng sử dụng tốt trong kho lạnh cấp đông.

Ống và phụ tùng nhựa xoắn HDPE 1 lớp

Tiêu chuẩn: KS C 8455
Đường kính danh nghĩa: Từ DN30 đến DN200
Bao gồm: Ống và phụ tùng.

Vách PE (Vật liệu HDPE)

Phạm vi sử dụng: Lắp dựng thành các ao phục vụ nuôi trồng thủy sản: tôm, cá, v.v.
Lắp dựng thành các hồ chứa dự trữ nước ngọt tại các khu vực hạn hán, ngập mặn, v.v.
Đường kính ao hiện tại có thể đáp ứng: từ 17 - 45 (m)

Máng luồn dây điện

Tiêu chuẩn: BS 4678

CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT

TT	Tên Công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu	Chức năng chính
1	Công ty TNHH Nhựa Thiếu Niên Tiên Phong Miền Trung	Lô C, Khu công nghiệp Nam Cấm, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Việt Nam.	120 tỷ đồng	100%	Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nhựa dân dụng và công nghiệp.
2	Công ty TNHH Bất Động Sản Tiên Phong	Số 2 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng, Việt Nam.	20 tỷ đồng	100%	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất và kinh doanh vận tải, các sản phẩm nhựa dân dụng và công nghiệp.
3	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiên Phong Phía Nam	Khu công nghiệp Đồng An 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.	279,275 tỷ đồng	27,39%	Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nhựa dân dụng và công nghiệp.
4	Công ty Cổ phần Bao Bì Tiên Phong	Số 2 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng, Việt Nam.	10 tỷ đồng	49,98%	Sản xuất bao bì nhựa PP, bao bì xi măng, các loại giấy, màng ghép phức hợp và sản phẩm nhựa khác.

QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

TT	Đối tượng phát hành	Vốn tăng (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Số GCNDKCK	Ngày cấp
1	Cổ đông sáng lập		90,0	Số 0200167782	Cấp lần đầu ngày 30/12/2004
2	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	54,5	144,5	23/2006/GCNCP-TTLK	07/12/2006
3	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	72,23	216,7	23/2006/GCNCP-TTLK-1	16/07/2007
4	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	216,7	433,4	23/2006/GCNCP-VSD-2	13/04/2011
5	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	130	563,4	23/2006/GCNCP-VSD-3	03/07/2014
6	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	56,3	619,7	23/2006/GCNCP-VSD-4	15/07/2015
7	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	123,9	743,7	23/2006/GCNCP-VSD-5	17/06/2016
8	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	148,7	892,4	23/2006/GCNCP-VSD-6	03/07/2017
9	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	89,2	981,6	23/2006/GCNCP-VSD-7	21/11/2019
10	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	981,6	1.177,9	23/2006/GCNCP-VSD-8	23/07/2020

LỢI THẾ CẠNH TRANH

THƯƠNG HIỆU NHỰA TIỀN PHONG CÓ BỀ DÀY LỊCH SỬ LÂU ĐỜI NHẤT TẠI VIỆT NAM TRONG LĨNH VỰC SẢN XUẤT NHỰA. LÀ DOANH NGHIỆP ỚNG NHỰA LỚN NHẤT MIỀN BẮC VÀ ĐI SÂU VÀO TIỀM THỨC CỦA CON NGƯỜI NƠI ĐÂY.

6 thập kỷ đóng góp cho sự phát triển của nền kinh tế quốc gia cũng như nỗ lực đem lại những giá trị nhân văn cho xã hội và cộng đồng.

NĂNG LỰC SẢN XUẤT LỚN, CÁC KÊNH PHÂN PHỐI BAO PHỦ CÁC TỈNH THÀNH TỪ BẮC TỚI NAM

- Nhựa Tiền Phong hiện nay sở hữu 03 nhà máy hoạt động hết công suất ngày đêm tại Hải Phòng, Nghệ An và Bình Dương với tổng năng lực sản xuất khoảng 190.000 tấn/năm.
- Công ty tập trung xây dựng mạng lưới phân phối rộng và phủ khắp cả nước với tổng 09 trung tâm phân phối, 300 đơn vị bán hàng và gần 16.000 điểm bán hàng. Đây là một lợi thế vô cùng lớn của Nhựa Tiền Phong, đồng thời cũng là điểm tựa vững chắc cho việc phát triển mạng lưới tiêu thụ của công ty ngày một hoàn thiện và mở rộng.

SẢN PHẨM ĐA DẠNG HÓA VỚI CÁC TÍNH NĂNG VƯỢT TRỘI, LUÔN ĐI TIỀN PHONG VỀ CHẤT LƯỢNG:

- Năm 2004, ống chịu nhiệt PP-R được ra đời theo tiêu chuẩn DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09 và là đơn vị đầu tiên sản xuất ống uPVC đến cỡ 800.
- Năm 2016, với mức đầu tư 150 tỷ đồng, dây chuyền sản xuất ống nhựa HDPE DN2000 và ống PE/PP gân sóng 2 lớp đến DN800 được đưa vào hoạt động theo công nghệ châu Âu nhằm mục đích đáp ứng được sự lưu lượng dẫn nước lớn của ngành xây dựng và cấp thoát nước. Ngoài ra, Nhựa Tiền Phong là doanh nghiệp đầu tiên của Việt Nam và châu Á đầu tư dây chuyền có thể sản xuất ống nhựa HDPE đường kính lớn đến 2000mm.
- Năm 2017 - 2018, Nhựa Tiền Phong tiếp tục mạnh dạn đầu tư hơn 100 tỷ đồng cho các dây chuyền sản xuất ống HDPE và PP-R; ống PVC; sản xuất ống phụ tùng PVC và PP-R; dây chuyền sản xuất ống PP-R DN20 - DN63; máy siêu âm kiểm tra mối hàn ống HDPE; trang bị máy ép phun 250 tấn, 350 tấn và 650 tấn; các thiết bị thí nghiệm và kiểm soát chất lượng sản phẩm, đầu tư dây chuyền sản xuất ống MPVC DN110 - DN355; dây chuyền sản xuất ống gân sóng PE/PP 2 lớp 1000kg/h; máy sấy hạt, máy đóng gói phụ tùng PP-R; dây chuyền sản xuất ống nhựa xoắn HDPE 1 lớp 500kg/h, v.v.
- Năm 2019, không chỉ dừng lại ở đó, doanh nghiệp đã phát triển dòng sản phẩm ống và phụ tùng thoát nước uPVC tiêu chuẩn quốc tế ISO 3633 để có giải pháp tổng thể cho hệ thống thoát nước dân dụng. Ngoài ra, các sản phẩm sử dụng cho hệ thống cấp nước cũng được ra mắt đến người tiêu dùng như Ống gân sóng PE/PP 2 lớp; Phụ tùng hàn điện trở HDPE; van cầu lắp ghép; ống nhựa xoắn HDPE 1 lớp và các phụ tùng ống liên quan như: nối thẳng, nút lœ và đầu bịt được sản xuất trên dây chuyền Corma của Canada theo tiêu chuẩn Hàn Quốc KSC 8455, v.v.
- Năm 2020, Nhựa Tiền Phong tiên phong trong việc nghiên cứu giải pháp mới cho thoát nước trực đứng nhà cao tầng và cho ra mắt sản phẩm ống uPVC lõi xoắn trên dây chuyền công nghệ của tập đoàn Sekisui với nhiều tính năng vượt trội so với sản phẩm uPVC thông thường. Thêm vào đó, Công ty còn sản xuất thành công Vách PE để đáp ứng được nhu cầu lắp dựng thành các hồ chứa dự trữ nước ngọt tại các khu vực hạn hán, ngập mặn, phục vụ nuôi trồng thủy sản.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

TRUNG HẠN

Giữ vững vị thế dẫn đầu trong ngành nhựa Việt Nam:

Chuẩn hóa về sản phẩm, nâng cao hệ thống quản lý, nhân sự, chính sách bán hàng và hệ thống phân phối để tạo tiền đề cho chu kỳ phát triển tiếp theo. Tiếp tục mở rộng thị phần, mở rộng quy mô nhà xưởng, nâng cấp hệ thống thiết bị hiện đại nhằm nghiên cứu sản xuất thành công những sản phẩm mới mang tính tiên phong, định hướng nhu cầu thị trường. Ngoài việc tiếp tục khẳng định vị thế tại thị trường tiêu thụ miền Bắc, việc mở rộng quy mô hoạt động các nhà máy tại miền Trung và miền Nam cùng sự hợp tác với các tập đoàn lớn trong và ngoài nước đã thể hiện sự quyết tâm của Nhựa Tiền Phong trong việc chiếm lĩnh thị trường nhựa nội địa và lấn sân sang thị trường quốc tế.

Chủ động hơn trong việc nhập nguyên vật liệu:

Trong bối cảnh nguồn nguyên liệu nhập từ nước ngoài: hạt PP, hạt PE, hạt HDPE film, bột nhựa PVC, hạt nhựa PP-R... từ các thị trường Ả rập, Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Iran và Trung Đông đang khá cao, đồng thời thuế nhập khẩu tăng lên thì Nhựa Tiền Phong dự kiến tìm kiếm các nguồn nguyên liệu khác để đáp ứng yêu cầu cho sản xuất kinh doanh.

Khai thác những cơ hội đầu tư mới:

Việc ký hợp tác với đối tác Sekisui Chemical - một trong những công ty hàng đầu tại Nhật Bản trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh các sản phẩm ngành nước và môi trường, được coi là nền tảng để Nhựa Tiền Phong Phía Nam áp dụng công nghệ cao phục vụ việc sản xuất và đưa ra thị trường những sản phẩm tiên tiến mà ở Việt Nam chưa sản xuất được. Với triển vọng rất lớn trong việc phát triển của ngành nhựa phục vụ cấp thoát nước tại Việt Nam nói riêng và khu vực nói chung sẽ giúp các sản phẩm của Nhựa Tiền Phong có cơ hội cung cấp cho các dự án ODA của Nhật Bản tại Đông Nam Á trong lĩnh vực hạ tầng. Bên cạnh đó, sự hợp tác với Tập đoàn Thủy sản Minh Phú từ 2018 đã giúp Nhựa Tiền Phong có cơ hội tiếp cận ngành nuôi trồng thủy hải sản và phát triển những dòng sản phẩm mới phục vụ lĩnh vực này.



DÀI HẠN

TRỞ THÀNH NHÀ SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM NHỰA VẬT LIỆU XÂY DỰNG HÀNG ĐẦU VIỆT NAM VÀ TRONG KHU VỰC ĐÔNG NAM Á, CHIẾM LĨNH ÍT NHẤT 60% THỊ PHẦN CẢ NƯỚC.

Chu kỳ cho dòng sản phẩm hiện nay của Nhựa Tiên Phong vẫn còn rất dài do đó vẫn còn rất nhiều dư địa cho sự phát triển của công ty. Do đó, Nhựa Tiên Phong liên tục đầu tư để nâng cao chất lượng sản phẩm, cải tiến thêm các tính năng ưu việt như: ống PP-R 2 lớp, ống MPVC chịu lực, ống HDPE 2000 có đường kính lớn nhất Việt Nam.v.v. Song song với đó, các vấn đề về bảo vệ môi trường cũng được Nhựa Tiên Phong chú trọng để có thể cung cấp vật liệu xanh tới các công trình và góp phần cải tạo không gian sống. Ngoài ra, Công ty cũng tích cực quảng bá tới khách hàng trong và ngoài nước qua các phương tiện truyền thông online và offline. Mặc dù mức độ cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt, Nhựa Tiên Phong sẽ không ngừng nỗ lực để tiếp tục khẳng định thương hiệu số 1 trong ngành Nhựa vật liệu xây dựng.

Đa dạng hóa các ngành nghề kinh doanh:

Nghiên cứu và sản xuất những sản phẩm phục vụ các ngành có tính tương đồng về môi trường kinh doanh như bao bì, ván nhựa gỗ lát sàn, tấm PVC giả đá, tấm nhựa để làm vách trang trí nội thất. Tuy nhiên sẽ không phát triển tràn lan mà tập trung phát triển những sản phẩm liên quan và hỗ trợ cho ngành kinh doanh cốt lõi của NTP như bao bì, bất động sản,..v.v.

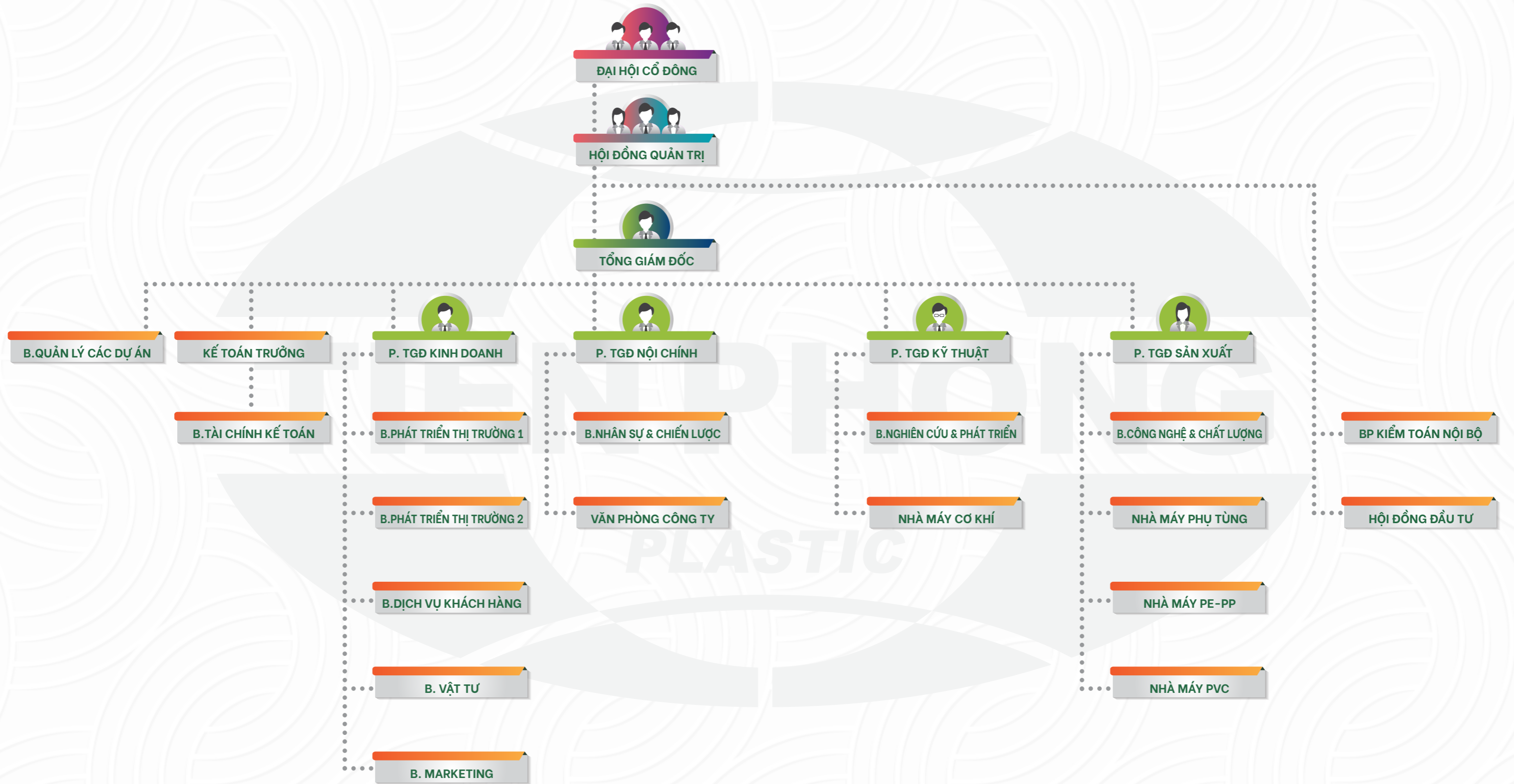
Tăng trưởng lợi nhuận:

Cải thiện các chỉ số tài chính tăng ít nhất 10% so với các chỉ số hiện tại, trở thành doanh nghiệp có doanh thu 1 tỷ USD (23.000 tỷ VNĐ) vào năm 2040.

Phát triển bền vững:

Với định hướng kinh doanh “Phát triển gắn liền với trách nhiệm xã hội”, Nhựa Tiên Phong đã từng bước tạo nên hình ảnh một doanh nghiệp thân thiện với môi trường và nỗ lực cho sự phát triển xã hội cộng đồng. Công ty luôn thực hiện sản xuất kinh doanh và tổ chức các hoạt động hướng tới sự phát triển toàn diện, đảm bảo lợi ích hài hòa của cổ đông, đối tác, người lao động và đồng thời, thực hiện nhiều hoạt động an sinh xã hội, vì cộng đồng, góp phần mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho người dân tại các địa phương còn khó khăn cũng như nâng cánh cho ước mơ của những trẻ em hiếu học - thế hệ tương lai của Đất nước.

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông Đặng Quốc Dũng

Chủ tịch HĐQT

Năm sinh: 1968

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (Đại học Thương mại Hà Nội).

Quá trình công tác:

2002 - 2005: Giám đốc - Công ty TNHH Hương Minh.

2007 - nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Phía Nam.

2007 - 2017: Ủy viên Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

2018 - 4/2019: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

4/2019 - nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.



Ông Noboru Kobayashi

Phó Chủ tịch HĐQT

Quốc tịch: Nhật Bản

Năm sinh: 1966

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa học Đại học.

Quá trình công tác:

2017 - nay: Giám đốc Công ty TNHH SEKISUI Việt Nam.

2017 - 4/2019: Ủy viên Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

4/2019 - nay: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong, Thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền Phong phía Nam.



Ông Chu Văn Phương

Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1972

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh (Đại học Kinh Tế Quốc Dân).

Quá trình công tác:

2007 - 2012: Đã từng nắm giữ các vị trí như Phó phòng, Trưởng Phòng kinh doanh tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

2012 - 2018: Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

4/2018 - nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

2019 - nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.



Ông Trần Ngọc Bảo

Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

Năm sinh: 1976

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (Học Viện Tài Chính) và Chứng chỉ Kiểm toán viên CPA Việt Nam

Quá trình công tác:

2000 - 2009: Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

2010: Kế toán trưởng Chi nhánh Vũng Tàu - Công ty Máy và Phụ tùng Dầu khí.

2010 - 2012: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

2012 - nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

4/2018 - nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông Nguyễn Việt Phương

Thành viên HĐQT

Năm sinh: 1979

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh (Đại học Kinh tế quốc dân).

Quá trình công tác:

2004: Chuyên viên Ban Thẩm định, Quỹ Hỗ trợ phát triển Trung ương.

2005 - 2007: Hàm Phó phòng Tổng hợp Thư ký, Quỹ Hỗ trợ phát triển Trung ương.

2007 - 2008: Trưởng Phòng Quản lý vốn nước ngoài, Sở Giao dịch 1 Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

2009 - 2015: Phó Trưởng Ban Tín dụng xuất khẩu Hội sở Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

2020 - nay: Phó trưởng Ban Đầu tư 3 Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).

Phó Chủ tịch HĐQT của Công ty Cổ phần cơ khí và khoáng sản Hà Giang.

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.



Ông Đào Anh Thắng

Thành viên HĐQT độc lập

Năm sinh: 1991

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Phân tích tài chính (Đại học Tổng hợp New South Wales, Úc).

Quá trình công tác:

4/2019 - nay: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

BAN ĐIỀU HÀNH



Ông Chu Văn Phương

Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1972

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh (Đại học Kinh Tế Quốc Dân).

Quá trình công tác:

2007 - 2012: Đã từng nắm giữ các vị trí như Phó phòng, Trưởng Phòng kinh doanh tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

2012 - 2018: Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

4/2018 - nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

2019 - nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.



Ông Nguyễn Văn Thức

Phó Tổng Giám đốc Nội chính

Năm sinh: 1969

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (Đại học Kinh Tế Quốc Dân).

Quá trình công tác:

2005 - 2015: Đã từng nắm giữ các vị trí như Phó Trưởng Phòng Tổ chức lao động, Phụ trách phòng Tổ chức lao động, Trưởng phòng Tổ chức lao động tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

2015 - nay: Phó Tổng Giám đốc Nội chính tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

BAN ĐIỀU HÀNH



Bà Ngô Thị Thu Thủy

Phó Tổng Giám đốc Sản xuất

Năm sinh: 1970

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ hóa học, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp (Đại học Bách Khoa Hà Nội).

Quá trình công tác:

2004 - 2014: Đã từng nắm giữ các vị trí như Phó trưởng phòng, Trưởng Phòng kỹ thuật sản xuất và Quản lý chất lượng tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

2014 - nay: Phó Tổng Giám đốc Sản xuất tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.



Ông Trần Nhật Ninh

Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật

Năm sinh: 1971

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp (Đại học Bách Khoa Hà Nội).

Quá trình công tác:

2005 - 2014: Đã từng nắm giữ các vị trí như Phó Quản đốc phân xưởng, Phó Trưởng Phòng Nghiên cứu Thiết kế và Trưởng Phòng Nghiên cứu Thiết kế tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

2014 - nay: Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.



Ông Trần Ngọc Bảo

Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

Năm sinh: 1976

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (Học Viện Tài Chính) và Chứng chỉ Kiểm toán viên CPA Việt Nam

Quá trình công tác:

2000 - 2009: Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
2010: Kế toán trưởng Chi nhánh Vũng Tàu - Công ty Máy và Phụ tùng Dầu khí.

2010 - 2012: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

2012 - nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

4/2018 - nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

3

ĐOÀN KẾT, PHÁT HUY NỘI LỰC

1. Báo cáo của HĐQT về hoạt động kinh doanh
2. Báo cáo của BĐH chi tiết về hoạt động kinh doanh

BÁO CÁO CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

NĂM 2020, NHỰA TIỀN PHONG KỶ NIỆM 60 NĂM THÀNH LẬP



Năm 2020, trong bối cảnh phải đối mặt với muôn vàn khó khăn từ thiên tai, bão lụt, diễn biến phức tạp của đại dịch Covid, Công ty đã gặp không ít khó khăn từ việc cạnh tranh gay gắt của các nhà sản xuất cùng ngành và sự suy giảm của thị trường vật liệu xây dựng. Song với việc đánh giá đúng tình hình, Hội đồng quản trị cùng Ban Điều hành đã chỉ đạo sát sao, quyết liệt nhằm thực hiện tốt nhất Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Kết quả doanh thu bán sản phẩm hợp nhất năm 2020 đạt 4.393 tỷ bằng 92,7% thực hiện năm 2019 song lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đạt 505,2 tỷ bằng 110% thực hiện năm 2019.

Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2020	% thực hiện kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2020 so với năm 2019
Sản lượng kinh doanh	Nghìn tấn	90,9	104	87,4%	95,45	95,2%
Chi tiêu tài chính						
Doanh thu bán sản phẩm	Tỷ đồng	4.393	5.100	86,1%	4.762	92,7%
Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ	Tỷ đồng	505,2	470	107,5%	456,5	110,6%
Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	Tỷ đồng	435,8	-	-	404,2	107,8%

PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

Trong tháng 07/2020, Công ty đã phát hành thành công 19.632.330 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nâng vốn điều lệ của Công ty tăng từ 981.638.530.000 đồng lên 1.177.961.830.000 đồng theo Quyết định Hội đồng quản trị số 62/QĐ-HĐQT ngày 06 tháng 07 năm 2020.

PHÁT HÀNH THÀNH CÔNG
19.632.330 CỔ PHIẾU
VỐN ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY TĂNG TỪ
981.638.530.000 ĐỒNG
LÊN
1.177.961.830.000 ĐỒNG

ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Hội đồng quản trị đánh giá cao vai trò của Ban Điều hành trong công tác giữ vững thương hiệu, phát triển thị trường đồng thời chấp hành đầy đủ các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị như sau:

- Thông qua cơ chế báo cáo định kỳ: Trong quá trình hoạt động, Ban Điều hành đã tuân thủ chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý, bán niên và thường niên về tình hình hoạt động kinh

doanh, tình hình tài chính của Công ty gửi đến HĐQT. Ngoài ra, công tác giám sát còn được HĐQT triển khai gián tiếp thông qua các chỉ đạo rà soát lại các quy chế, quy trình nhằm củng cố tổ chức hoạt động, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, hoạt động minh bạch. Trong các kỳ họp HĐQT, HĐQT cũng đã yêu cầu Công ty tăng cường công tác Quản trị rủi ro trong những giai đoạn thị trường diễn biến phức tạp.

- Thông qua các chỉ đạo, nghị quyết HĐQT tại các cuộc họp của HĐQT trong năm 2020: Với các mục tiêu được thống nhất trong các cuộc họp HĐQT, Ban Điều hành đã triển khai và giám sát thực hiện một cách hiệu quả bằng những giải pháp linh hoạt, thu hút khách hàng mới, chính sách chiết khấu phù hợp trong bối cảnh cạnh tranh thị trường ngày càng gay gắt, tình hình phức tạp của dịch Covid - 19.
- Trong công tác tổ chức sản xuất, Ban điều hành đã tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ cơ bản của Công ty nhằm đảm bảo lượng hàng hóa cung ứng đầy đủ cho thị trường, kể cả trong thời điểm nhu cầu thị trường tăng đột biến. Kế hoạch sản xuất sát với yêu cầu tiêu thụ sản phẩm của thị trường, có phương án dự trữ nguyên liệu hợp lý đảm bảo cho ổn định sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cao.



Thông qua các mặt hoạt động trên, năm 2020, HĐQT ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực của Ban Điều hành trong quá trình điều hành Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh doanh được ĐHCĐ giao phó.

Bên cạnh đó, Ban Điều hành đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ và Quy chế Quản trị Công ty cũng như các Nghị quyết và chỉ đạo của HĐQT.

BÁO CÁO CỦA BDH VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

NGUỒN CUNG NGUYÊN VẬT LIỆU

ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐÃ KÉO THEO SỰ ĐÌNH TRỆ TRONG LĨNH VỰC VẬN TẢI, KHIẾN VIỆC CUNG CẤP NGUYÊN VẬT LIỆU ĐẦU VÀO CHO SẢN XUẤT TRỞ NÊN KHÓ KHĂN HƠN

Riêng ngành nhựa còn chịu thêm sức ép từ việc các nhà máy ở Mỹ và châu Á vào mùa bảo dưỡng, giảm lượng sản xuất, gây nên sự khan hiếm đối với các nguồn nguyên liệu nhập khẩu. Với đặc thù ngành nhựa hiện nay, do nguyên liệu sản xuất đang phụ thuộc phần lớn vào nhập khẩu, nên hoạt động sản xuất cũng bị ảnh hưởng không nhỏ.

Ngay trong hoàn cảnh đó, Nhựa Tiền Phong vẫn đảm bảo được nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất. Có được sự ổn định này là do Công ty đã có những dự đoán đúng hướng và thực hiện kịp thời các biện pháp dự phòng và dự trữ nguyên liệu đầu vào hợp lý.

Bên cạnh việc tăng cường mối quan hệ bền vững với các nhà cung cấp là đối tác chiến lược Công ty cũng không ngừng tìm kiếm các nguồn nguyên liệu mới với giá rẻ hơn, chất lượng cao hơn để không những nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm mà còn duy trì nguồn cung ổn định cho sản xuất.

CÁC SẢN PHẨM CẢI TIẾN

Là doanh nghiệp đầu tiên và cũng là duy nhất ở Việt Nam sản xuất ống HDPE đường kính đến 2.000 mm và sản xuất được ống MPVC theo công nghệ của Úc-Newzealand, Nhựa Tiền Phong cũng là doanh nghiệp đầu tiên ở Việt Nam sản xuất các loại ống và phụ tùng PVC thoát nước theo tiêu chuẩn ISO 3633; ống PVC lõi xoắn đường kính 160 chống ồn, phụ tùng HDPE hàn điện trở, các loại van PVC.v.v.

Năm 2020, Nhựa Tiền Phong cũng thử nghiệm thành công, bàn giao sản xuất sản phẩm phụ tùng cho ống gân sóng PE/ PP hai lớp và phát triển sản phẩm phụ tùng HDPE phun nhằm thay phụ tùng hàn dán từ DN160 đến DN250.

Với bề dày kinh nghiệm, thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến và phương châm luôn đặt chất lượng sản phẩm lên hàng đầu, Nhựa Tiền Phong cam kết các sản phẩm luôn đạt chất lượng cao và thuận tiện trong quá trình sử dụng.

Tập trung cho giá trị cốt lõi là chất lượng sản phẩm, Nhựa Tiền Phong đã khẳng định vị trí là thương hiệu uy tín của ngành nhựa trong hành trình 60 năm xây dựng và phát triển.



CÁC HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN

Với mục tiêu đưa thương hiệu Nhựa Tiền Phong đến năm 2020 trở thành thương hiệu hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh các sản phẩm ống nhựa tại Việt Nam và khu vực Đông Nam Á, Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền phong đã đưa ra những định hướng chiến lược phát triển bền vững cho từng giai đoạn từ ngắn hạn, trung hạn đến dài hạn nhằm gia tăng chuỗi giá trị liên kết trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.v.v. Chính vì vậy hoạt động nghiên cứu phát triển được đánh giá là một trong những chìa khóa thành công của công ty.

Trong năm 2020, thông qua việc hợp tác chiến lược với Tập đoàn Sekisui, Nhựa Tiền Phong tiếp tục nghiên cứu, cải tiến tăng năng suất cho việc tiện ren và các chi tiết van zacco uPVC. Sản phẩm có tính năng ưu việt là tháo lắp dễ dàng so với các loại van cầu thông thường khác. Van Zacco uPVC còn tiết kiệm chi phí khi có độ bền vượt trội với 10.000 lần vận động liên tục mà không gây rò rỉ, đảm bảo độ bền của toàn hệ thống nước. Trong khi loại van cầu truyền thống thì chỉ có tuổi thọ khoảng 200-300 lần vận động. Hiện sản phẩm đang được Nhựa Tiền Phong chuẩn bị phân phối đến toàn bộ hệ thống đại lý của Công ty trên cả nước và được các nhà thầu xây dựng quan tâm lựa chọn sử dụng cho các công trình.

Trong năm qua, việc hợp tác cùng Thủy sản Minh Phú là sự khẳng định rõ ràng quyết tâm của Nhựa Tiền Phong trong việc mở rộng hơn phân khúc này tại Miền Nam. Kế hoạch trước mắt, Nhựa Tiền Phong sẽ cung cấp cho Minh Phú hàng nghìn mét ống nhựa HDPE, đường kính từ 1.000 - 1.500 mm phục vụ các dự án nuôi trồng thủy sản và làm nhà bè nổi, với dây chuyền sản xuất hiện đại đầu tiên lắp đặt tại châu Á.

Ngoài ra, năm 2020, Nhựa Tiền Phong đã tích cực nghiên cứu sản xuất sản phẩm máng hứng nước mưa cùng phụ kiện đồng bộ (Bao gồm cả thiết bị, dây chuyền), nghiên cứu sản xuất ống uPVC lõi xoắn D110, xây dựng mô hình thử nghiệm phụ tùng ISO 3633, hố ga thoát nước.v.v.



Nội dung phân tích các chỉ tiêu tài chính gồm có:

- (1) Nhóm chỉ số tăng trưởng;
- (2) Cơ cấu chi phí;
- (3) Cơ cấu tài sản;
- (4) Cơ cấu nguồn vốn;
- (5) Nhóm chỉ số thanh khoản;
- (6) Nhóm chỉ số sinh lợi;
- (7) Nhóm chỉ số hiệu quả hoạt động;

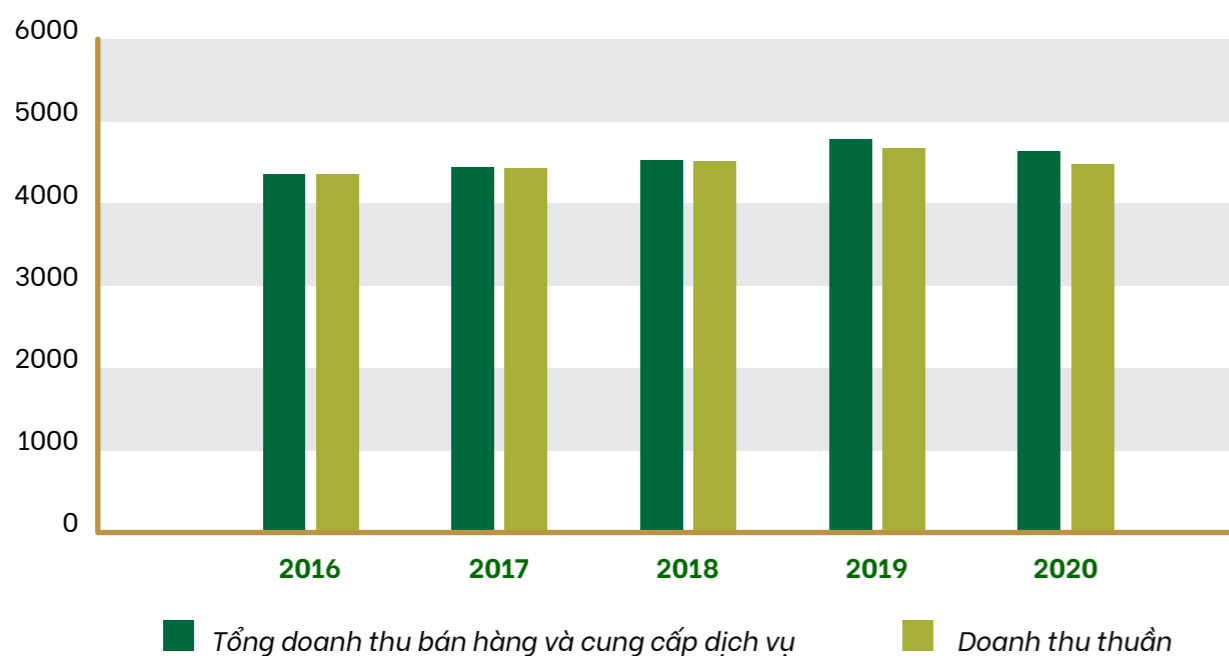
(1) Nhóm chỉ số tăng trưởng

DOANH THU

Bảng tăng trưởng doanh thu giai đoạn 2016-2020:

Chỉ tiêu	ĐVT	2016	2017	2018	2019	2020
Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	4.365,5	4.443,7	4.534,6	4.788,7	4.646,2
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	4.354,2	4.430,1	4.519,6	4.673,8	4.486,1
Doanh thu tài chính	Tỷ đồng	2,4	2,5	15,1	16,8	21,3
Thu nhập khác	Tỷ đồng	1,1	11,4	5,6	9,2	4,1

Biểu đồ tăng trưởng doanh thu giai đoạn 2016-2020 (Tỷ đồng)



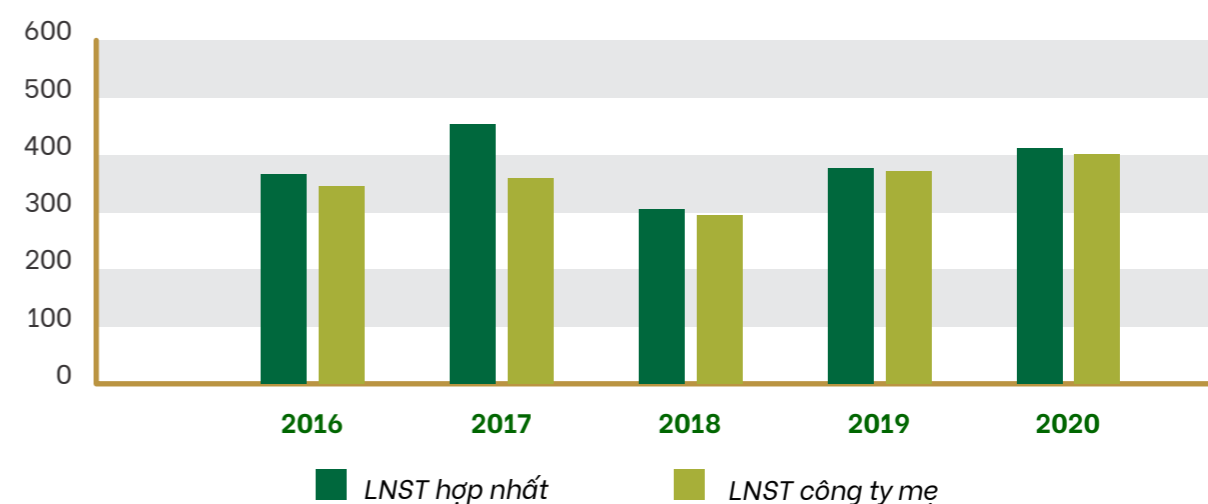
Dòng sản phẩm ống phụ tùng luôn dây điện năm 2020 tăng trưởng tốt trong khi rất nhiều dòng sản phẩm khác giảm. Năm 2019: 78 tỷ, năm 2020: 83 tỷ, tăng 5%.

LỢI NHUẬN

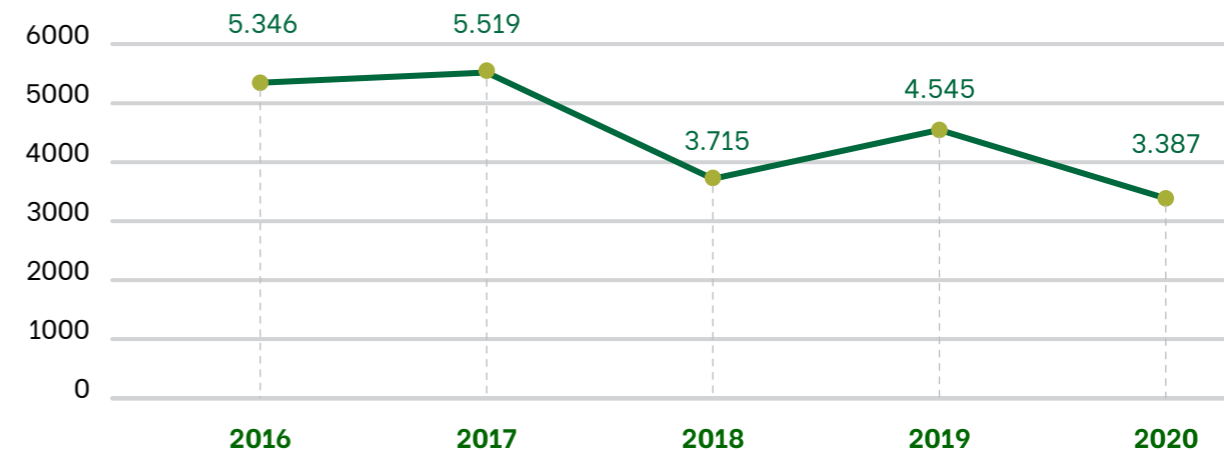
Bảng tăng trưởng lợi nhuận giai đoạn 2016-2020:

Chỉ tiêu	ĐVT	2016	2017	2018	2019	2020	Chênh lệch 2020 so với 2019
Lợi nhuận từ HĐKD	Tỷ đồng	453,3	546,7	376,4	467,7	520,93	11%
LNST hợp nhất	Tỷ đồng	397,6	492,5	331,5	409	447,19	9%
LNST công ty mẹ	Tỷ đồng	376,2	391,3	320,6	404,3	435,8	8%
Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (EPS)	VNĐ	5.346	5.519	3.715	3.472	3.387	(2,5%)

Biểu đồ tăng trưởng lợi nhuận sau thuế giai đoạn 2016 - 2020 (Tỷ đồng)



Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu giai đoạn 2016 - 2020 (VNĐ)



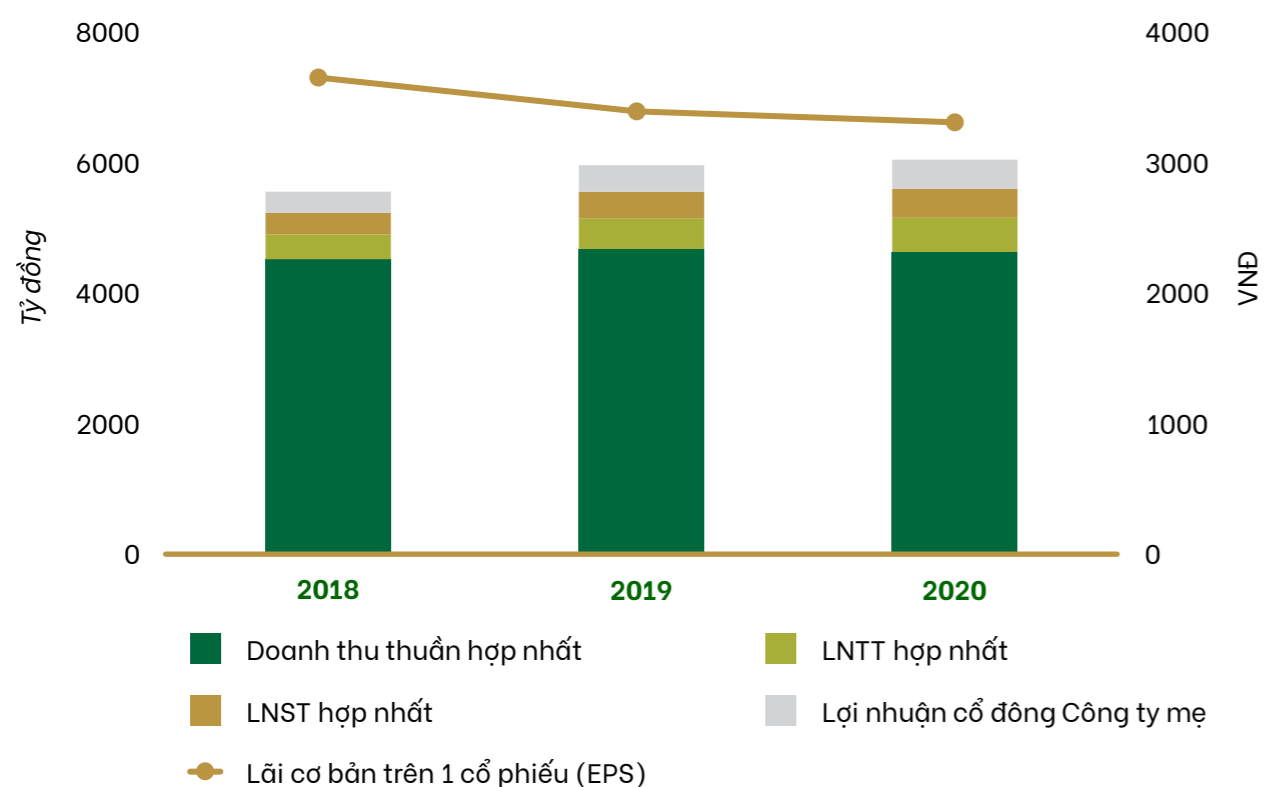
Năm 2020, để đảm bảo an toàn về mặt tài chính, Nhựa Tiên Phong đã phát hành thêm 20% cổ phiếu thưởng, nên mặc dù lợi nhuận tăng nhưng lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu giảm đi.

ĐÁNH GIÁ VỀ DOANH THU, LỢI NHUẬN TRONG HAI NĂM GẦN NHẤT

Bảng đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018-2020

Chỉ tiêu	ĐVT	2018	2019	2020	% tăng lên (2019 so 2018)	% tăng lên (2020 so với 2019)
Doanh thu thuần hợp nhất	Tỷ đồng	4.519,6	4.673,8	4.629,7	3,4	0,94
LNTT hợp nhất	Tỷ đồng	379,8	471,19	523,42	24,06	11,09
LNST hợp nhất	Tỷ đồng	331,5	409	447,19	23,38	9,34
Lợi nhuận cổ đông Công ty mẹ	Tỷ đồng	320,6	404,3	447,19	26,11	10,61
Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (EPS)	VNĐ	3.715	3.472	3.387	(6,54)	(2,45)

Biểu đồ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận trong năm 2018-2020 (Tỷ đồng)



Với nỗ lực kinh doanh mạnh mẽ trong năm 2020 thông qua các biện pháp kích cầu đúng đắn như: khuyến mãi, quay số trúng thưởng v.v. Nhựa Tiên Phong đã giảm đến mức tối thiểu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đến tổng doanh thu. Trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp còn phải loay hoay cầm cự thì doanh thu của Nhựa Tiên Phong chỉ giảm nhẹ (3%) nhưng lợi nhuận lại tăng đáng kể (10,61%) chứng tỏ sự thành công vượt trội trong công tác quản trị chi phí.

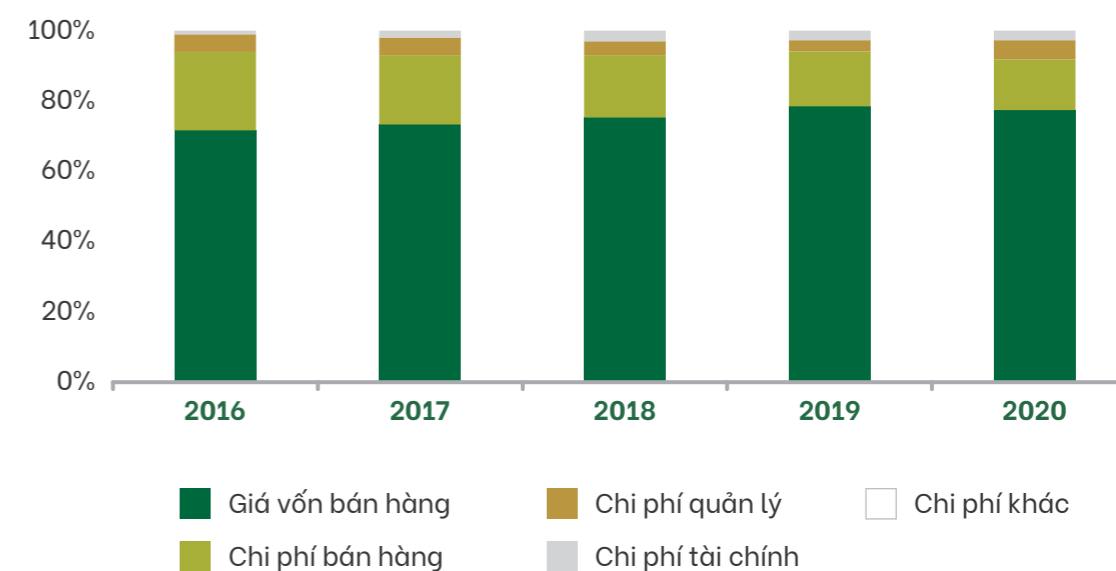
(2) Cơ cấu chi phí

Bảng cơ cấu chi phí giai đoạn 2016-2020

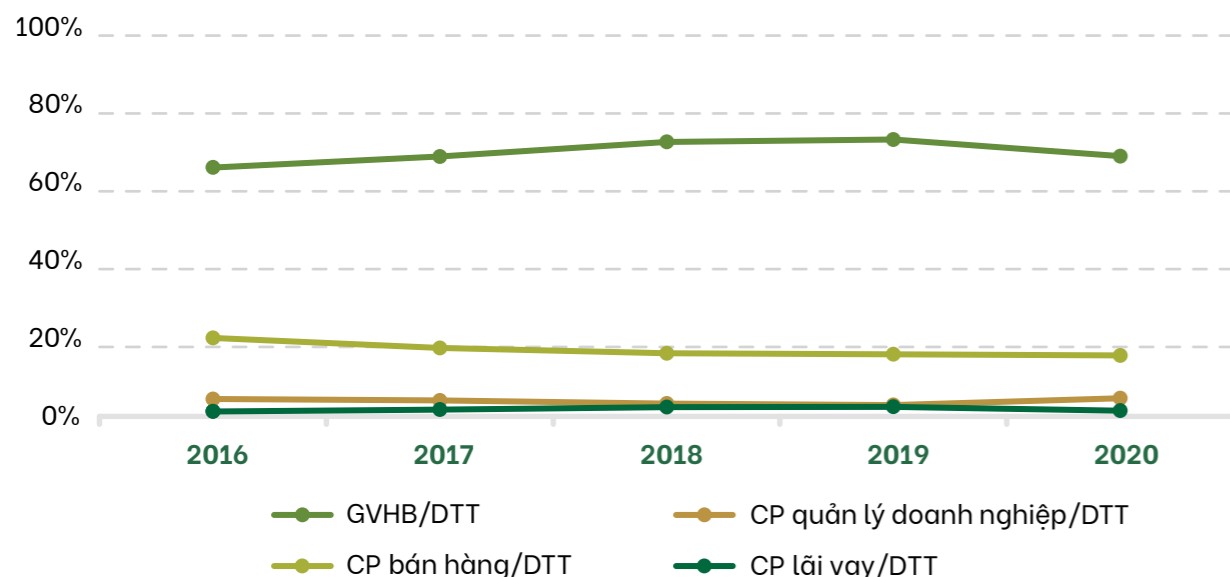
Chỉ tiêu	ĐVT	2016	2017	2018	2019	2020
Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	2.784,2	2.957,5	3.188,7	3.325,4	3.097,9
Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	877,6	779,3	733,0	659,7	582,0
Chi phí quản lý	Tỷ đồng	193,4	181,7	148,1	135,9	215,7
Chi phí tài chính	Tỷ đồng	55,7	76,7	107,6	114,9	108,6
Chi phí khác	Tỷ đồng	7	1,2	2,2	5,6	1,6
Tổng chi phí	Tỷ đồng	3.917,9	3.996,4	4.179,6	4.241,5	4.005,8

Chỉ tiêu	ĐVT	2016	2017	2018	2019	2020
GVHB/DTT	%	63,94	66,76	70,55	71,15	66,91
CP bán hàng/DTT	%	20,16	17,59	16,22	15,96	15,67
CP quản lý doanh nghiệp/DTT	%	4,44	4,1	3,28	2,91	4,66
CP lãi vay/DTT	%	1,26	1,71	2,37	2,45	1,44

Biểu đồ cơ cấu chi phí qua các năm 2016-2020



Biểu đồ tỷ lệ chi phí/DTT qua các năm 2016-2020



GIÁ VỐN HÀNG BÁN:

Năm 2020 là một điểm sáng về hiệu quả kinh doanh khi tỷ lệ chi phí/doanh thu thuần giảm. Trong đó, nổi bật lên là tỷ lệ giá vốn hàng bán/doanh thu thuần giảm 4,24%, mức giảm cao nhất tính từ năm 2016. Điều này càng chứng tỏ hiệu quả trong nỗ lực tìm kiếm các nguồn nguyên liệu mới với giá thấp hơn và tiết kiệm các chi phí sản xuất khác.

CHI PHÍ BÁN HÀNG:

Chi phí bán hàng có xu hướng giảm từ năm 2016 cả về tổng chi phí (từ 877,6 tỷ về 582 tỷ) và Tỷ lệ chi phí/Doanh thu thuần (từ 20,16% về 15,67%) chứng tỏ uy tín của Nhựa Tiền Phong ngày càng được nâng cao, các sản phẩm của Nhựa Tiền Phong ngày càng giữ vững được niềm tin trong lòng khách hàng.

CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP:

Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2020 tăng so với 2019 với mức 79,8 tỷ và Tỷ lệ chi phí quản lý doanh nghiệp/Doanh thu thuần tăng từ 2,91% lên 4,66%. Nguyên nhân là do năm 2020 Công ty có lập Khoản trích lập dự phòng 79,8 tỷ

CHI PHÍ LÃI VAY:

Được kiểm soát ở mức tốt. Chi phí lãi vay năm 2020 giảm so với năm 2019 là 48 tỷ đồng. Đây là lần đầu tiên giảm tính từ năm 2016. Mức giảm này chứng tỏ sự hiệu quả trong việc sử dụng vốn vay.

(3) Cơ cấu tài sản

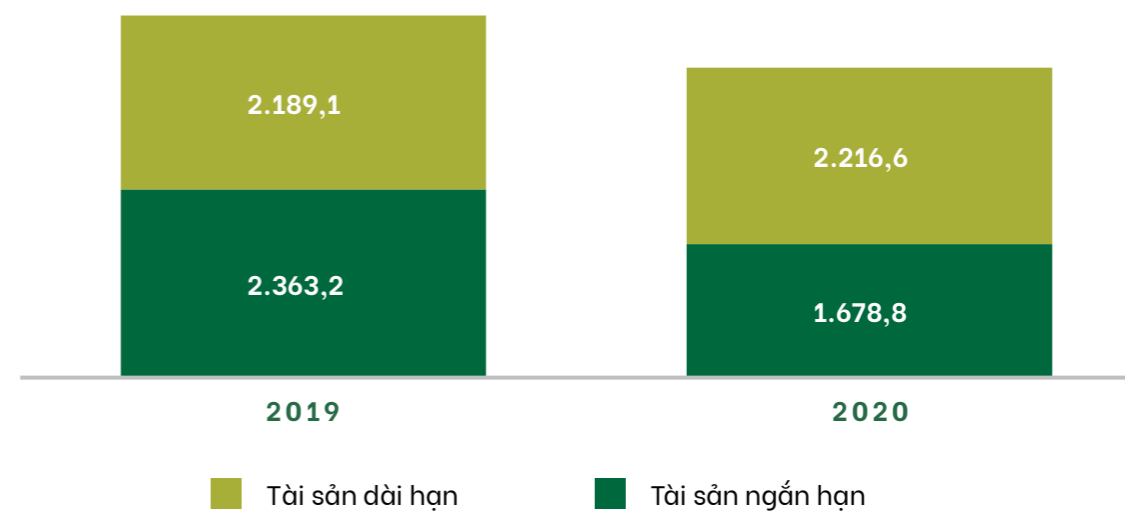
TÌNH HÌNH TĂNG TRƯỞNG TÀI SẢN TRONG GIAI ĐOẠN 2016-2020

Chỉ tiêu	ĐVT	2016	2017	2018	2019	2020
Tổng tài sản	Tỷ đồng	3.419,7	4.261,7	4.876,3	4.552,3	3.895,4

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI QUY MÔ TÀI SẢN NĂM 2019 - 2020

Chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020	Chênh lệch (2020 - 2019)	% Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	2.363,2	1.678,8	(684,4)	(29)
Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	2.189,1	2.216,6	27,5	1,3
Tổng tài sản	Tỷ đồng	4.552,3	3.895,4	(656,9)	(14,4)

Biểu đồ thay đổi quy mô tài sản 2019 - 2020 (Tỷ đồng)



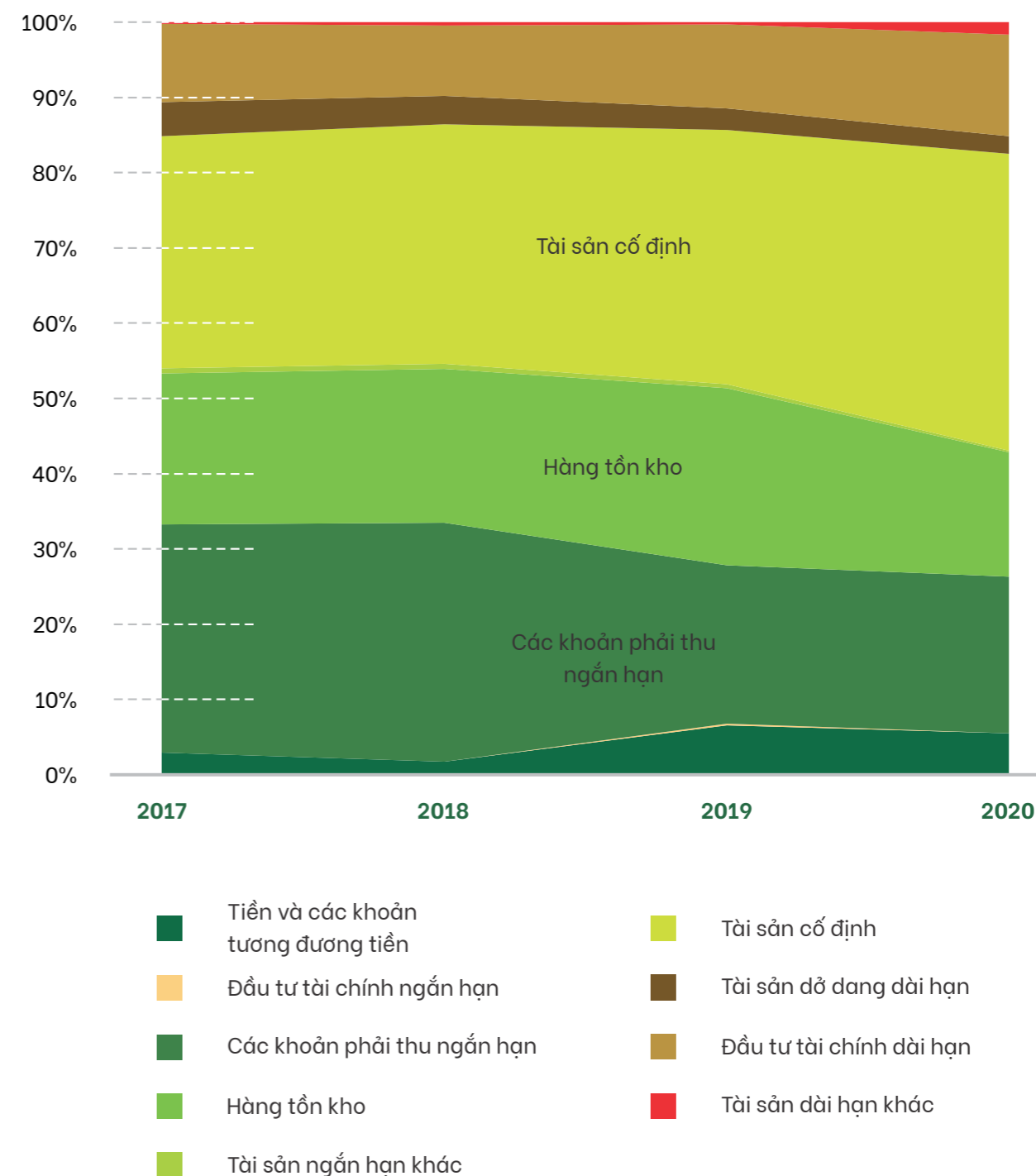
Năm 2020, tổng tài sản của doanh nghiệp đạt 3.895,4 tỷ đồng (giảm 656,9 tỷ đồng so với năm 2019, tương đương 14,43%). Trong đó, tài sản ngắn hạn giảm 684,4 tỷ đồng, tương đương 29% đến từ việc giảm mạnh hàng tồn kho ngắn hạn (giảm 429,6 tỷ đồng, tương đương 40%).

Tài sản dài hạn tăng quy mô với mức tăng 27,5 tỷ đồng (tương đương 1,3%).

Bảng cấu trúc tài sản trong năm 2017 - 2020

Khoản mục	ĐVT	2017	2018	2019	2020	Chênh lệch (2020 - 2019)	% Tăng /giảm
Tiền và các khoản tương đương tiền	Tỷ đồng	124,5	83,1	297,0	212,2	(84,8)	(29%)
Đầu tư tài chính ngắn hạn	Tỷ đồng	0	0	10	0	(10)	(100%)
Các khoản phải thu ngắn hạn	Tỷ đồng	1.293,2	1.549,6	958,5	813,4	(145,1)	(15%)
Hàng tồn kho	Tỷ đồng	853	995,5	1.073,7	644,1	(429,6)	(40%)
Tài sản ngắn hạn khác	Tỷ đồng	31,7	35	23,9	9,1	(14,8)	(62%)
Tài sản cố định	Tỷ đồng	1.315,4	1.552,3	1.536,5	1.536,7	0,2	0%
Tài sản dở dang dài hạn	Tỷ đồng	191,8	184,5	130,7	89,1	(41,6)	(32%)
Đầu tư tài chính dài hạn	Tỷ đồng	444	456	509,8	527,2	17,4	3%
Tài sản dài hạn khác	Tỷ đồng	8,1	20,4	12,1	63,6	51,5	426%
Tổng tài sản	Tỷ đồng	4.261,7	4.876,3	4.552,3	3.895,4	(656,9)	(14%)

Biểu đồ cơ cấu tài sản qua các năm 2017 - 2020



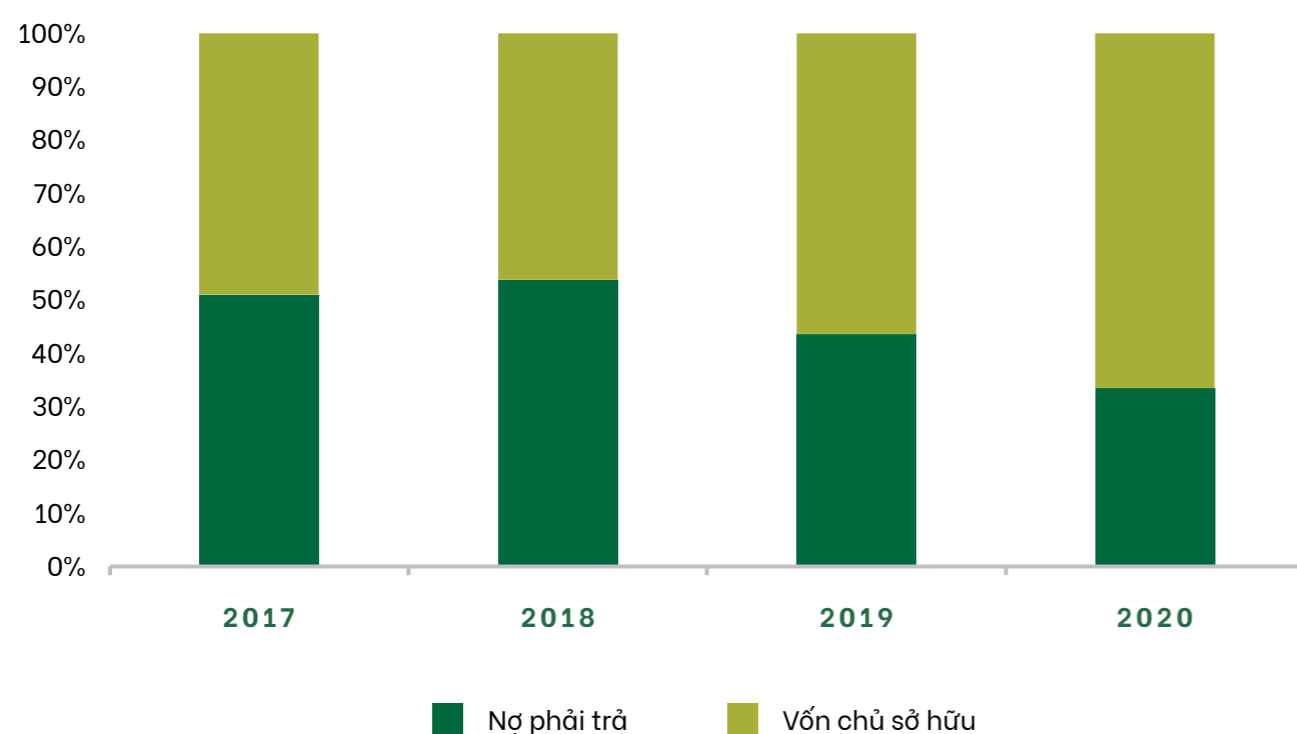
Năm 2020, việc giảm mạnh hàng tồn kho (lên 429,6 tỷ đồng, tương đương 40%) so với năm 2019 và việc giảm các khoản phải thu ngắn hạn (145,1 tỷ đồng, tương đương 15%) là một dấu hiệu tốt cho thấy tài sản có khả năng thanh khoản cao, ít bị ứ đọng vốn

(4) Cơ cấu nguồn vốn

TĂNG TRƯỞNG NGUỒN VỐN TRONG NĂM 2017-2019

Khoản mục	ĐVT	2017	2018	2019	2020	Chênh lệch (2020 - 2019)	% Tăng/ giảm
Nợ phải trả	Tỷ đồng	2.175,7	2.623,8	1.984,9	1.306,1	(678,8)	(34,2)
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	2.086	2.252,5	2.567,4	2.589,3	219,9	0,85
Tổng nguồn vốn	Tỷ đồng	4.261,7	4.876,3	4.552,3	3.895,4	(656,9)	(14,4)

Cơ cấu nguồn vốn qua các năm 2017-2020

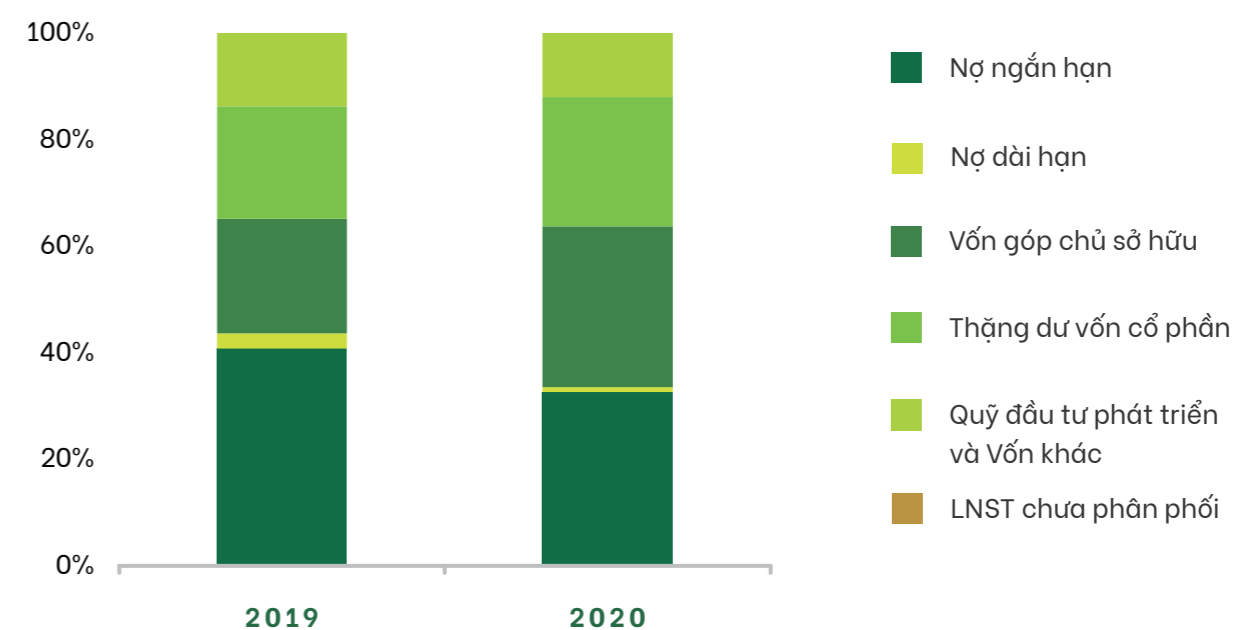


CẤU TRÚC NGUỒN VỐN

Bảng cấu trúc nguồn vốn giai đoạn 2019-2020

Khoản mục	ĐVT	2019	2020	Chênh lệch (2020 - 2019)	% Tăng/giảm (2020 so với 2019)
Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	1.854,1	1.270,7	(583,4)	(31,5)
Nợ dài hạn	Tỷ đồng	130,8	35,5	(95,3)	(72,9)
Vốn góp chủ sở hữu	Tỷ đồng	981,6	1.178	196,4	20
Thặng dư vốn cổ phần	Tỷ đồng	0	0	0	0
Quỹ đầu tư phát triển và Vốn khác	Tỷ đồng	962,5	941,8	(20,7)	(2,1)
LNST chưa phân phối	Tỷ đồng	623,2	469,5	(153,7)	(24,7)
Tổng nguồn vốn	Tỷ đồng	4.552,3	3.895,4	(656,9)	(14,4)

Biểu đồ cơ cấu nguồn vốn qua các năm 2019-2020



Cơ cấu nguồn vốn cân đối giữa Nợ phải trả và Vốn chủ sở hữu trong giai đoạn 2017-2018. Nhưng đến năm 2019-2020, tỷ trọng Vốn chủ sở hữu đã tăng lên nhanh chóng nhờ việc phát hành 10% cổ phiếu (năm 2019) và 20% cổ phiếu thưởng (năm 2020). Nếu năm 2018, tỷ trọng này là 46,2% thì đến năm 2019 đã tăng thành 56,5% và 66,5% vào năm 2020. Tỷ trọng Vốn chủ sở hữu năm 2020 đã gấp đôi so với nợ phải trả, điều này phản ánh sự an toàn về mặt tài chính cũng như sự chủ động về vốn.

Khả năng thanh khoản của Công ty tương đối tốt do cả Hệ số khả năng thanh toán tổng quát và khả năng thanh toán hiện thời đều ở mức cao, lần lượt là trên 2% và trên 1% giai đoạn 2019-2020.

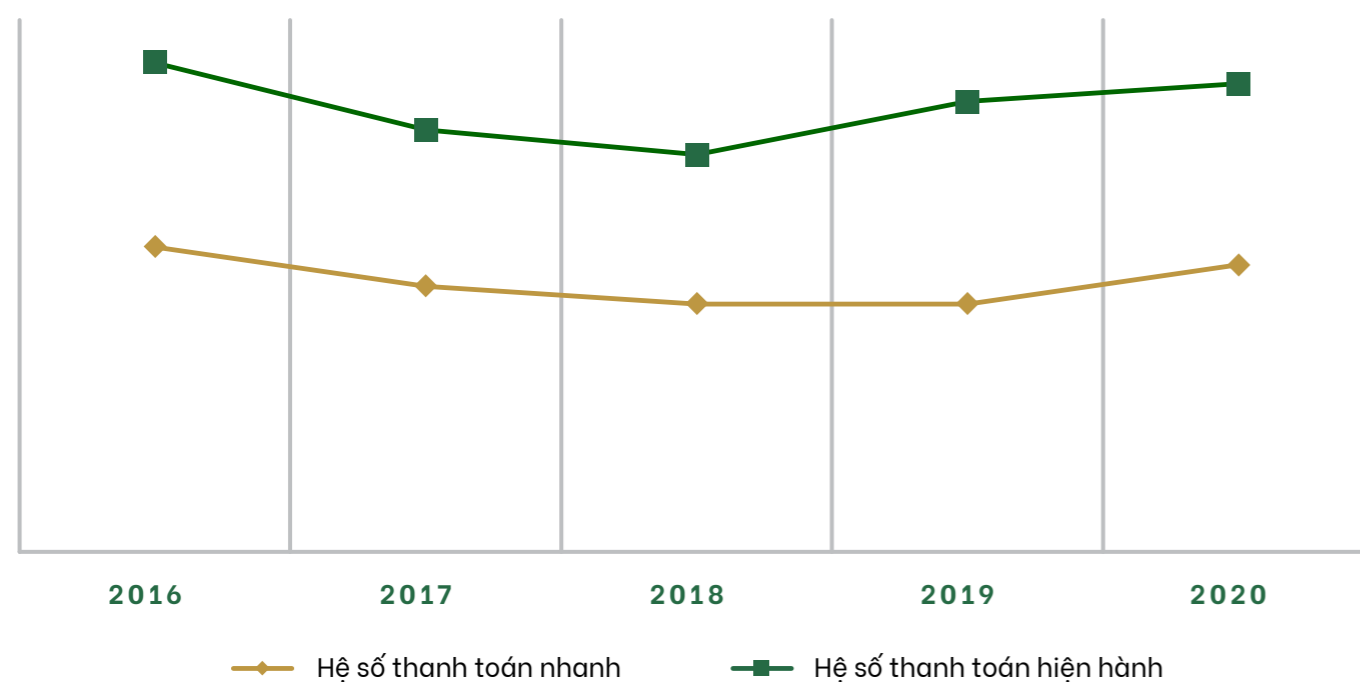
(5) Nhóm chỉ số thanh khoản

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Đánh giá khả năng thanh toán giai đoạn 2016-2020

Chỉ tiêu	ĐVT	2016	2017	2018	2019	2020
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,86	0,75	0,7	0,7	0,81
Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	1,38	1,19	1,12	1,27	1,32

Biểu đồ đường thể hiện hệ số khả năng thanh toán



Hệ số thanh toán nhanh năm 2020 tăng từ 0,7 lần (năm 2019) lên 0,81 lần, phản ánh số đồng vốn bằng tiền và các khoản tương đương tiền có tính thanh khoản cao (trừ hàng tồn kho) mà Công ty có để thanh toán ngay cho một đồng nợ ngắn hạn. Hệ số này nhỏ hơn 1 và có sự tăng nhẹ cho thấy Công ty từng bước cải thiện hơn trong việc thanh toán các khoản nợ ngay lập tức hơn so với năm 2019.

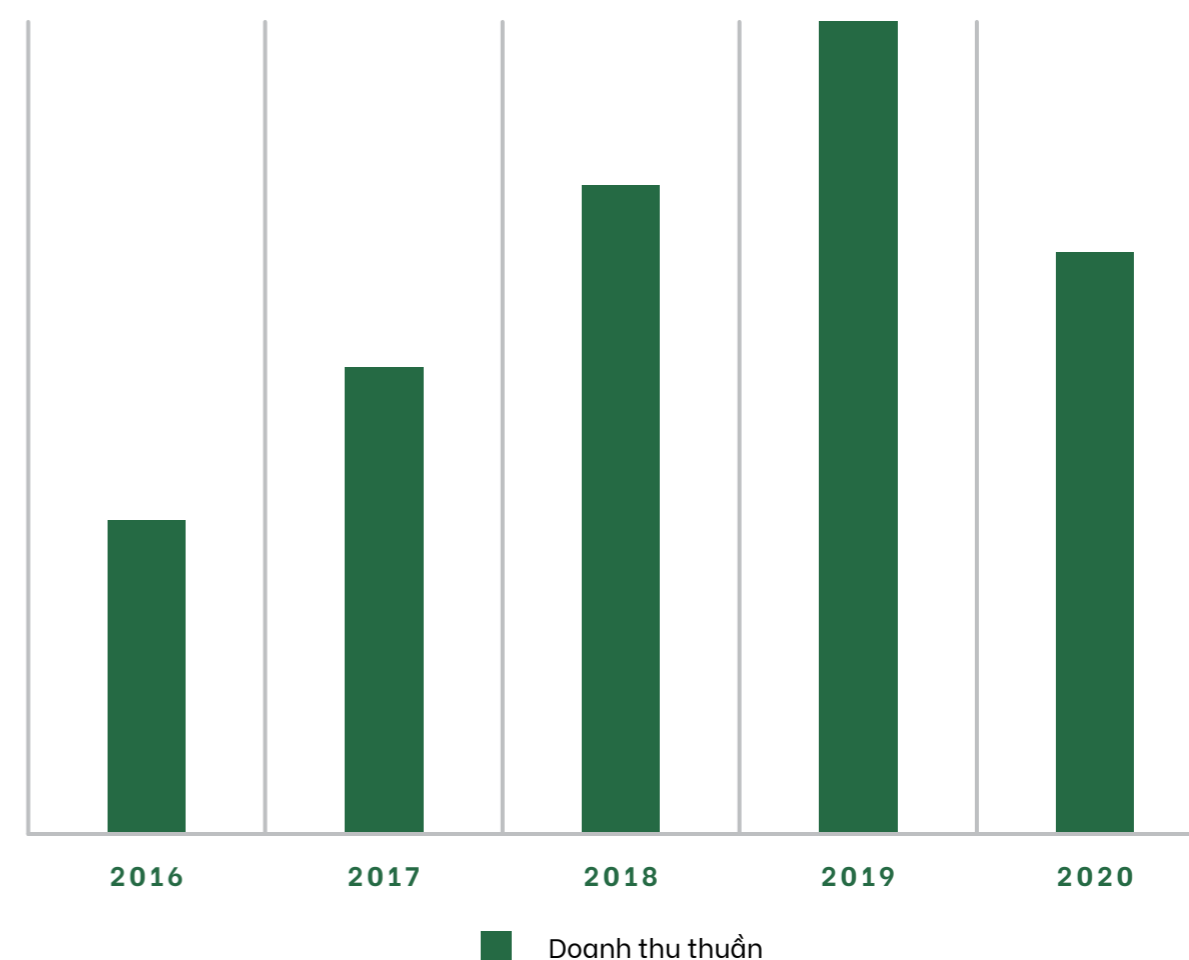
Tương tự, hệ số thanh toán hiện hành cũng tăng từ 1,27 lần năm 2019 lên 1,32 lần năm 2020. Chỉ số này nhỏ hơn 2 cho thấy Công ty chưa hoàn toàn chủ động để cân đối dòng tiền, đáp ứng khả năng chi trả các khoản nợ ngắn hạn.

(6) Nhóm chỉ số sinh lợi

Biểu đồ cột tăng trưởng doanh thu 2016 - 2020

Năm	2016	2017	2018	2019	2020
Doanh thu thuần (Tỷ đồng)	4.354,2	4.430,1	4.519,6	4.673,9	4.486,1

Tăng trưởng doanh thu thuần năm 2019 - 2020

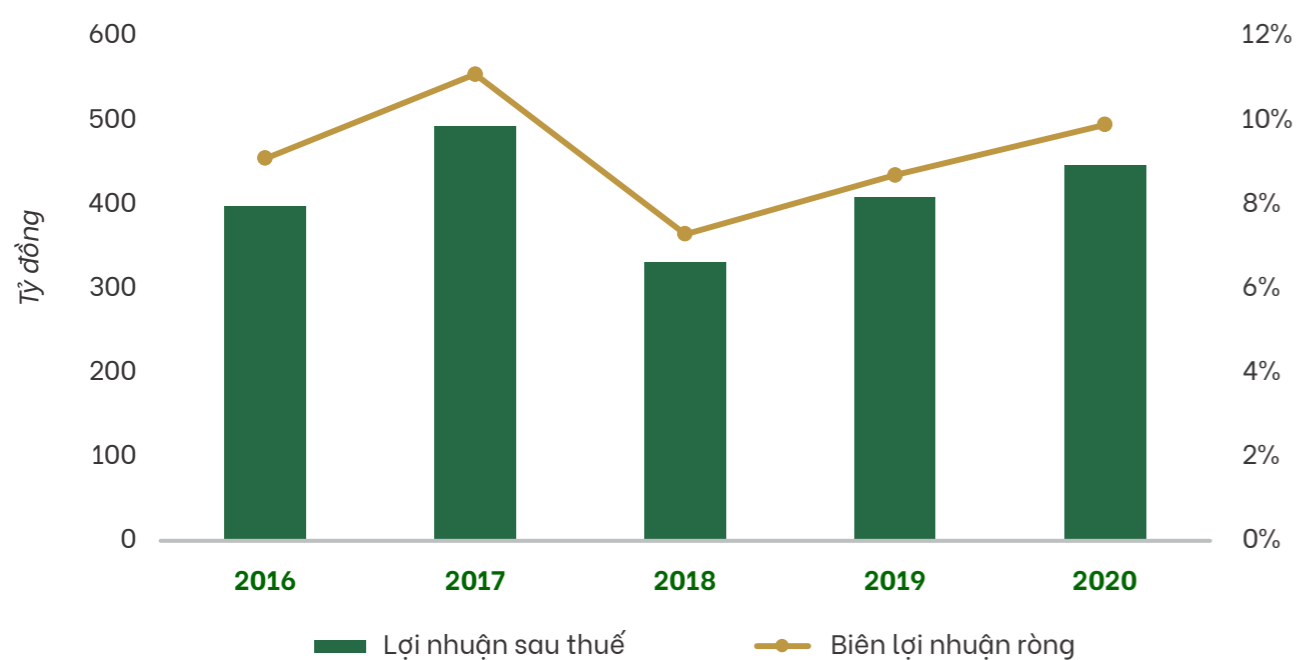


Năm tài chính 2020, Doanh thu thuần giảm 130,2 tỷ đồng, tương đương 2,73% so với cùng kì.

Biểu đồ cột và đường Lợi nhuận sau thuế và Biên lợi nhuận ròng 2016-2020

Năm	2016	2017	2018	2019	2020
LNST	397,6	492,5	331,5	409	447,19
Hệ số biên lợi nhuận ròng (%) (LNST/DT)	9,1	11,1	7,3	8,7	9,9

Lợi nhuận sau thuế và Biên lợi nhuận ròng



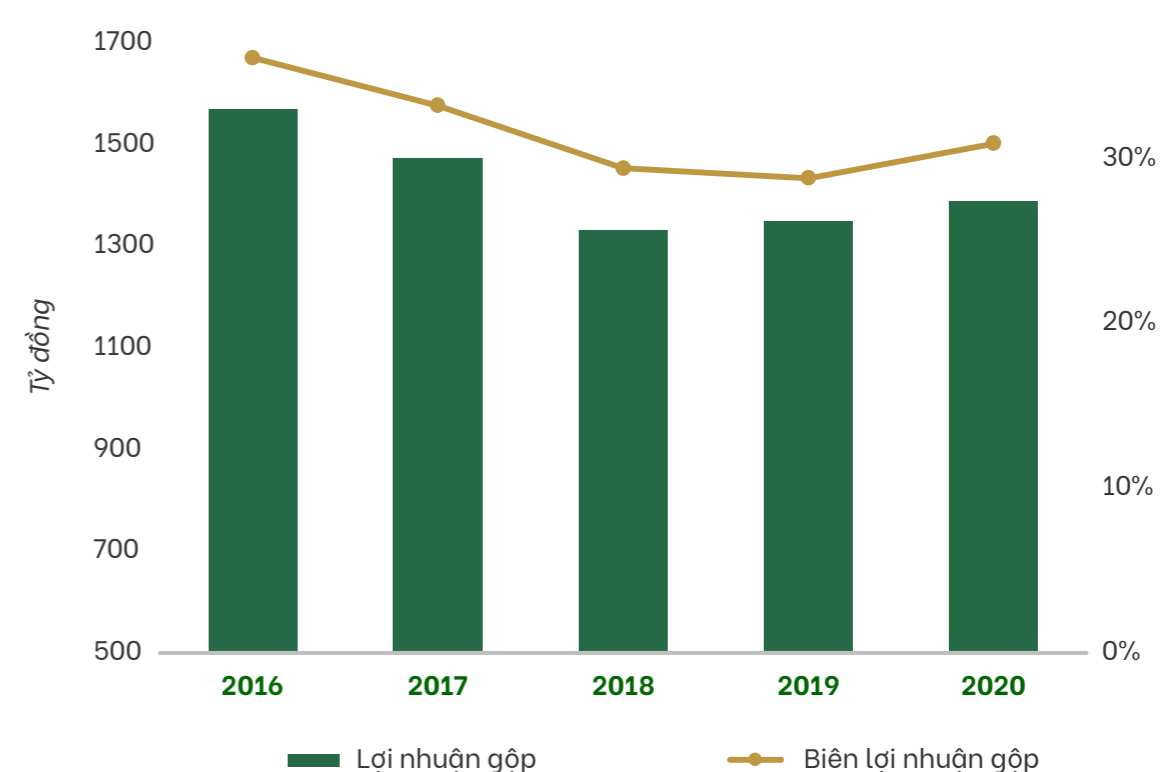
Năm 2020, LNST tăng 9,34% so với cùng kì.

Biên lợi nhuận ròng tăng từ 8,5% lên 9,6%. Tỷ lệ LNST trên Doanh thu tương đối ổn định qua các năm đã phản ánh khả năng sinh lời của Công ty, hiệu quả tạo ra lợi nhuận từ doanh thu bán hàng.

Biểu đồ cột & đường Lợi nhuận gộp và Biên lợi nhuận gộp 2016-2020

Năm	2016	2017	2018	2019	2020
Lợi nhuận gộp	1.569,9	1.472,6	1.330,9	1.348,5	1.388,2
GVHB	2.784,2	2.957,5	3.188,7	3.325,4	3.097,9
Hệ số biên lợi nhuận gộp (%) (DT-GVHB)/DT	36,1	33,2	29,4	28,8	30,9

Lợi nhuận gộp và Biên lợi nhuận gộp

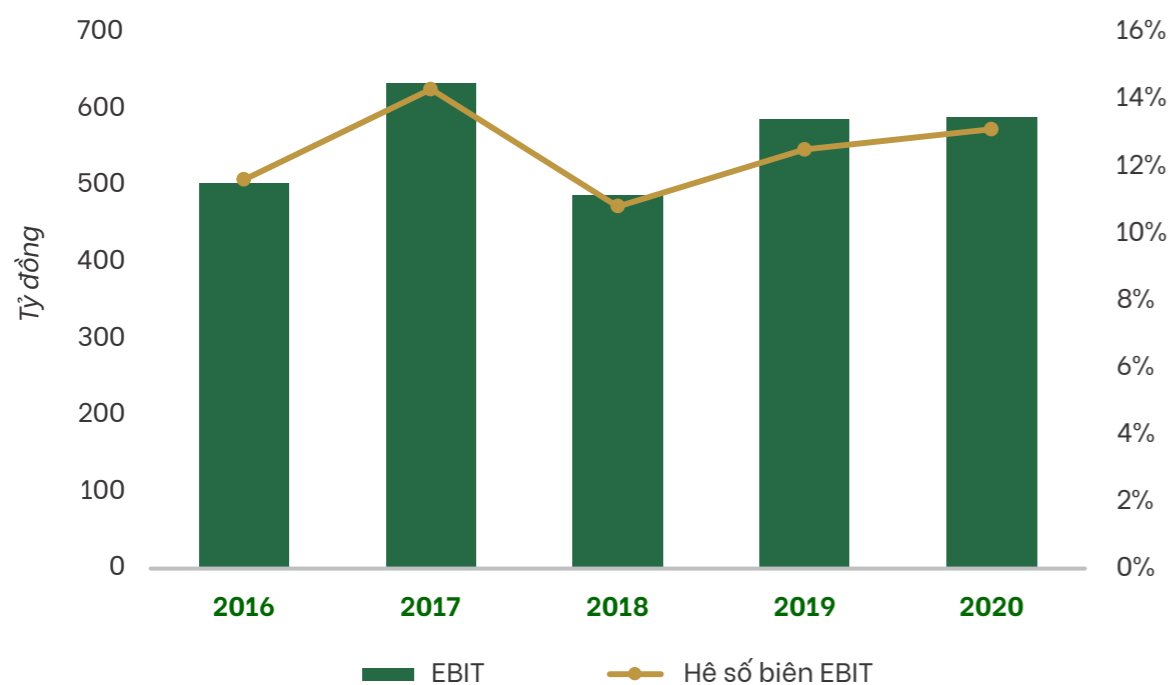


Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2020 là 1.388,2 tỷ đồng, tương đương tăng 2,95% so với năm 2019. Theo đó, Biên lợi nhuận gộp tăng từ 28,8% lên 30,9%.

Biểu đồ cột và đường Lợi nhuận sau thuế và Biên lợi nhuận ròng 2016-2020

Năm	ĐVT	2016	2017	2018	2019	2020
LNTT	Tỷ đồng	447,3	557	379,8	471,2	523,42
Chi phí lãi vay	Tỷ đồng	55,7	76,7	107,6	114,9	66,76
EBIT (LNTT + Chi phí lãi vay)	Tỷ đồng	503	633,7	487,4	586,1	590,17
Hệ số biên EBIT (EBIT/DTT)	%	11,6	14,3	10,8	12,5	13,1

EBIT và Hệ số biên EBIT



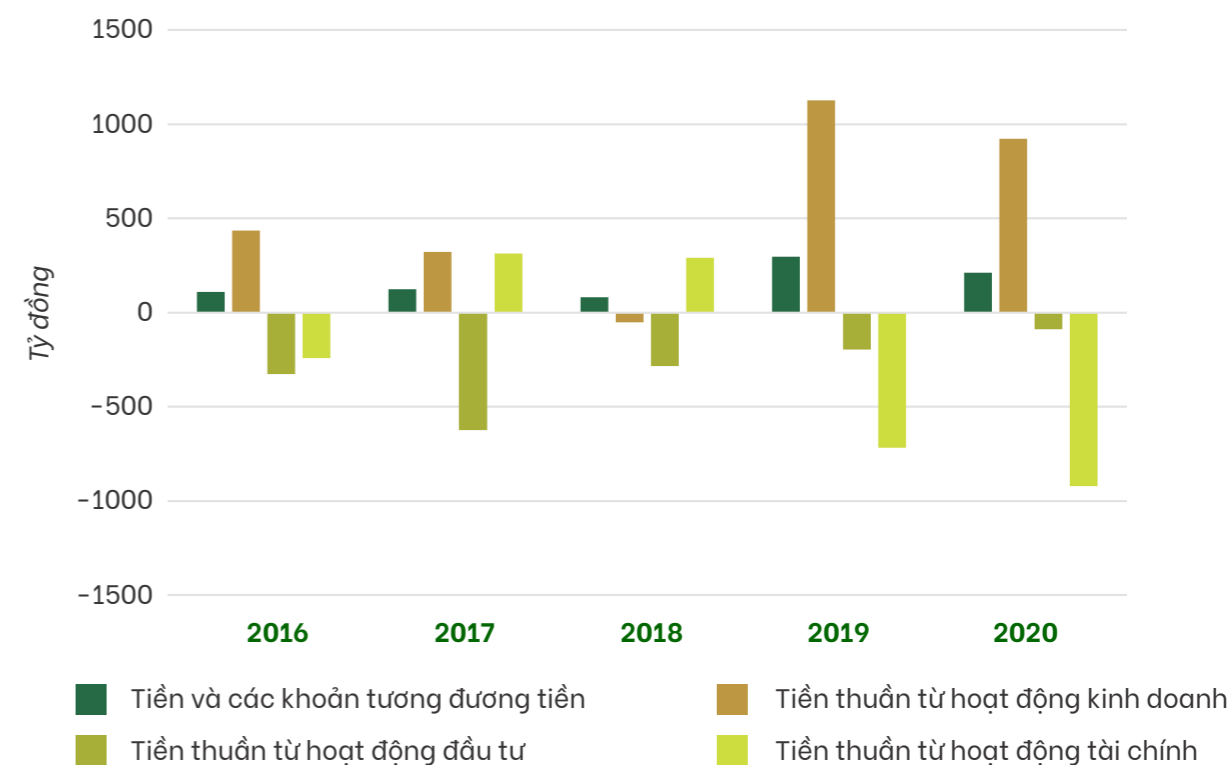
Năm 2020, Lợi nhuận trước thuế và lãi vay EBIT đạt 590,17 tỷ đồng, tăng 0,69% so với cùng kỳ năm 2019.

Hệ số biên lợi nhuận trước thuế và lãi vay tăng từ 12,5% năm 2019 đến 13,1% năm 2020, đo lường khả năng sử dụng lợi nhuận thu được từ quá trình kinh doanh để trả lãi các khoản vay của Công ty. Hệ số này đã phản ánh chính xác hơn hiệu quả hoạt động của Công ty bởi đã tránh ảnh hưởng của chính sách thuế và khoản thu nhập khác nằm ngoài lĩnh vực tài chính tác động lên chỉ số.

Biểu đồ dòng tiền 2016-2020

Khoản mục	ĐVT	2016	2017	2018	2019	2020
Tiền và các khoản tương đương tiền	Tỷ đồng	109,9	124,5	83,1	297	212,2
(I) Tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	435,1	323,2	(52,3)	1.126,3	924,4
(II) Tiền thuần từ hoạt động đầu tư	Tỷ đồng	(325,7)	(623,6)	(282,3)	(195,8)	(88,2)
(III) Tiền thuần từ hoạt động tài chính	Tỷ đồng	(239,7)	314,9	293,1	(716,4)	(921,2)

Dòng tiền năm 2016 - 2020



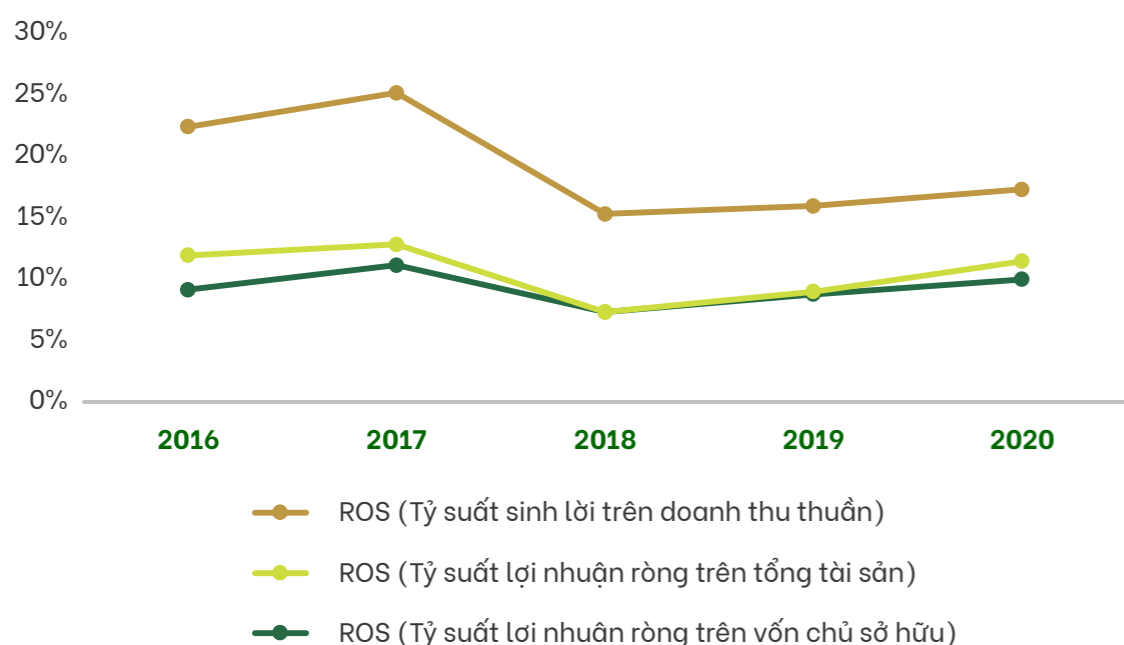
Trong năm 2020, Dòng tiền từ hoạt động đầu tư (II) đã có sự cải thiện đáng kể từ (195,8) tỷ đồng lên (88,2) tỷ đồng.

Bên cạnh đó, dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh và tài chính đều giảm. Đối với các khoản mục của Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động kinh doanh (I), ngoại trừ Lãi từ hoạt động đầu tư tăng giúp dòng tiền tăng, sự tăng khoản phải thu, sự giảm khoản phải trả, sự tăng chi phí tài chính là những nguyên nhân chính gây mức giảm từ 1.126,3 tỷ đồng xuống 924,4 tỷ đồng.

Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động tài chính (III) có sự giảm đáng kể từ (716,4) tỷ đồng xuống (921,2) tỷ đồng (tương đương mức giảm 28,6%).

Chỉ tiêu	ĐVT	2016	2017	2018	2019	2020
Tỷ suất sinh lời trên doanh thu thuần ROS	%	9,13	11,12	7,33	8,75	9,97
Tỷ suất lợi nhuận ròng trên tổng tài sản ROA	%	11,92	12,82	7,3	8,98	11,45
Tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu ROE	%	22,38	25,13	15,28	15,93	17,27

Hệ số về khả năng sinh lời



- Chỉ tiêu ROA thể hiện bình quân cứ 1 đồng tài sản được sử dụng trong quá trình sản xuất kinh doanh năm 2020 thì tạo ra 0,1145 đồng lợi nhuận sau thuế. Chỉ số này có sự tăng đáng kể so với mức 8,98% của năm 2019 (tương đương tốc độ tăng 27,5%).
- Chỉ tiêu ROE thể hiện số lợi nhuận thu về cho các chủ sở hữu doanh nghiệp sau khi đầu tư 1 đồng vốn vào sản xuất kinh doanh. ROE đã tăng từ mức 15,93% năm 2019 lên 17,27% năm 2020. Nguyên nhân do Lợi nhuận sau thuế tăng 9,3% trong khi vốn chủ sở hữu trung bình năm chỉ tăng 0,86%.
- Chỉ tiêu ROS thể hiện với 1 đồng doanh thu thu về, doanh nghiệp có được 0,0997 đồng lợi nhuận. Tương tự như ROA, ROS năm 2020 tăng do Lợi nhuận sau thuế tăng và Doanh thu thuần giảm.

(7) Nhóm chỉ số hiệu quả hoạt động

Chỉ tiêu	ĐVT	2016	2017	2018	2019	2020
Vòng quay phải thu khách hàng	Vòng	4,86	4,13	3,52	4,88	5,52
Vòng quay HTK	Vòng	3,82	3,77	3,45	3,1	4,81
Vòng quay phải trả NCC	Vòng	24,3	14,16	13,35	12,79	24,59
Vòng quay TSCĐ	Vòng	4,02	3,65	3,15	3,04	2,92

- Các chỉ số vòng quay khoản phải thu, khoản phải trả, hàng tồn kho đều tăng so với năm 2019, cho thấy hiệu quả quay vòng sử dụng tài sản tăng.
- Vòng quay khoản phải thu phản ánh tốc độ biến đổi các khoản phải thu thành tiền mặt, tăng từ 4,88 lên đến 5,52 vòng, đồng nghĩa khoản phải thu phải quay 5,52 vòng trong một năm tài chính để đạt mức doanh thu thuần 4.486,1 tỷ đồng.
- Vòng quay hàng tồn kho tăng từ 3,10 lên 4,81 vòng, vẫn đảm bảo mức độ đáp ứng nhu cầu sản phẩm của khách hàng. Vòng quay phải trả nhà cung cấp tăng từ 12,79 lên 24,59 vòng đồng nghĩa doanh nghiệp đang tận dụng nguồn vốn của nhà cung cấp nhiều hơn và giảm được áp lực thanh toán trong thời gian ngắn hạn. Vòng quay TSCĐ năm 2020 đạt 2,92 vòng, có nghĩa 1 đồng TSCĐ tham gia vào quá trình sản xuất kinh doanh sẽ tạo ra 2,92 đồng doanh thu, giảm so với mức 3,04 của năm 2019.



4

VƯỢT KHÓ THÀNH CÔNG

1. Tổng quan thị trường ngành nhựa năm 2020
2. Phân tích S.W.O.T
3. Chiến lược phát triển 2020 - 2025
4. Kế hoạch kinh doanh 2021

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG NGÀNH NHỰA NĂM 2020

NGÀNH NHỰA THẾ GIỚI

Nhựa là một thuật ngữ chung cho một loạt các vật liệu dẻo tổng hợp hoặc bán tổng hợp được sử dụng phổ biến, ứng dụng rộng khắp trong hầu hết các ngành công nghiệp. Vật liệu nhựa cũng là hợp chất hữu cơ, giống như gỗ, giấy hoặc len. Các nguyên liệu phục vụ sản xuất nhựa là những sản phẩm có nguồn gốc tự nhiên như xenlulozơ, than đá, khí thiên nhiên, muối và quan trọng nhất là dầu mỏ.

Nhựa nhiệt dẻo, với những đặc tính hóa lý nổi trội cũng như giá thành thấp hơn so với những loại chất dẻo khác chiếm lĩnh 75% trong cơ cấu sử dụng chất dẻo toàn cầu. Trong cơ cấu nhựa nhiệt dẻo, PE (với các dẫn xuất HDPE, LDPE, LLDPE) và PP được sử dụng nhiều nhất, chiếm trên 60% tổng sản lượng nhựa nhiệt dẻo, ứng dụng chủ yếu trong sản xuất bao bì, màng bọc hay các sản phẩm gia dụng.v.v. Với tỷ trọng 15%, PVC là loại nhựa nhiệt dẻo được ứng dụng nhiều thứ ba, chủ yếu được sử dụng sản xuất vật liệu ngành xây dựng (ống nước, khung cửa) hoặc màng bọc. PE và PP là hai loại nguyên liệu nhựa được sản xuất từ dầu thô và khí thiên nhiên nên biến động giá của hai nguyên liệu này trên thị trường thế giới sẽ tương quan thuận chiều với giá dầu Brent.

Theo dự báo của Nexant, nhu cầu tiêu thụ nguyên liệu nhựa toàn thế giới chỉ tăng trưởng bình quân 3,8% một năm giai đoạn 2017 - 2025. Nguyên nhân do ngành nhựa thế giới đã ở trong giai đoạn bão hòa khi sản lượng nhựa sản xuất toàn cầu chỉ tăng trưởng với tốc độ trung bình ở mức 4% trong vòng 20 năm qua.

Tại Trung Quốc, từ đầu năm 2020, một số nhà sản xuất đã chọn cách cắt giảm lãi suất hoạt động, nhưng vẫn không tránh khỏi tổn thất đầu ra. Mặc dù các doanh nghiệp đã có những tiến hiệu dần hồi phục vào tháng 3, nhưng suy thoái kinh tế toàn cầu đã đè nặng lên tâm lý thị trường. Bước vào quý 2, sản lượng PE trong nước của Trung Quốc tăng do hoạt động hạ nguồn phần lớn đã hoạt động trở lại. Nhu cầu nội địa của Trung Quốc quý II năm 2020 được cải thiện nhưng nhu cầu trên khắp Đông Nam Á gần như hoàn toàn cạn kiệt trong những tuần đầu của quý 2 do virus coronavirus. Khoảng giữa quý 2, nhu cầu bắt đầu phục hồi. Nguồn cung PE của Châu Âu bị thắt chặt ở một số khu vực từ đầu năm 2020 do nhu cầu tăng đối với các loại bao bì. Đến tháng 5/2020, hầu hết các vấn đề này đã giảm và chuyển sang một thị trường cân bằng. Nhu cầu PE trong quý 2/2020 đã tăng rất mạnh hơn tới 100% so với năm 2019. Đến tháng 6/2020, nhu cầu đã chậm lại do chúng khoán đã tăng giá mua.

Tại thị trường Hoa Kỳ, nguồn cung PE, PR vẫn ổn định ở mức cao hơn trong quý 2, bất chấp những kỳ vọng và làm khuynh đảo xu hướng kinh tế vĩ mô chung. Lĩnh vực bao bì và hàng tiêu dùng không bền vững đã giúp duy trì thuận lợi cho phép các nhà sản xuất Hoa Kỳ tiếp tục đẩy mạnh doanh số xuất khẩu.

Sự lây lan của coronavirus tại Châu Phi làm thay đổi động lực của thị trường theo từng tuần. Các nhà sản xuất cắt giảm sản xuất do giảm số lượng công nhân trong các nhà máy. Khi các biện pháp phong tỏa được nới lỏng vào cuối quý 2, mức cung đã bị dư. Nhu cầu đã ảnh hưởng lớn khi coronavirus bắt đầu lan rộng khắp lục địa. Các biện pháp phong tỏa đã được thi hành và rất đa dạng. Thổ Nhĩ Kỳ cũng bị ảnh hưởng đáng kể bởi đại dịch coronavirus, tuy nhiên quốc gia này vẫn cho phép vận chuyển bằng tàu lửa dù chi phí vận chuyển hàng hóa rất cao. Khi các thị trường bắt đầu đóng cửa trên toàn thế giới, Thổ Nhĩ Kỳ đã thu hút nhiều chào hàng từ khắp nơi trên thế giới.

Thị trường Trung Đông cũng bị đại dịch lan rộng. Việc cắt giảm sản xuất thô cũng ảnh hưởng đến việc cung cấp ethane và do đó ethylene, PE được phân bổ nhiều hơn cho châu Á trong bối cảnh nhu cầu phục hồi vào cuối quý 2/2020. Tại Mỹ La tinh việc sản xuất ethylene đã giảm xuống 65%, một số nhà máy ở Mexico tiếp tục sản xuất ở mức thấp. Đại dịch đã dẫn đến sự suy giảm lớn trong hoạt động kinh doanh và các quốc gia trong khu vực đối mặt với rủi ro suy thoái cao.

Nhu cầu tiêu thụ nguyên liệu nhựa thế giới được dự báo sẽ tăng trưởng với tốc độ trung bình 3%/năm giai đoạn 2018 - 2022. Trong đó, PET là nguyên liệu có tốc độ tăng trưởng nhu cầu cao nhất với 3,4% còn nhu cầu PE và PP sẽ tăng trưởng trung bình năm lần lượt là 2,9% và 3%. Tổng giá trị ngành nhựa năm 2019 đạt gần 500 tỷ USD, tiếp tục thời kỳ tăng trưởng kéo dài hàng chục năm vừa qua. Theo dự báo của BCCResearch, giai đoạn 2019 - 2023 ngành nhựa thế giới có thể tiếp tục đạt mức tăng trưởng trung bình khoảng 9 - 10%/năm.

Nhu cầu tiêu thụ PVC của khu vực châu Á năm 2019 ước đạt hơn 25 triệu tấn. Không chỉ là khu vực tiêu thụ PVC nhiều nhất thế giới, tăng trưởng nhu cầu của khu vực châu Á cũng đứng đầu thế giới với tăng trưởng giai đoạn 2018 - 2022 ước đạt 18,5% so với Bắc Mỹ (16,7%), Châu Âu (14,3%).

Tăng trưởng giá trị xây dựng toàn cầu được kỳ vọng sẽ tăng trưởng với tốc độ trung bình 3,33%/năm giai đoạn 2018 - 2022. Châu Á là khu vực có quy mô dân số lớn và còn là khu vực có tăng trưởng giá trị xây dựng lớn nhất trên thế giới với tăng trưởng trung bình năm giai đoạn 2017 - 2022 được các chuyên gia kỳ vọng ở mức 5,3%/năm. Đây chính là động lực tăng trưởng nhu cầu của mảng nhựa xây dựng.

TỔNG QUAN NGÀNH NHỰA VIỆT NAM

Ngành nhựa Việt Nam là một ngành công nghiệp tuy còn non trẻ một trong các ngành công nghiệp có tốc độ tăng trưởng tương đối mạnh mẽ so với nền kinh tế trong những năm gần đây. Trong giai đoạn từ 2012 đến 2017, ngành nhựa Việt Nam tăng trưởng hàng năm trung bình 11,62% nhanh hơn so với mức tăng trưởng 3,9% của ngành nhựa thế giới và nhanh hơn so với mức tăng trưởng GDP bình quân khoảng 6,2% của Việt Nam trong cùng giai đoạn.

Các sản phẩm đầu ra của ngành nhựa Việt Nam được ứng dụng trong rất nhiều các lĩnh vực khác nhau từ tiêu dùng, thương mại cho đến xây dựng, lắp ráp và được phân chia làm bốn mảng chính là các sản phẩm nhựa bao bì, nhựa dân dụng, nhựa xây dựng và nhựa kỹ thuật. Nhựa còn được sử dụng để thay thế cho những vật liệu truyền thống tưởng chừng như không thể thay thế được như gỗ, kim loại, silicat.v.v. Cũng như thị trường toàn cầu, tại Việt Nam, lĩnh vực nhựa cũng đã chứng kiến giai đoạn tăng trưởng rất mạnh giai đoạn vừa qua. Ngành nhựa Việt Nam có rất nhiều tiềm năng để phát triển do dân số đông, thị trường tiêu thụ rất rộng lớn, các sản phẩm nhựa được áp dụng trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Năm 2018, ước tính tăng trưởng sản lượng nhựa sản xuất đạt khoảng 8,3 triệu tấn; năm 2019 là gần 9,0 triệu tấn trong đó chiếm tỷ trọng lớn nhất là hai mảng nhựa bao bì và mảng nhựa xây dựng; năm 2020 dự tính sản xuất khoảng hơn 7 triệu tấn, sụt giảm so với năm 2019 do suy thoái kinh tế và dịch bệnh.

Hiện nay ngành nhựa Việt Nam có khoảng hơn 3.000 doanh nghiệp đang hoạt động, phân bố đều trên khắp cả nước từ Bắc vào Nam. Tuy nhiên tập trung chủ yếu ở khu vực TP HCM với khoảng 84% các doanh nghiệp nhựa thuộc mọi thành phần kinh tế, trong đó hầu hết là doanh nghiệp tư nhân.

Theo Hiệp hội Nhựa Việt Nam, dư địa trong ngành nhựa tại Việt Nam rất lớn, nhưng 80% nguyên liệu nhựa nhập khẩu vì thế nhà nước cần chú trọng kêu gọi các nhà đầu tư và DN nội địa đẩy mạnh sản xuất kinh doanh nguyên vật liệu trong nước. Lý do được chỉ ra là hiện tại các đơn vị sản xuất tại Việt Nam chỉ làm nguyên liệu đầu cuối nên dẫn đến phục thuộc nước ngoài.

Ngoài phục vụ nhu cầu tiêu thụ trong nước, sản phẩm của ngành nhựa Việt Nam hiện đang có mặt tại hơn 160 quốc gia trên thế giới. Theo nghiên cứu của Mordor Intelligence Research, thị trường nhựa Việt Nam dự báo đạt tỷ lệ tăng trưởng lũy kế hàng năm (CAGR) vào khoảng 6,63% trong giai đoạn 2018-2023, trong đó, mức tăng trưởng năm 2020 được cho là sẽ giảm về mức dưới 6% so với năm 2019 do dịch bệnh và suy thoái kinh tế.

Hiện tại, mảng nhựa Việt Nam chia làm hai nhóm lớn là nhựa bao bì và nhựa xây dựng.

- **Mảng nhựa bao bì:** chia làm 4 nhóm chính là bao bì màng mỏng, bao bì màng phức, chai PET và chai non - PET. Trong đó hầu hết các sản phẩm của mảng nhựa bao bì đều phục vụ cho các ngành công nghiệp chế biến đồ uống, thực phẩm, dược phẩm do đó tăng trưởng đầu ra của mảng nhựa bao bì phụ thuộc rất lớn vào tăng trưởng của các ngành công nghiệp thực phẩm, đồ uống.
- **Mảng nhựa xây dựng:** sản phẩm chủ yếu là các loại ống nước, cửa nhựa, tấm trần, sàn nhựa phục vụ cho xây dựng hoàn thiện, tăng trưởng đầu ra phụ thuộc chủ yếu vào tốc độ tăng trưởng của ngành xây dựng và bất động sản.

Thị trường xây dựng tại Việt Nam chịu ảnh hưởng rất nhiều từ tốc độ tăng trưởng kinh tế và các chính sách vĩ mô. Tiềm năng phát triển của ngành trong thời gian tới đến từ những yếu tố sau:

- Ngành bất động sản tăng trưởng hạn chế, dẫn đến nhu cầu đầu tư xây dựng tăng không cao;
- Tốc độ đô thị hóa của Việt Nam ở mức cao nhất khu vực Đông Nam Á, kéo theo nhu cầu xây dựng cơ sở hạ tầng và bất động sản ở các thành phố duy trì ở mức cao. Nhưng do ảnh hưởng của dịch bệnh nên nhu cầu đã bị giảm sút nghiêm trọng;
- Việt Nam là điểm đến an toàn của dòng vốn đầu tư nước ngoài do chi phí đầu tư xây dựng thấp và quy mô, cấu trúc dân số thuận lợi;
- Sự hỗ trợ từ Chính phủ về chính sách như Luật Nhà ở (2014) cho phép cá nhân và doanh nghiệp nước ngoài sở hữu nhà ở tại Việt Nam, các chính sách nới lỏng tín dụng bất động sản.

Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế và dịch bệnh, tăng trưởng doanh số nhựa xây dựng trong năm 2020 đã giảm nhiều, đầu tư giải ngân vốn đầu tư công bị chậm lại.

Về yếu tố nguyên liệu đầu vào: Hạt nhựa chiếm khoảng 70% chi phí nguyên liệu nên đây là yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến giá thành sản phẩm của ngành. Hiện nay, nguồn nguyên liệu ngành nhựa Việt Nam có 05 doanh nghiệp hoạt động, với khả năng đáp ứng từ 20-25% nhu cầu trong nước; 75-80% nhu cầu nguyên liệu còn lại phải nhập khẩu từ nước ngoài. Thời gian nhập chậm nguyên liệu, yếu tố tỷ giá, tăng thuế.v.v. là những yếu tố gây ảnh hưởng đến hoạt động chung của ngành. Với đặc thù ngành nhựa là chi phí nguyên vật liệu chiếm tỷ trọng rất lớn trong cơ cấu chi phí sản xuất của các doanh nghiệp ở cả thượng nguồn lẫn hạ nguồn, khi giá dầu thô hoặc giá khí thiên nhiên tăng sẽ dẫn đến giá các loại nguyên liệu nhựa nguyên sinh tăng gây ảnh hưởng tiêu cực đến các doanh nghiệp hạ nguồn của ngành nhựa và ngược lại.

Về yếu tố cạnh tranh: Theo số liệu của tổng cục thống kê, với khoảng hơn 3.000 doanh nghiệp đang hoạt động, các doanh nghiệp sản xuất trong mảng nhựa bao bì chiếm tỷ trọng lớn nhất với 41% trong cơ cấu tương đương với khoảng 1.300 doanh nghiệp.

Các doanh nghiệp hoạt động trong hai mảng là nhựa xây dựng và nhựa dân dụng chiếm lần lượt 24% và 22% trong tổng số các doanh nghiệp ngành nhựa Việt Nam. Với mảng nhựa xây dựng, thị trường đang tập trung ở một số nhà cung cấp lớn như: Nhựa Tiền Phong, Nhựa Bình Minh, Nhựa Đệ Nhất, Hoa Sen và một số nhà cung cấp khác, trong đó, nhựa Tiền Phong và Nhựa Bình Minh đứng đầu cả nước và tập trung chủ yếu vào hai thị trường tương ứng là phía Bắc và phía Nam. Trong thời gian qua, việc tham gia của các doanh nghiệp mới với chính sách chiết khấu giá lớn và tăng giá nguyên liệu đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến mức độ tăng doanh thu và biên lợi nhuận các doanh nghiệp trong ngành.

Nhu cầu nguyên liệu nhựa của Việt Nam sẽ tăng trưởng với tốc độ trung bình khoảng 6,6% một năm trong giai đoạn 2017 - 2022. Theo dự báo của S&P Global Platts, nhu cầu tiêu thụ nguyên liệu nhựa nguyên sinh của Việt Nam được dự báo ở mức 8,1 triệu tấn vào năm 2022. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn phụ thuộc chủ yếu vào nguyên liệu nhập khẩu do năng lực sản xuất PVC của Việt Nam không được cải thiện.

TRIỂN VỌNG NGÀNH NHỰA VIỆT NAM

Với những ưu điểm như chi phí nhân công tương đối rẻ, thấp hơn khoảng 22% so với mức trung bình khu vực Đông Nam Á; Khả năng tiếp cận với nguồn nguyên liệu tái chế giá rẻ rất cao do chính sách quản lý về môi trường chưa chặt chẽ.v.v. cũng như khắc phục những nhược điểm về năng lực sản xuất nguyên liệu nhựa của ngành nhựa Việt Nam không đủ đáp ứng phải phụ thuộc dẫn đến việc các doanh nghiệp sản xuất phải chịu thêm rủi ro về tỷ giá; không sản xuất được dây chuyền, máy móc cũng như khuôn mẫu phục vụ cho việc sản xuất các sản phẩm nhựa.v.v., Việt Nam vẫn duy trì đà tăng trưởng kinh tế ổn định kéo theo tăng trưởng thu nhập và chi tiêu hộ gia đình, giúp tạo động lực phát triển cho mảng nhựa bao bì và nhựa dân dụng. Xu hướng chuyển dịch sản xuất của các doanh nghiệp từ Trung Quốc sang Việt Nam cũng sẽ tạo động lực cho tăng trưởng xây dựng dân dụng và cả hạ tầng.

Bên cạnh đó, ngành Nhựa Việt Nam cũng sẽ phải đối mặt với những thách thức như còn nhiều dư địa tăng trưởng, các doanh nghiệp phải đối mặt với sức cạnh tranh từ các doanh nghiệp nước ngoài, doanh nghiệp FDI đặc biệt là trong giai đoạn giá nguyên liệu nhựa đang ở mức tương đối thấp như hiện nay; Xu hướng hạn chế sử dụng các sản phẩm nhựa thân thiện với môi trường cũng là một thách thức đối với ngành nhựa Việt Nam khi trong cơ cấu xuất khẩu của ngành, các sản phẩm bao bì truyền thống không thân thiện với môi trường đang chiếm tỷ trọng tương đối lớn.



PHÂN TÍCH S . W . O . T

ĐIỂM MẠNH VÀ VỢ HỘI

Năng lực sản xuất tốt: Bền bỉ từ năm 1990 đến nay, Nhựa Tiền Phong đã tạo dựng được hệ sinh thái sản xuất và kinh doanh phủ sóng khắp toàn quốc, đặc biệt là tạo dựng được chỗ đứng vững chắc trong tiềm thức người tiêu dùng về thương hiệu và chất lượng sản phẩm. Nhựa Tiền Phong tự hào là doanh nghiệp ngành ống nhựa duy nhất tại Việt Nam làm được điều này.

Năm 2020, với tổng doanh thu là 4.379 tỷ đồng, tương đương với 90.982 tấn sản lượng và lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra đạt 511,5 tỷ đồng, vượt 11,2% so với năm 2019, Nhựa Tiền Phong đã có một năm hoạt động kinh doanh tương đối thành công trong bối cảnh sức ép cạnh tranh trên thị trường ngày càng lớn và tình hình sản xuất kinh doanh khó khăn, bệnh dịch hoành hành làm ngưng trệ sự phát triển kinh tế xã hội. Trong năm, Công ty đã nỗ lực hoàn thành tốt tất cả các chỉ tiêu sản xuất, góp phần mang lại hiệu quả cao như tỷ lệ tiết kiệm nguyên liệu, điện, nước, tỷ lệ phế liệu, chỉ số OEE, số lần khiếu nại của khách hàng... từ đó, luôn đảm bảo đáp ứng kịp thời hàng hóa cho khách hàng cũng như đảm bảo tuyệt đối an toàn trong sản xuất. Đồng thời thường xuyên duy trì và thực hiện nghiêm các hệ thống quản lý chất lượng như ISO 9001, ISO 14001, ISO 45001, ISO 50001, TPM, 5S, LEAN.v.v. Cùng với đó, Nhựa Tiền Phong cho ra mắt nhiều sản phẩm mới, dẫn đầu xu hướng thị trường. Công ty cũng thực hiện quản lý nguồn vốn hợp lý, nâng cao hiệu quả chi phí huy động vốn, thường xuyên cập nhật tình hình quản trị tài chính đến Ban Lãnh đạo Công ty để đưa ra các định hướng cũng như các chính sách điều hành doanh nghiệp kịp thời và hiệu quả.

Công ty có 03 trung tâm sản xuất tại Hải Phòng, Nghệ An và Bình Dương với tổng năng lực sản xuất hơn 150.000 tấn/năm. Cuối năm 2019, Nhựa Tiền Phong Nam đã đầu tư xong nhà máy thứ Hai liền kề với nhà máy thứ Nhất tại Bình Dương. Nhà máy này đã sẵn sàng đưa vào hoạt động trong năm 2020 để nâng cao năng lực cung ứng lên đến 60.000 tấn/năm tại thị trường phía Nam. Kế hoạch gia tăng năng lực sản xuất hiện vẫn đang được Ban lãnh đạo công ty thực hiện với việc xây dựng thêm một khu xưởng mới tại Hải Phòng. Trong ngắn hạn, việc gia tăng năng lực sản xuất này nhằm phục vụ cho phân khúc thị trường mới mà công ty đã khai mở thành công trong năm 2019. Dự kiến trong 02 năm tới công suất của Nhựa Tiền Phong có thể tăng thêm 30% khi các kế hoạch mở rộng các nhà máy được hoàn thành. Đây là tiền đề để Nhựa Tiền Phong có thể đạt được mục tiêu mở rộng thị trường các khu vực trên khắp cả nước, đáp ứng tăng trưởng nhu cầu của khách hàng trong tương lai.

Một điểm đáng lưu ý là, Nhựa Tiền Phong luôn đi đầu trong việc sản xuất các sản phẩm tiêu chuẩn quốc tế với chất lượng đã được khẳng định. Yếu tố đầu tư cho công nghệ của Nhựa Tiền Phong vẫn được đánh giá là đi đầu trong ngành ống nhựa xây dựng tại Việt Nam khi liên tục ra mắt thị trường những sản phẩm mới, lần đầu tiên có mặt tại Việt Nam, gia tăng giá trị sử dụng cho khách hàng. Đặc biệt là việc nhập thiết bị, dây chuyền sản xuất và công nghệ từ các thương hiệu nổi tiếng thế giới theo hướng chuyển giao không chỉ quy trình, phong cách quản lý mà còn chuyển giao kỹ thuật theo hướng cùng nghiên cứu, tạo ra sản phẩm mới phù hợp với đặc điểm tiêu dùng và thị trường tại Việt Nam. Đây là những điều kiện tiên quyết giúp Công ty duy trì và phát huy được vị thế trên thị trường, nhất là trong bối cảnh có thêm nhiều nhà đầu tư mới tham gia cung ứng sản phẩm.

Đặc biệt, việc Nhựa Tiền Phong giữ được cổ phần chi phối trong tay người Việt đã giúp vấn đề quản trị công ty được ổn định, không vấp phải sự thay đổi trong tư duy cũng như chiến lược kinh doanh. Nhựa Tiền Phong giữ được sự đoàn kết, thống nhất nội bộ giúp Công ty dành được nguồn lực, thời gian cho việc thực hiện mục tiêu chung của đơn vị.

Hệ thống phân phối rộng khắp cả nước: Nhựa Tiền Phong hiện tại đang có hệ thống phân phối và đại lý lớn nhất trong các doanh nghiệp ống nhựa. Hiện tại, Công ty có 09 trung tâm phân phối, hơn 300 đại lý và gần 15.000 điểm bán hàng trên toàn quốc. Mạng lưới phân phối rộng và phủ khắp toàn quốc là lợi thế lớn đặc biệt của Công ty so với các đối thủ trong ngành.

Bên cạnh đó, việc nắm chắc thị phần miền Bắc và phát triển sản xuất tại cả 03 miền Bắc, Trung, Nam; ký hợp tác với Tập đoàn Seikisui Chemical - Nhật Bản cũng như các Tập đoàn, Tổng Công ty lớn trong nước; Tiếp tục khẳng định và lan tỏa mạnh mẽ thương hiệu Nhựa Tiền Phong được xây dựng vững chắc trên thị trường... đã cho thấy tham vọng và cơ hội mở rộng thị phần của Nhựa Tiền Phong.

Về thị trường của Nhựa Tiền Phong: Thị phần của Nhựa Tiền Phong tập trung chủ yếu ở miền Bắc, theo đó Công ty hiện chiếm khoảng 60% thị phần của khu vực này và khoảng 30% thị phần cả nước. Thêm vào đó, với việc nhiều hiệp định song phương, đa phương giữa Việt Nam và các quốc gia, vùng lãnh thổ khác trên thế giới được ký kết, cơ hội mở rộng cho Nhựa Tiền Phong trong xuất khẩu sản phẩm ra thế giới đang ngày một mở rộng.

Lợi thế về nhận diện thương hiệu tại thị trường miền Bắc. Nhựa Tiền Phong là doanh nghiệp sản xuất ống nhựa đầu tiên tại miền Bắc đã tạo dựng cho mình được một thương hiệu lâu đời và có sức ảnh hưởng tại thị trường ống nhựa xây dựng miền Bắc. Chính sách niêm yết giá của Nhựa Tiền Phong cũng phần nào thể hiện được điều này khi các sản phẩm của Công ty tại thị trường miền Bắc có giá niêm yết lớn hơn trung bình khoảng 10% (14% đối với sản phẩm ống uPVC) so với các doanh nghiệp khác trong khi vẫn duy trì được thị phần áp đảo tại thị trường miền Bắc (60%). Tuy nhiên, trước sự cạnh tranh về giá gay gắt này, để giữa được chính sách giá thì yếu tố hậu mãi, hay chăm sóc đại lý độc quyền cũng như liên tục đổi mới và nâng cao chất lượng sản phẩm được Công ty chú trọng đặc biệt. Nhựa Tiền Phong không chọn cạnh tranh về giá mà cạnh tranh về chất lượng sản phẩm. Dùng thương hiệu ống nhựa Tiền Phong để làm bảo chứng cho chất lượng của các công trình, sản phẩm của các khách hàng. Đây là hướng đi đúng mang lại sự tăng trưởng bền vững.

Giá niêm yết của các doanh nghiệp đầu ngành không có sự chênh lệch quá lớn. Nhựa Tiền Phong, nhựa Bình Minh và Hoa Sen là ba doanh nghiệp đang chiếm lĩnh thị trường ống nhựa và giá niêm yết các sản phẩm ống nhựa của cả ba doanh nghiệp tại cả hai miền thị trường đều không có sự chênh lệch quá lớn, trung bình khoảng 10% cho các sản phẩm ống nhựa dân dụng và 15% đối với các loại ống nhựa hạ tầng.

Hưởng lợi về thuế: Nhà máy tại Nghệ An được hưởng chính sách ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp (trong đó mức 0% từ năm 2014 - 2017, mức 5% từ 2018 - 2026, 10% từ năm 2027 - 2028 và 20% cho các năm sau đó). Đây là một lợi thế giúp Công ty tiết kiệm đáng kể các chi phí.



ĐIỂM YẾU VÀ THÁCH THỨC

SỨC ÉP THỊ PHẦN VÀ LỢI NHUẬN: MỨC TĂNG SẢN LƯỢNG TIÊU THỤ CỦA NHỰA TIỀN PHONG THỜI GIAN QUA ĐÃ CHẬM LẠI DO ÁP LỰC CẠNH TRANH TỪ CÁC ĐỐI THỦ MỚI GIA NHẬP NGÀNH. SAU GIAI ĐOẠN TĂNG TRƯỞNG NHANH TỪ 2014 ĐẾN NĂM 2016 DO HƯỞNG LỢI TỪ SỰ HỒI PHỤC CỦA THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG VÀ XÂY DỰNG ĐÃ CHỮNG LẠI TRONG NĂM 2017, 2018. NĂM 2019 ĐÃ CÓ KHỞI SẮC HƠN NHƯNG LẠI CHỮNG LẠI VÀO NĂM 2020 VÌ SỰ PHÁT TRIỂN KHÓ KHĂN CỦA KINH TẾ VÀ DỊCH BỆNH.



Đối thủ lớn nhất của Nhựa Tiền Phong là công ty nhựa Bình Minh (BMP), vốn chiếm lĩnh hơn 50% thị trường phía Nam, khoảng 30% thị phần cả nước. Nhưng, ngoài Nhựa Bình Minh đang mở rộng thị phần ra phía Bắc, thị trường còn có sự tham gia của các nhà cung cấp khác như: Hoa Sen, Tân Á Đại Thành... Mặc dù dẫn đầu tại thị trường miền Bắc nhưng tại thị trường phía Nam, Nhựa Tiền Phong đang đứng thứ ba sau Nhựa Bình Minh và Hoa Sen do nhận diện thương hiệu tại khu vực này không bằng các đối thủ.

Cạnh tranh trong ngành ống nhựa chủ yếu tập trung vào mảng ống nhựa dân dụng. Các đối thủ mới gia nhập ngành ống nhựa như Hoa Sen hay Tân Á Đại Thành đều tập trung vào mảng ống nhựa dân dụng với các sản phẩm ống uPVC và PPR và cạnh tranh với các doanh nghiệp lớn khác trong ngành như Nhựa Tiền Phong hay Nhựa Bình Minh thông qua chính sách chiết khấu cho đại lý. Mảng ống nhựa hạ tầng HDPE, tiêu thụ chủ yếu qua kênh bán trực tiếp cho dự án và chi phí đầu tư dây chuyền sản xuất lớn nên cạnh tranh ít hơn so với mảng ống nhựa dân dụng.

Việc tăng áp lực cạnh tranh trong thời gian qua nói chung và năm 2020 nói riêng cũng như những yếu tố khách quan khác là một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến doanh thu của Nhựa Tiền Phong sụt giảm nghiêm trọng, ảnh hưởng tới biên lợi nhuận của Công ty. Việc duy trì được thị phần trong bối cảnh cạnh tranh khốc liệt là một điểm sáng, nhưng điều này cũng đồng nghĩa với việc mục tiêu mở rộng thị phần của Công ty sẽ trở nên khó khăn hơn.

Rủi ro biến động giá nguyên liệu đầu vào và tỷ giá cũng là 2 yếu tố tác động lên hiệu quả kinh doanh của Nhựa Tiền Phong. Với đặc thù phải nhập khẩu 100% hạt nhựa (chiếm 70% chi phí nguyên vật liệu), và sử dụng tiền thanh toán chủ yếu là USD, EUR, Nhựa Tiền Phong chịu rủi ro kép với giá nguyên liệu đầu vào và tỷ giá. Năm 2020, Nhựa Tiền Phong đã có chính sách dự phòng tốt về nguyên liệu cùng với sự ổn định về giá hạt nhựa nên rủi ro này cũng đã không ảnh hưởng quá lớn đến lợi nhuận của Công ty.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 2020 - 2025

Với mong muốn giữ vững và phát triển Nhựa Tiền Phong là Doanh nghiệp sản xuất ống nhựa lớn nhất Việt Nam, thương hiệu hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh các sản phẩm ống nhựa tại khu vực Đông Nam Á, Ban Lãnh đạo Nhựa Tiền Phong đã đề ra định hướng chiến lược phát triển bền vững, chuẩn hóa về sản phẩm, hệ thống quản lý, nhân sự, chính sách bán hàng và hệ thống phân phối nhằm gia tăng chuỗi giá trị liên kết trong hoạt động sản xuất, kinh doanh với nhiều mục tiêu cụ thể:

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực trình độ cao và có nhiều kinh nghiệm quản trị doanh nghiệp; Xây dựng văn hóa doanh nghiệp và phát huy giá trị cốt lõi: Uy tín qua từng hành động - Chất lượng trên từng sản phẩm - Đồng hành và chia sẻ cùng đối tác - Trách nhiệm với cộng đồng;
- Đảm bảo sự tăng trưởng bền vững của Nhựa Tiền Phong trong tương lai thông qua các sản phẩm hiện tại và các sản phẩm vật liệu xây dựng mới;
- Đa dạng hóa sản phẩm mang tính ứng dụng cao, đồng thời áp dụng các công nghệ tiên tiến để tăng năng suất lao động;
- Xây dựng kênh phân phối hiệu quả, phát triển ra hầu hết các địa phương trên toàn quốc. Phát triển và áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, kiểm soát chặt chẽ hệ thống kênh phân phối nhằm tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh, cung ứng kịp thời sản phẩm đến khách hàng;
- Bảo toàn và phát triển vốn của các nhà đầu tư. Nâng cao năng lực quản lý và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chặt chẽ rủi ro tài chính, đảm bảo các chỉ tiêu tài chính đạt mức an toàn.
- Mang lại công ăn việc làm và nâng cao đời sống cho CBCNV, người lao động.

Áp dụng những chính sách đãi ngộ khuyến khích người lao động chất lượng cao về làm việc, cống hiến và gắn bó lâu dài với Công ty.

- Tìm kiếm cơ hội hợp tác, liên doanh, liên kết với các đối tác nước ngoài để mở rộng thị trường quốc tế.
- Xây dựng hình ảnh thương hiệu thân thiện đối với cộng đồng, trở thành một doanh nghiệp gắn gũi với đời sống cộng đồng và giữ vững Nhựa Tiền Phong là thương hiệu của người Việt.

Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, gắn lợi ích của cộng đồng với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; hướng tới nằm trong nhóm Doanh nghiệp dẫn đầu về công tác bảo vệ môi trường, an sinh xã hội và phát triển cộng đồng.

Nghiên cứu và xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng, tiết kiệm nguyên nhiên liệu trong sản xuất;



KẾ HOẠCH KINH DOANH 2021

Trong năm 2020, Nhựa Tiên Phong đã đạt được những kết quả khả quan, vượt qua được những khó khăn trong giai đoạn suy giảm kinh tế và dịch bệnh bùng phát. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều vấn đề cần giải quyết trong năm 2021, đặc biệt là việc phát triển bền vững của doanh nghiệp phải gắn với cộng đồng và môi trường; công việc của người lao động được giữ vững và đời sống của CBCNV ổn định, ngày được nâng cao

Từ định hướng đó, Ban Điều hành đã đề xuất kế hoạch SXKD năm 2021 với các chỉ tiêu cơ bản sau:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tăng trưởng (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	4.393	5.100	116%
2	Sản lượng	Tấn	91.014	100.000	110%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	505	432	86%

Để hoàn thành được chỉ tiêu trong năm 2021, Công ty sẽ cần phải thực hiện các biện pháp sau:

Về kinh doanh:

- Tổ chức tốt công tác theo dõi, nắm bắt thông tin thị trường và tình hình tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường công tác dự báo, nghiên cứu phân tích thị trường nhựa thế giới và trong nước để điều hành SXKD theo sát những biến động của thị trường;
- Chủ động, tích cực khảo sát dung lượng thị trường để từ đó xác định được những vùng thị trường nào cần phải thúc đẩy, cần phải hỗ trợ để không ngừng mở rộng và gia tăng thị phần cho Công ty;
- Thực hiện tốt chính sách hậu mãi, giải quyết các khiếu nại của khách hàng nhanh chóng, chu đáo để đảm bảo uy tín của Công ty;
- Thường xuyên xem xét giá các sản phẩm của Công ty đang cung cấp để đảm bảo phù hợp với thực tế của thị trường, phù hợp với tình hình biến động của nguyên vật liệu, tỷ giá hối đoái, tình hình cạnh tranh, sự tăng trưởng của ngành, sự phát triển của nền kinh tế vừa đảm bảo được người tiêu dùng chấp nhận và đảm bảo lợi nhuận cho doanh nghiệp;
- Luôn thay đổi các chương trình, hình thức truyền thông, quảng bá thương hiệu Nhựa Tiên Phong tới người tiêu dùng để hỗ trợ tốt nhất cho việc bán hàng;
- Mở rộng hệ thống phân phối tới khắp các tỉnh thành trên cả nước và hướng đến thị trường xuất khẩu;
- Luôn đánh giá, rà soát hệ thống phân phối nhằm thúc đẩy hệ thống phân phối tiêu thụ được nhiều nhất các sản phẩm của Công ty;
- Tăng cường ký kết hợp tác toàn diện với các đối tác, khách hàng lớn.

Về tài chính:

- Quản lý chặt chẽ về tài chính, kiểm soát được dòng tiền, nguồn hàng làm tăng khả năng quay vòng vốn nhằm mang lại hiệu quả kinh tế tối ưu;
- Ưu tiên nguồn vốn cho SXKD. Thực hiện tốt chức năng giám sát tài chính, tăng cường kiểm soát nội bộ;
- Xem xét việc đầu tư vào các Công ty cấp, thoát nước - đây là những khách hàng lâu dài, truyền thống của NTP.

Về kỹ thuật, công nghệ:

- Nghiên cứu bố trí sắp xếp đội ngũ nhân viên kỹ thuật, quản lý chất lượng tại các Nhà máy nhằm nâng cao hiệu suất làm việc, sử dụng nguồn nhân lực có hiệu quả;
- Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, các giải pháp đã đề ra và có những chỉ đạo phù hợp với từng giai đoạn, từng thị trường;
- Tích cực, chủ động nghiên cứu áp dụng các mô hình quản trị tiên tiến để vận hành Công ty phát triển một cách bền vững, ứng dụng rộng rãi và triệt để mô hình sản xuất tinh gọn;
- Nâng cao chất lượng các sản phẩm hiện tại, tăng năng suất lao động bằng việc đưa dần các thiết bị hiện đại, đồng bộ, công nghệ mới vào quá trình sản xuất;
- Đầu tư máy móc thiết bị, khuôn mẫu, nguyên liệu, công nghệ để sản xuất loại sản phẩm mới, luôn giữ vững sự tiên phong trong ngành nhựa Việt Nam bằng các sản phẩm mới, công nghệ mới.
- Hoàn thiện mẫu mã, bao bì các sản phẩm theo định hướng nhận diện thương hiệu của Nhựa Tiên Phong;
- Áp dụng công nghệ mới vào sản xuất các sản phẩm của Công ty để chống lại việc sản xuất hàng giả, hàng nhái tràn lan trên thị trường;
- Kiểm soát các chi phí trong sản xuất kinh doanh, trong đầu tư để mang lại hiệu quả cao nhất;
- Tích cực chủ động nghiên cứu các giải pháp nâng cao hơn nữa chất lượng các sản phẩm của Công ty, đáp ứng tốt cho nhu cầu ngày càng cao của thị trường;
- Đẩy mạnh nghiên cứu cải tiến các sản phẩm để không ngừng nâng cao chất lượng, mẫu mã, giá cả hợp lý phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng hiện nay;
- Triển khai đồng bộ và hiệu quả các biện pháp cải tiến sản xuất kể cả về quản lý, về kỹ thuật và công nghệ để không ngừng nâng cao năng suất lao động.
- Liên tục cải tiến hệ thống quy trình tổ chức sản xuất để tối ưu hóa năng lực hoạt động của bộ máy, từ khâu xây dựng kế hoạch đến các công đoạn sản xuất. Tiếp tục rút gọn, hạn chế quản lý chồng chéo, trách nhiệm không rõ ràng, chuyên nghiệp hóa tất cả các công đoạn từ khâu đầu vào đến đầu ra;

Về tổ chức, chăm lo đến đời sống người lao động:

- Tiếp tục duy trì kỷ cương, trật tự và nâng cao ý thức tuân thủ nội quy lao động của toàn thể cán bộ công nhân viên;
- Không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV Công ty, nhằm động viên khuyến khích người lao động hăng say công tác, thực hiện tốt các chế độ chính sách của Nhà nước đối với người lao động;
- Công tác duy trì văn hóa Công ty cần được thực hiện song song với việc nâng cao năng suất lao động, vì nó hỗ trợ một cách tích cực cho nhau. Ngoài tiền lương và thu nhập thì văn hóa môi trường làm việc là một tiêu chí quan trọng nhất để người lao động và người cán bộ quản lý muốn làm việc và cống hiến lâu dài cho Công ty;
- Luôn luôn đánh giá và đánh giá lại trình độ, năng lực của CBCNV Công ty để bố trí công việc phù hợp, điều chỉnh mức lương cho đúng với trình độ, năng lực, vị trí công việc thực tế của CBCNV;
- Hoàn thiện công tác đào tạo các Cán bộ kế cận, luôn luôn đào tạo nâng cao trình độ tay nghề, kỹ thuật, quản lý, kinh doanh cho CBCNV Công ty;
- Soát xét các quy chế, quy định cho phù hợp với mô hình Công ty Cổ phần.

Về môi trường, an toàn sức khỏe lao động:

- Duy trì ổn định SXKD trên nguyên tắc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường do luật pháp quy định;
- Xây dựng kế hoạch bảo hộ lao động và các biện pháp an toàn vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động, tích cực phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống cháy nổ trong doanh nghiệp; Tích cực quan tâm, chăm lo công tác bảo vệ sức khỏe cho CBCNV Công ty.

5

ĐẨY MẠNH QUẢN TRỊ MỤC TIÊU

1. Công tác quản trị nội bộ
2. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
3. Hoạt động IR
4. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
5. Hoạt động của Hội đồng quản trị
6. Hoạt động của các Tiểu ban trực thuộc HĐQT
7. Các giao dịch thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, BDH
8. Quản trị rủi ro

QUẢN TRỊ NỘI BỘ

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NỘI BỘ

TRONG NĂM 2020, NHỰA TIỀN PHONG TIẾP TỤC TẬP TRUNG CƯỜNG CỐ SỨC MẠNH TỪ NỘI LỰC, DUY TRÌ VÀ PHÁT TRIỂN CƠ CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY. CÔNG TY ĐÃ CÓ NHIỀU THAY ĐỔI TRONG CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐỂ TĂNG TÍNH HIỆU QUẢ TRONG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ:

Công tác quản lý tổ chức công ty

Trong công tác quản lý, năm 2020 cũng đánh dấu quyết tâm đổi mới trong công tác cán bộ với phương châm tạo điều kiện tối đa cho các nhân sự có trình độ phát huy khả năng thông qua việc ứng cử, đánh giá, và bổ nhiệm cán bộ. Công ty tiếp tục triển khai đánh giá năng lực của CBCNV trên cơ sở điều chỉnh vị trí công việc cũng như mức thu nhập, thực hiện công tác định mức lao động tại các nhà máy, áp dụng các chính sách khuyến khích, động viên người lao động. Duy trì có hiệu quả các hệ thống quản lý chất lượng, môi trường, năng lượng, triển khai thực hiện tốt các công cụ quản lý như TPM, 5S, Lean Six Sigma, v.v.

Tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam về quản trị nội bộ

Nhận thức được tầm quan trọng của hệ thống quản trị để tạo môi trường pháp lý cho hoạt động, Nhựa Tiên Phong đã tập trung nghiên cứu để hoàn thiện hệ thống cơ chế quản trị. Công ty tập trung củng cố cơ cấu tổ chức, hệ thống các quy chế quản trị nội bộ như Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế công bố thông tin, Quy chế phối hợp HĐQT và BDH.v.v. Là một trong những công ty niêm yết hàng đầu tại Việt Nam trong ngành nhựa, Nhựa Tiên Phong luôn tuân thủ nghiêm túc các khung quản trị công ty tại Luật Doanh nghiệp và tìm hiểu và áp dụng các quy định mới hướng dẫn về Quản trị Công ty tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 116/2020/TT-BTC.

Bên cạnh việc xây dựng khung quản trị công ty trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam kết hợp với vận dụng các thông lệ quốc tế và khu vực về quản trị doanh nghiệp, Nhựa Tiên Phong tiếp tục xây dựng và ban hành hệ thống các quy chế nội bộ nhằm tạo ra một cơ chế quản trị thống nhất và xuyên suốt để kiểm soát và giám sát hoạt động của công ty.

Tuân thủ pháp luật, đảm bảo lợi ích của cổ đông, người lao động

Nhựa Tiên Phong thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách nhà nước, nộp đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật. Công ty cũng đã đẩy mạnh việc phát triển nguồn nhân lực thông qua các chương trình quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ và cải tiến cơ chế tiền lương. Công ty thường xuyên đánh giá, phân loại cán bộ qua quá trình thực hiện nhiệm vụ, trên cơ sở đó xây dựng chương trình đào tạo trong nước và đào tạo tại nước ngoài để đáp ứng với nhiệm vụ được giao. Các chế độ đãi ngộ xứng đáng với năng lực cống hiến được nghiên cứu và thực thi để thu hút nhân tài phát triển công ty.

Năm 2020, Công ty đảm bảo thực hiện nghiêm túc các lợi ích của cổ đông trong việc chi trả cổ tức, kịp thời thông báo và cung cấp các thông tin phù hợp, đặc biệt là về những giao dịch lớn có ảnh hưởng đến công ty.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

GIÁ TRỊ CỔ PHIẾU THEO SỔ SÁCH

Chỉ tiêu	ĐVT	2015	2016	2017	2018	2019	2020
Giá trị cổ phiếu theo sổ sách (đồng)	Đồng	27.741	24.653	23.375	25.241	26.154	25.346

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG ĐẾN NGÀY 31/12/2020

STT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Tỉ lệ %	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông nhà nước	43.707.754	37,1	01	01	
2	Cổ đông lớn	40.831.072	34,7	04	02	02
3	Công đoàn Công ty	1.006.000	0,85	01	01	
4	Cổ phiếu quỹ	0	0			
5	Cổ đông khác	32.251.357	27,35	2.000	38	1.962
6	Tổng cộng	117.796.183	100	2.006	42	1.964
Trong đó: - Trong nước				1.908	22	1.886
- Nước ngoài				98	20	78

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG LỚN ĐẾN NGÀY 31/12/2020

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Tổng Công ty ĐT&KD vốn Nhà nước	43.707.754	37,1
2	Sekisui Chemical Co., Ltd	17.669.580	15
3	CTCP Nhựa Tiên Phong phía Nam	6.671.509	5,66
4	Ông Đặng Quốc Dũng	8.096.335	6,87
5	Bà Lê Thị Thúy Hải	8.393.648	7,125

Tổng số cổ phần

117.796.183

Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông

117.796.183

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do

117.796.183

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng

0

CỔ PHIẾU SỞ HỮU CỔ PHIẾU CỦA THÀNH VIÊN BAN QUẢN TRỊ ĐẾN NGÀY 31/12/2020:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ (%)
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
1	Đặng Quốc Dũng	Chủ tịch HĐQT	8.096.335	6,87
2	Noboru Kobayashi	Phó Chủ tịch HĐQT	0	0
3	Chu Văn Phương	Thành viên HĐQT	960.623	0,815
4	Trần Ngọc Bảo	Thành viên HĐQT	264.000	0,224
5	Nguyễn Việt Phương	Thành viên HĐQT	0	0
6	Đào Anh Thắng	Thành viên HĐQT	161.990	0,138
BAN ĐIỀU HÀNH				
1	Chu Văn Phương	Tổng Giám đốc	960.623	0,815
2	Nguyễn Văn Thúc	Phó Tổng Giám đốc	4.075	0
3	Ngô Thị Thu Thủy	Phó Tổng Giám đốc	452	0
4	Trần Nhật Ninh	Phó Tổng Giám đốc	6.814	0
5	Trần Ngọc Bảo	Kế toán trưởng	264.000	0,224

HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ IR

• Với hoạt động quan hệ nhà đầu tư bài bản, hướng tới chuẩn mực quốc tế, Nhựa Tiền Phong đã và đang xây dựng hình ảnh doanh nghiệp niêm yết minh bạch, cởi mở trong chia sẻ thông tin.v.v. Hoạt động quan hệ nhà đầu tư (IR) là một lĩnh vực mới mẻ, gắn liền với các doanh nghiệp đại chúng và đặc biệt là các doanh nghiệp niêm yết. Nhựa Tiền Phong chính thức niêm yết và giao dịch cổ phiếu với mã NTP trên HNX và bộ phận IR tại NTP cũng chính thức ra đời từ thời điểm này. Hoạt động IR của NTP được nhiều tờ báo chuyên ngành chứng khoán, cộng đồng nhà đầu tư đánh giá cao. Bộ phận IR luôn đảm bảo các thông tin công bố ra công chúng kịp thời, chính xác và tuân thủ theo các quy định hiện hành của Pháp luật.

• Sự minh bạch trong việc cung cấp thông tin còn được thể hiện trong việc NTP cởi mở trong chia sẻ thông tin với các NĐT thực sự quan tâm và muốn tìm hiểu cơ hội đầu tư vào Công ty. Đặc biệt, bộ phận IR của Công ty đã có nhiều biện pháp để quản lý và nắm bắt kịp thời các thông tin về Nhựa Tiền Phong đặc biệt là các thông tin liên quan tới cổ phiếu NTP và diễn biến của cổ phiếu NTP từ đó có phản ứng kịp thời ngăn ngừa nguy cơ xảy ra các khủng hoảng. Cho tới nay, cổ phiếu NTP vẫn tiếp tục duy trì được hình ảnh đẹp trong mắt cộng đồng NĐT.

• Với sự nỗ lực và chủ động tích cực trong hoạt động IR, Nhựa Tiền Phong đã và đang xây dựng được một hình ảnh “Doanh nghiệp niêm yết minh bạch, cởi mở trong chia sẻ thông tin”. Với khát vọng vươn ra hội nhập với thị trường thế giới, Nhựa Tiền Phong tiếp tục thay đổi mạnh mẽ để xây dựng hoạt động IR theo các chuẩn mực quốc tế.

HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

TRONG NĂM 2020, CÔNG TY ĐÃ TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN ĐỂ XIN CÁC Ý KIẾN THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐHCĐ. CÁC TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN ĐẦY ĐỦ, ĐÚNG THEO QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH NHẪM ĐẢM BẢO QUYỀN LỢI VÀ LỢI ÍCH TỐI ĐA CHO CỔ ĐÔNG. ĐẠI HỘI ĐÃ THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG CHI TIẾT:



Nghị quyết	Ngày	Nội dung
29/NQ-ĐHCĐTN-2020	18/5/2020	<p>Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động của năm 2019, nhiệm kỳ 2015-2020 và phương hướng hoạt động năm 2020, nhiệm kỳ 2020-2025; Báo cáo hoạt động năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020 của Ban Kiểm soát; Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2019; Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019. - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và dự kiến mức cổ tức năm 2020; - Kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2020; - Kế hoạch đầu tư thường xuyên năm 2020; - Mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2020; - Ủy quyền HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020; - Thay đổi mô hình tổ chức quản lý của Công ty; - Thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 của Công ty là 07 thành viên; - Bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025; - Thông qua toàn văn Điều lệ Công ty sau khi đã sửa đổi, bổ sung; - Thông qua toàn văn Quy chế quản trị Công ty sau khi đã sửa đổi, bổ sung; <p>Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thông tin về Thành viên và tỷ lệ tham dự họp của các thành viên HĐQT đến ngày 31/12/2020:

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
Đặng Quốc Dũng	Chủ tịch		5	100%	
Noboru Kobayashi	Phó Chủ tịch		5	100%	
Chu Văn Phương	Thành viên		5	100%	
Trần Bá Phúc	Thành viên	Không còn là thành viên HĐQT từ 18/5/2020	2	40%	Không còn là thành viên HĐQT
Nguyễn Quốc Trường	Thành viên	Không còn là thành viên HĐQT từ 18/5/2020	2	40%	Không còn là thành viên HĐQT
Trần Ngọc Bảo	Thành viên		5	100%	
Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	Không còn là thành viên HĐQT từ 18/5/2020	2	40%	Không còn là thành viên HĐQT
Đào Anh Thắng	Thành viên độc lập		5	100%	
Nguyễn Việt Phương	Thành viên	Bắt đầu là thành viên HĐQT từ 18/5/2020	3	60%	Bắt đầu là thành viên HĐQT từ 18/5/2020



Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp HĐQT. Biên bản và Nghị quyết HĐQT được gửi đầy đủ cho các thành viên HĐQT. Các cuộc họp của HĐQT đều có mời Ban Điều hành tham dự họp để trao đổi, thảo luận và tạo sự nhất trí cao trong các chiến lược, định hướng kinh doanh, chỉ đạo của HĐQT đối với Ban Điều hành.

STT	Thời gian	Thành phần tham gia	Nội dung
1	10/01/2020	Thành viên HĐQT, Thành viên Ban điều hành và Trưởng ban Kiểm soát	<ol style="list-style-type: none"> Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch năm 2020 của Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (Công ty mẹ) và Công ty TNHH Nhựa TNTP Miền Trung (Công ty con). Báo cáo tình hình tài chính và tình hình thực hiện đầu tư năm 2019 của Công ty mẹ. Báo cáo kế hoạch đầu tư 2020 của Công ty mẹ Báo cáo về sự kiện 60 năm thành lập Công ty Chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên 2020
2	26/3/2020	Thành viên HĐQT, Thành viên BDH và Trưởng ban Kiểm soát	<ol style="list-style-type: none"> Thảo luận và thông qua các tờ trình sẽ đưa vào ĐHĐCĐ thường niên 2020 Thống nhất hoãn kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020 do dịch bệnh
3	18/5/2020	Thành viên HĐQT, Thành viên Ban điều hành	<ol style="list-style-type: none"> Bầu chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2020-2025. Bầu chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2020-2025. Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị (sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua việc thay đổi mô hình tổ chức quản lý của Công ty).
4	15/7/2020	Thành viên HĐQT, Thành viên Ban điều hành	<ol style="list-style-type: none"> Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (Công ty mẹ); Công ty TNHH Nhựa TNTP miền Trung (Công ty con). Báo cáo tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (Công ty mẹ). Báo cáo về sự kiện 60 năm thành lập Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (Công ty mẹ).
5	16/10/2020	Thành viên HĐQT, Thành viên Ban điều hành	<ol style="list-style-type: none"> Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2020, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (Công ty mẹ); Công ty TNHH Nhựa TNTP miền Trung (Công ty con) và Dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh Quý 4 năm 2020 Báo cáo tình hình tài chính 9 tháng đầu năm 2020 của Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (Công ty mẹ). Báo cáo về sự kiện 60 năm thành lập Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (Công ty mẹ). Theo đó quyết định việc tạm dừng tổ chức Lễ kỷ niệm 60 năm của Công ty do tình hình dịch bệnh vẫn chưa được khống chế.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC HĐQT

HOẠT ĐỘNG CỦA TIỂU BAN NHÂN SỰ

Trong năm 2020, Tiểu ban nhân sự đã thực hiện một số công việc liên quan đến kiện toàn bộ máy lãnh đạo và quản lý của Công ty:

- Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty;
- Giải thể Ban Phát triển thị trường; Thành lập Ban Phát triển thị trường 1 và Ban Phát triển thị trường 2;
- Giải thể Bộ phận Kiểm soát nội bộ và Ban Quản lý rủi ro;
- Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị;
- Kiện toàn Ban Quản lý các dự án hoạt động trực tiếp dưới sự chỉ đạo của Tổng Giám đốc.
- Thành lập Nhóm Hỗ trợ Khách hàng trực thuộc Ban Công nghệ và Chất lượng.
- Triển khai đánh giá cán bộ chủ chốt năm 2020.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ:

Trong năm 2020, Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện các công tác sau:

- Kiểm toán dự án đầu tư và quy trình đầu tư xây dựng cơ bản: Đánh giá việc tuân thủ quy định pháp luật trong hoạt động đầu tư dự án cũng như hiệu quả của dự án.
- Hậu kiểm để kiểm tra tình hình khắc phục một số nội dung ghi nhận trong Báo cáo năm 2019 đối với hoạt động của các đơn vị trong Công ty.
- Rà soát các rủi ro phát sinh trong toàn bộ hoạt động của Công ty, lựa chọn những rủi ro cao để phân tích ảnh hưởng và khả năng xảy ra để báo cáo Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Thực hiện việc kiểm tra tình hình tài chính và hoạt động tại Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong phía Nam và Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung.
- Thông qua hoạt động kiểm tra, Ban KTNB đã đưa ra những khuyến nghị, tư vấn và sẵn sàng phối hợp cùng các bộ phận chức năng để nâng cao tính hiệu quả của kiểm soát nội bộ tại các đơn vị được kiểm toán.
- Ngoài ra Ban Kiểm toán nội bộ vẫn tiếp tục đồng hành trong công tác triển khai các hoạt động nội bộ trong Công ty cũng như thực hiện xen kẽ các khóa đào tạo nội bộ trong và ngoài để nâng cao nghiệp vụ cho các kiểm toán viên trong năm 2020.

CÁC GIAO DỊCH THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BKS, BĐH

STT	Họ và tên	Chức vụ	Năm 2019	Năm 2020
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
1	Đặng Quốc Dũng	Chủ tịch HĐQT	1.965.433.454	2.600.016.572
2	Noboru Kobayashi	Phó Chủ tịch HĐQT	470.000.000	588.980.000
3	Chu Văn Phương	Thành viên HĐQT	1.917.660.027	2.632.900.304
4	Trần Ngọc Bảo	Thành viên HĐQT	1.619.115.180	2.030.000.412
5	Trần Bá Phúc	Thành viên HĐQT	1.217.457.496	254.500.000
6	Nguyễn Quốc Trường	Thành viên HĐQT	787.529.000	249.000.000
7	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	144.000.000	50.000.000
8	Đào Anh Thắng	Thành viên HĐQT độc lập	525.780.000	864.000.000
BAN ĐIỀU HÀNH				
1	Chu Văn Phương	Tổng Giám đốc	1.917.660.027	2.632.900.304
2	Nguyễn Văn Thúc	Phó Tổng Giám đốc	1.240.239.924	1.573.336.408
3	Ngô Thị Thu Thủy	Phó Tổng Giám đốc	1.077.205.348	1.412.542.588
4	Trần Nhật Ninh	Phó Tổng Giám đốc	1.070.299.629	1.310.322.584
5	Trần Ngọc Bảo	Kế toán trưởng	1.619.115.180	2.030.000.412
BAN KIỂM SOÁT (Từ 01/01/2020 đến 18/05/2020)				
1	Vũ Thị Minh Nhật	Trưởng Ban kiểm soát	839.393.719	697.486.453
2	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	Thành viên	72.000.000	25.000.000



QUẢN TRỊ RỦI RO

RỦI RO VỀ PHÁP LUẬT VÀ SỰ TUÂN THỦ

Tuân thủ pháp luật là một phần quan trọng trong văn hóa quản trị của Nhựa Tiền Phong và được cụ thể trong từng quy định, thống nhất trong toàn Công ty.

Hệ thống luật pháp và các văn bản ngành, hướng dẫn về thuế và bảo hiểm thường xuyên thay đổi, chưa đồng bộ nên có tác động đến kết quả kinh doanh và định hướng phát triển của công ty. Nguy cơ kiện tụng, tranh chấp, bồi thường có thể xảy ra nếu Công ty không am hiểu, không thường xuyên cập nhật những quy định mới. NTP đã có cơ chế theo dõi, cập nhật và điều chỉnh để có sự thích nghi tốt nhất đối với những thay đổi này.

RỦI RO KHỦNG HOẢNG KINH TẾ

Rủi ro kinh tế là một loại rủi ro hệ thống tác động đến các doanh nghiệp tham gia trên thị trường. Khủng hoảng kinh tế toàn cầu có thể ảnh hưởng tới nhu cầu tiêu dùng sản phẩm nhựa và do đó có thể ảnh hưởng tới khả năng bán hàng của doanh nghiệp. Hiện nay Việt Nam là một trong những nước có độ mở cửa nền kinh tế lớn nên mức độ liên thông với kinh tế thế giới cũng rất lớn.

RỦI RO CẠNH TRANH

Xu hướng tiêu dùng ống nhựa cùng triển vọng phát triển của ngành ống nhựa Việt Nam và quốc tế dẫn đến sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trong ngành sản xuất ống nhựa. Nhằm dự phòng rủi ro suy giảm năng lực cạnh tranh đến từ việc không nắm bắt đúng yêu cầu và xu thế của thị trường, Nhựa Tiền Phong đã chủ động cải tiến sản xuất, phát triển kinh doanh, tối ưu hóa chi phí dựa trên hệ thống quản trị khoa học, hiện đại. Công ty không ngừng nghiên cứu cho ra đời những sản phẩm mới ngày càng chất lượng và phục vụ nhiều đối tượng khách hàng hơn.

RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Rủi ro về an toàn sản xuất

Đặc điểm của việc sản xuất ống nhựa liên quan nhiều tới quy trình vận hành máy móc, phòng cháy chữa cháy, chính vì thế, những sự cố liên quan đến máy móc, thiết bị và an toàn trong quá trình sản xuất có thể gây thiệt hại về vật chất cho công ty, ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản lượng sản xuất và quan trọng nhất là ảnh hưởng đến an toàn môi trường và tập thể cán bộ, công nhân viên.

Ngoài việc luôn được kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa lớn định kỳ hàng năm, công ty ý thức rõ tầm quan trọng của công tác bảo đảm an toàn sản xuất và thực hiện qua các hoạt động cụ thể: xây dựng và yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về Công tác an toàn – Bảo hộ lao động – Phòng cháy chữa cháy và Bảo vệ môi trường; công tác kiểm tra được duy trì thường xuyên, kết hợp với việc phổ biến, tuyên truyền, và tổ chức thực hành các biện pháp kỹ thuật an toàn; trang bị chu đáo và sẵn sàng đội ngũ phòng cháy chữa cháy; luôn có kế hoạch chủ động dự phòng đối với các tình huống xấu xảy ra.

Rủi ro về sản phẩm mới

Áp lực cạnh tranh không nhỏ đến từ các doanh nghiệp sản xuất cùng ngành, Nhựa Tiền Phong luôn phải nỗ lực đổi mới và phát triển các sản phẩm mới, đáp ứng đa dạng theo nhu cầu của thị trường. Để quyết định sản xuất bất kỳ sản phẩm mới nào ra thị trường, Nhựa Tiền Phong luôn nghiêm túc từ khâu nghiên cứu thị trường, nghiên cứu sản phẩm, nguồn nguyên liệu, giá thành, xây dựng chiến lược phân phối và chuẩn bị đầu ra cho sản phẩm. Không chỉ tập trung vào kênh phân phối, về mặt sản phẩm, Nhựa Tiền Phong cũng chủ trương tạo sự đột phá bằng việc đặc biệt tập trung ưu tiên sản xuất các mặt hàng quan trọng, đặc chủng để đáp ứng nhu cầu của khách hàng một cách tốt nhất. Công tác giới thiệu sản phẩm ra công chúng cũng được Công ty hết sức chú trọng, thông qua những buổi hội thảo giới thiệu sản phẩm mới với sự tham gia của các nhà khoa học, nhà quản lý và các khách hàng trong và ngoài nước.

Rủi ro về nhân sự cao cấp và lao động chất xám

Để chủ động trước rủi ro về quản trị nhân lực, công ty tiếp tục tập trung đào tạo, huấn luyện phát triển nhân viên, đặc biệt là thế hệ kế thừa. Hoạt động tuyển dụng và đào tạo nhân sự chất lượng cao được chú trọng, không chỉ về kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ mà còn về công tác quản lý rủi ro cho lực lượng cán bộ chủ chốt, như lớp đào tạo về Quản lý rủi ro, lớp Giám đốc điều hành, Giám đốc sản xuất, Giám đốc chiến lược... Ngoài ra, cán bộ Công ty cũng thường xuyên được cử đi tham gia các chương trình liên quan đến quản trị Công ty.

Không chỉ dừng lại ở đó, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành luôn chủ động tạo môi trường cởi mở để cho thế hệ lãnh đạo nhân viên trẻ được học hỏi, phát triển, phát huy lợi thế sáng tạo, đóng góp xây dựng những ý kiến mới mẻ. Điều này không chỉ thúc đẩy sự nỗ lực cống hiến của mỗi nhân viên làm việc, mà còn xây dựng hình ảnh và văn hóa công ty thân thiện, cởi mở, đồng lòng hướng đến mục tiêu chung.

RỦI RO TÀI CHÍNH

Rủi ro thanh khoản

Để ngăn ngừa và giảm thiểu rủi ro thanh khoản, NTP đã xây dựng và áp dụng các biện pháp, cách thức phòng ngừa và ứng phó với các trường hợp rủi ro thanh khoản thông qua việc quản trị dòng tiền chặt chẽ, duy trì lượng tiền mặt và tiền gửi hợp lý, sắp xếp các hợp đồng tín dụng ngắn hạn và dài hạn từ ngân hàng, thu xếp các nguồn tài chính khác để đảm bảo khoản vay sẽ được hoàn trả sau khi NTP hoàn thành các kế hoạch tài chính, duy trì các chỉ số khả năng thanh toán ở mức lành mạnh và tỷ lệ hợp lý, cân đối giữa tài sản và công nợ. Hàng tháng, các báo cáo dòng tiền và tình hình thanh khoản của NTP được các bộ phận liên quan lập và báo cáo kịp thời với Ban Điều hành.

Rủi ro tín dụng

Trong năm 2020, Nhựa Tiền Phong xây dựng chính sách công nợ đối với từng nhóm khách hàng phù hợp, căn cứ tình hình tài chính, tài sản bảo đảm, uy tín giao dịch của từng khách hàng và đề xuất của các đơn vị bán hàng, để xây dựng hạn mức tín dụng phù hợp. Định kỳ hàng tháng, Ban Điều hành xem xét lại các hạn mức nợ. Các đơn vị bán hàng chịu trách nhiệm thu hồi công nợ đúng hạn. Bộ phận Tài chính lập và báo cáo kế hoạch dòng tiền hàng tuần để Ban Điều hành có những biện pháp điều hành kinh doanh linh hoạt, đảm bảo không có khoản phải trả quá hạn.



QUẢN TRỊ RỦI RO

Rủi ro thị trường

• Rủi ro về tỷ giá:

Với nhu cầu về nguồn vốn kinh doanh, Công ty có phát sinh các khoản vay bằng ngoại tệ, do đó phát sinh nhiều rủi ro liên quan đến khả năng thanh toán, tỷ giá... Ngoài ra, với những diễn biến bất ổn của kinh tế - chính trị thế giới và những chính sách tiền tệ của Mỹ gần đây sẽ tạo áp lực về tỷ giá giữa VND và USD, đòi hỏi ban lãnh đạo Nhựa Tiên Phong tiếp tục tập trung vào các kiểm soát sau:

- Công ty thường xuyên cập nhật, dự báo biến động tỷ giá ngoại tệ thông qua mối quan hệ với các ngân hàng. Thực hiện hợp đồng L/C để ngân hàng đảm bảo thanh toán phòng ngừa rủi ro khan hiếm ngoại tệ;
- Chủ động thương lượng với khách hàng ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ và thanh toán bằng ngoại tệ để tạo nguồn ngoại tệ trong kinh doanh;



• Rủi ro về giá:

Sự biến động giá cả trên thị trường thế giới có thể ảnh hưởng tới giá mua nguyên vật liệu và giá bán thành phẩm của công ty. Quản lý tốt rủi ro này không những đảm bảo lợi nhuận kế hoạch đề ra mà còn góp phần tiết giảm chi phí.

NTP áp dụng chính sách đa dạng hóa nhà cung cấp và danh mục khách hàng cũng như cơ chế khớp hợp đồng mua nguyên liệu với hợp đồng bán thành phẩm nên NTP có thể duy trì được biên lợi nhuận giữa giá bán thành phẩm và giá mua hạt nhựa.

Nhựa Tiên Phong luôn theo dõi chặt chẽ diễn biến của thị trường và có giải pháp kịp thời trong phương án mua và dự trữ nguyên liệu với giá cả hợp lý để chủ động trong đầu vào và đảm bảo cho ổn định sản xuất. Đồng thời, Công ty cũng thực hiện các biện pháp tiết kiệm về nguyên liệu, năng lượng... nhằm giảm chi phí sản xuất, kiểm soát được giá thành đầu ra ở mức ổn định, duy trì lợi thế cạnh tranh cho Công ty trong bối cảnh thị trường nguyên liệu đầu vào có nhiều diễn biến phức tạp.

• Rủi ro về Lãi suất:

Trong năm 2020, Công ty sẽ tiếp tục duy trì tỷ trọng nợ hợp lý hoặc tìm hướng giảm tỷ lệ nợ về mức phù hợp với khả năng sinh lời nhằm làm giảm áp lực từ chi phí lãi vay.

Thực hiện tái cấu trúc tài chính thông qua hình thức đảo nợ vay (tìm ngân hàng, tổ chức tín dụng hoặc các quỹ đầu tư có lãi suất rẻ và ổn định để thay thế) hoặc huy động vốn từ những kênh khác như: Phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn, thoái vốn khỏi một số danh mục đầu tư, kêu gọi hợp tác đầu tư từ các tổ chức lớn trong và ngoài nước.

Rủi ro liên quan đến môi trường và phát triển bền vững

Sự phát triển bền vững của doanh nghiệp không thể thiếu đi sự đồng hành song song của việc bảo vệ môi trường. Là doanh nghiệp uy tín hàng đầu, NTP luôn chủ động ý thức rõ ràng về trách nhiệm bảo vệ môi trường của mình. Trước khi đưa một dự án vào thực hiện, Công ty luôn kiểm tra đánh giá kỹ lưỡng những tác động liên quan đến môi trường và coi đó là một trong những nhân tố then chốt khi đưa ra quyết định đầu tư.

Để giảm thiểu các tác động liên quan đến môi trường, Công ty đã thực hiện nghiên cứu cải tiến quá trình sản xuất ít gây hại, đầu tư trang thiết bị, dây chuyền máy móc và hệ thống xử lý nước thải sản xuất. Ngoài ra, Công ty còn đưa ra các cam kết, ban hành Sổ tay môi trường, áp dụng các chính sách hướng dẫn quản lý, kết hợp các tiêu chuẩn tiên tiến nhất về thiết kế và sử dụng nguyên vật liệu ít gây ô nhiễm trong quy trình để giảm thiểu tối đa các tác động xấu của quá trình sản xuất kinh doanh đến môi trường xung quanh.



6

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Các hoạt động phát triển bền vững của NTP trong năm 2020
2. Các chỉ tiêu phát triển bền vững cho năm 2021

CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA NTP TRONG NĂM 2020

VƯỢT QUA KHÓ KHĂN - GIỮ VỮNG KINH TẾ

Lợi nhuận hợp nhất tăng trưởng, giữ vững mục tiêu phát triển

Trong bối cảnh toàn thế giới rơi vào vòng xoáy khắc nghiệt của đại dịch Covid, nền kinh tế trong và ngoài nước chịu tác động trái chiều cũng như gia tăng cạnh tranh giữa các đối thủ cùng ngành, Nhựa Tiền Phong đã phải đối mặt với những khó khăn tưởng chừng khó mà có thể đạt được bất kỳ mục tiêu kinh doanh đề ra cho năm 2020.

Nhưng với ý chí quyết tâm, nỗ lực tập thể cùng sức mạnh của đoàn kết, Nhựa Tiền Phong đã cán đích thành công khi đạt tổng sản lượng bán trên 90.000 tấn, có doanh thu hợp nhất 4.646 tỷ đồng và trên hết, lợi nhuận gộp trước thuế hơn 523 tỷ đồng, tăng trưởng khoảng 11% so với 2019.

Năm nay, chi phí tài chính của công ty có sự giảm nhẹ còn 108,6 tỷ đồng do sự linh hoạt trong xử lý dòng tiền, nâng cao hiệu quả chi phí huy động vốn, thường xuyên cập nhật tình hình quản trị tài chính với các số liệu cụ thể, sát sao và quan trọng hơn là ước tính giá thành phù hợp cho sản phẩm mới hợp lý. Bên cạnh đó, nhờ áp dụng dịch vụ Internet Banking trong tất cả giao dịch cũng như đàm phán thành công miễn phí chuyển tiền với một số ngân hàng, Nhựa Tiền Phong đã tiết kiệm được ít nhất 50% phí giao dịch. Hơn thế nữa, với mức lãi suất ngắn hạn từ 3,5% - 4% và trung hạn từ 4%-5.5%, đã duy trì tốt nguồn vốn, góp phần lớn vào việc mua nguyên liệu đúng thời điểm với giá phải chăng, giúp công ty tiết kiệm chi phí nguyên liệu. Ngoài ra, với sự tối ưu hoá trong cách quản trị và nâng cao các cải tiến, sáng tạo theo công cụ Lean 6sigma, chi phí sản xuất đã có sự giảm nhẹ, góp phần mang lại lợi nhuận cho công ty.

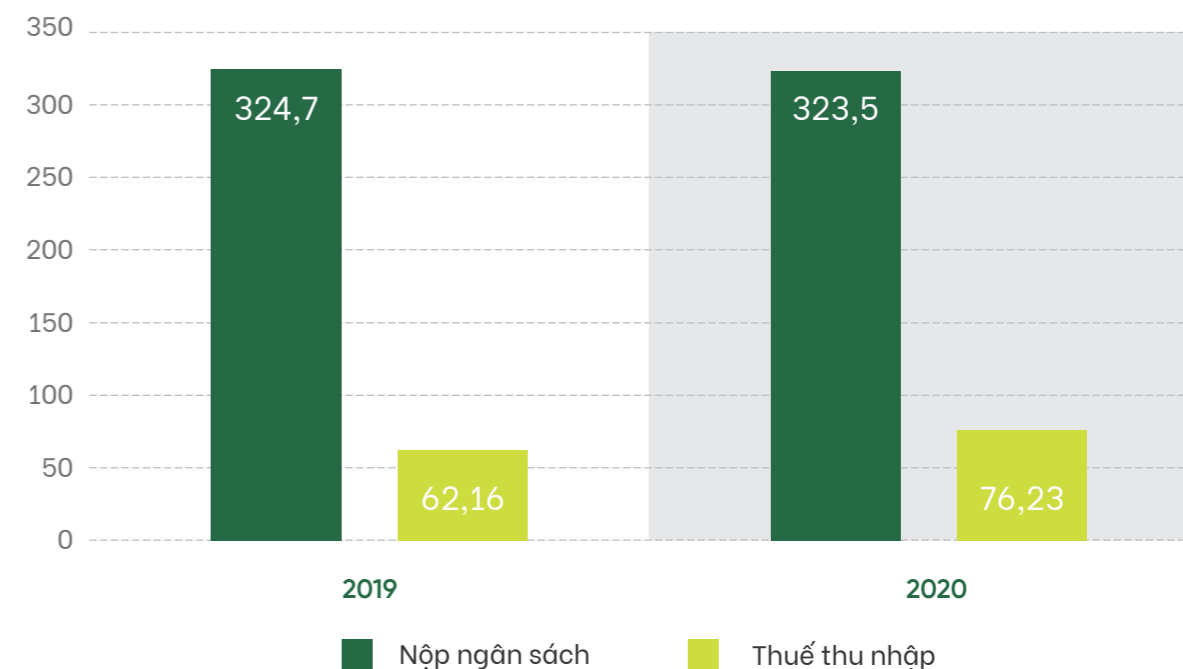
Năm 2020 cũng là năm đầu tiên của giai đoạn kinh doanh mới, dù có nhiều yếu tố bất lợi phải đối diện nhưng Nhựa Tiền Phong vẫn giữ vững thị trường với thị phần ở ngoài Bắc trên 60% và trong Nam là 30%.

Đóng góp cho ngân sách nhà nước

Dưới sự ảnh hưởng của đại dịch, Chính phủ đã có sự ưu tiên về thuế cho các doanh nghiệp đó là gia hạn nộp thuế VAT, TNDN và tiền thuê đất đến 6 tháng theo nghị định 41/2020 ND-CP. Mặc dù vậy, không chỉ Nhựa Tiền Phong mà các công ty con như công ty TNHH Bất động sản Tiền Phong và công ty TNHH MTV Nhựa Thiếu niên Tiền Phong miền Trung luôn thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và các khoản phải nộp Nhà nước đầy đủ, đúng thời hạn và luôn nằm trong top những doanh nghiệp nộp cao nhất tại địa phương.

Chỉ tiêu	Năm	2019	2020
Nộp ngân sách nhà nước		324,7 tỷ đồng	323,5 tỷ đồng
Thuế thu nhập doanh nghiệp		62,16 tỷ đồng	76,23 tỷ đồng

Biểu đồ nộp thuế và ngân sách nhà nước năm 2019 -2020 (Tỷ đồng)



Dự án đầu tư

Hoạt động đầu tư của Nhựa Tiền Phong tập trung vào 3 nhóm chính là máy móc thiết bị, cơ sở hạ tầng và đầu tư góp vốn vào các công ty liên kết. Nhựa Tiền Phong luôn xem xét thận trọng, tuân thủ nguyên tắc an toàn, hiệu quả các hạng mục đầu tư nhằm quản trị rủi ro và gia tăng lợi ích của các cổ đông cùng các đối tác. Tại 31/12/2020, tổng nguồn vốn đầu tư của công ty đạt 527.206 tỷ đồng, tăng 3,4% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó đầu tư vào các công ty liên kết chiếm 53,6% và tăng nhẹ 6,5% do lãi tăng từ 02 Công ty liên kết là công ty CP Nhựa thiếu niên Tiền Phong Phía Nam và Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Phong.

Bên cạnh đó, để tạo dựng mối quan hệ tốt với các đối tác cùng ngành và mang lại lợi ích song trùng, Nhựa Tiền Phong đã góp vốn vào các đơn vị hoạt động trong ngành nước, chứng khoán,..v.v như Công ty CP Cấp nước Nam Định, Công ty CP Nước Thủ Dầu Một,..v.v.

Xác định mục tiêu phát triển bền vững và đưa thương hiệu ra thị trường quốc tế, Nhựa Tiền Phong không ngừng mở rộng quy mô, gia tăng năng lực sản xuất, do vậy, hàng năm Nhựa Tiền Phong đầu tư nâng cao chất lượng trang thiết bị, cập nhật các công nghệ mới để phục vụ sản xuất như dây chuyền sản xuất ống dẫn cấp điện của tập đoàn Corma Canada hay dây chuyền của tập đoàn Sekisui để sản xuất sản phẩm mới - phụ tùng hàn điện trở HDPE. Tại Hải Phòng, quy mô khu vực nhà máy tại 222 Mạc Đăng Doanh được tiếp tục mở rộng mặt bằng với diện tích 4,0 ha về phía Bắc. Ngày 29/6/2020, Thành phố đã cấp GCNQSDĐ số CX 578307 giao 40.942,2 m2 đất cho NTP thuê. Trong năm 2020 đã trình BLĐ triển khai đầu tư các hạng mục san lấp, tường rào và thoát nước, sân đường nội bộ, nhà xưởng và năm 2021 sẽ tiến hành thi công với thiết kế đã được phê duyệt. Nhựa Tiền Phong tin rằng, các vấn đề về cơ chế quản trị công ty, tác động lên kinh tế, môi trường và xã hội là những yếu tố quan trọng để đánh giá các giá trị và hiệu quả đầu tư trong trung và dài hạn. Do đó, trong quá trình thẩm định, công ty luôn chú trọng đến những khía cạnh này để lựa chọn phương án đầu tư một cách có trách nhiệm đối với các dự án tiềm năng.

Duy trì chuỗi cung ứng thân thiện

Là doanh nghiệp hàng đầu trong ngành sản xuất kinh doanh ống và phụ tùng nhựa xây dựng, Nhựa Tiền Phong đã và đang xây dựng mạng lưới cung ứng và tiêu thụ chuyên nghiệp, bền vững nhằm đảm bảo chất lượng của nguồn nguyên liệu đầu vào, duy trì tính liên tục của hệ thống tiêu thụ và trên hết là duy trì lợi ích đôi bên cùng có lợi giữa các đối tác và công ty.

Ngoài việc lựa chọn các nhà cung cấp hàng đầu về trang thiết bị hiện đại như Battenfield Cincinatti, Corma, v.v. để xây dựng quy trình tự động hoá khép kín, giảm thiểu tối đa sự phát thải ra ngoài môi trường, Nhựa Tiền Phong còn áp dụng phần mềm Bravo trong việc quản lý đơn hàng và sản xuất để có kế hoạch phù hợp, tránh lãng phí nguồn nguyên vật liệu, năng lượng và tận dụng vận chuyển bằng phương tiện một cách hợp lý, giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Bên cạnh đó, Nhựa Tiền Phong luôn hướng tới việc thúc đẩy các sáng kiến và hợp tác với các tập đoàn đa quốc gia như Iplex, Sekisui, v.v. trong việc phát triển công nghệ để cung cấp ra thị trường những vật liệu xanh, gia tăng chất lượng cho các công trình, đảm bảo an toàn sức khoẻ người tiêu dùng và thân thiện với môi trường.

Song song với đó, trước khi được tiêu thụ, các sản phẩm đều được kiểm tra và phải đạt chất lượng khắt khe theo tiêu chuẩn quốc tế như ISO, QUACERT .v.v. và được thử nghiệm kỹ lưỡng để giảm thiểu tối đa những sự cố trong khi thi công hay hỏng hóc trong quá trình sử dụng, gây tổn kém cho nhà đầu tư và gây tác động xấu tới môi trường qua các phế phẩm nhựa.

XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG ĐOÀN KẾT

ĐỐI TÁC

Gắn kết gia tăng giá trị

Từ năm 1990, khi quyết định chuyển hướng sang sản xuất ống và phụ tùng nhựa, Nhựa Tiền Phong luôn đối mặt với sức ép cạnh tranh từ các đối thủ. Nhưng không thể vì cạnh tranh mà hạ giá thành vì sẽ kéo theo là chất lượng giảm sút. Nhựa Tiền Phong chọn cách chăm sóc tốt quyền lợi cho hệ thống các nhà phân phối để họ yên tâm đồng hành và làm mình trọn vẹn hơn thông qua việc đầu tư công nghệ, dây chuyền, thậm chí hợp tác với đối tác hàng đầu thế giới trong ngành ống nhựa xây dựng là Tập đoàn Sekisui - Nhật Bản, Tập đoàn Iplex - New Zealand để cải tiến sản phẩm, tạo ra các sản phẩm mới hướng tới sự tiện lợi và tối đa giá trị sử dụng cho người dùng. Nhiều sản phẩm đã đón đầu xu hướng thị trường như ống uPVC lõi xoắn, hộp kiểm soát kỹ thuật uPVC, phụ tùng hàn điện trở, v.v. Đây chính là nền tảng giúp Nhựa Tiền Phong cung ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường trong nước và đưa các sản phẩm tiên tiến có khả năng cạnh tranh xuất khẩu trên thị trường quốc tế. Bên cạnh đó, sự hợp tác chiến lược với Tập Đoàn Minh Phú từ năm 2018 đã mở ra hướng đi mới cho ngành nuôi tôm và thúc đẩy Nhựa Tiền Phong ra sản phẩm mới đó là vách PE chuyên dùng để dựng các ao nuôi trồng trên cạn, hỗ trợ gia tăng khả năng cạnh tranh của ngành thủy sản mũi nhọn này trên thị trường quốc tế.

Gia tăng giá trị vô hình

Năm 2020 là một năm nhiều biến động và khó khăn đối với người dân Việt Nam nói riêng và toàn cầu nói chung. Do vậy, Nhựa Tiền Phong đã tổ chức chương trình khuyến mại “Mua Nhựa Tiền Phong - Nhận ngay quà tặng” không chỉ là một chương trình tri ân đến các ĐVBH, Cửa hàng đã đồng hành và các Quý khách hàng đã tin tưởng và ủng hộ trong suốt thời gian qua mà còn gia tăng những giá trị vô hình, mang lại niềm vui cho các đối tác và quý khách hàng tại khu vực miền Bắc và miền Trung vào những ngày cuối năm.

Chương trình đã mang đến 3000 giải thưởng với tổng trị giá lên đến gần 6 tỷ đồng bao gồm 3000 phiếu giảm giá 300.000 VNĐ, 100 điện thoại Samsung Galaxy A71, 30 điện thoại Iphone đời mới, 10 TV Samsung Qled 4K 82 inch, 5 xe Piaggio Medley S150 ABS và đặc biệt là 1 ô tô Mercedes C200 exclusive đã tìm được chủ nhân may mắn.

Qua hơn 2 tháng triển khai, chương trình đã thu hút hàng nghìn đối tác và khách hàng nhiệt tình tham gia với gần 300.000 thẻ cào được phát ra và hơn 2000 khách hàng may mắn trúng thưởng trực tiếp phiếu giảm giá 300.000 VNĐ.

Đối với các giải từ giải Tư trở lên, Nhựa Tiền Phong đã tổ chức lễ quay số trúng thưởng và được phát trực tiếp trên các kênh truyền thông của công ty để đảm bảo tính công khai, minh bạch, khách quan của chương trình. 146 khách hàng may mắn trúng thưởng đã lần lượt được xác nhận bằng phần mềm quay số tự động, trong đó giải đặc biệt - chiếc ô tô Mercedes C200 Exclusive đã tìm được chủ nhân là khách hàng tại Hải Phòng.

Song song với đó, Nhựa Tiền Phong luôn chú trọng việc thường xuyên trao đổi với các nhà phân phối thông qua hệ thống phần mềm quản lý, khảo sát chất lượng định kỳ 3 tháng/ lần và thông qua các phương thức liên hệ trực tiếp để nhanh chóng cập nhật các ý kiến đối tác để xử lý kịp thời và nâng cao chất lượng dịch vụ.

Bảo vệ quyền lợi kinh doanh

Hàng giả, hàng nhái luôn là vấn nạn không chỉ ảnh hưởng đến uy tín của các thương hiệu mà còn là vấn nạn mà Chính phủ muốn ngăn chặn từ nhiều năm nay. Những thương hiệu lớn và có sản phẩm chất lượng cao luôn là những đối tượng bị làm giả nhiều nhất. Ống Nhựa Tiền Phong cũng không ngoại lệ khi là một thương hiệu lớn và lâu năm trong ngành ống và phụ tùng nhựa. Do vậy, từ năm 2017, Nhựa Tiền Phong đã triển khai quyết liệt công tác phòng chống hàng giả tại các tỉnh thành phố và kết hợp cùng cơ quan chức năng triệt phá nhiều đối tượng làm giả tại các tỉnh Phú Thọ, Hà Giang, Hà Nội, Bắc Ninh, Hà Nam.

Đồng thời công ty cũng thực hiện tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức và khuyến khích các điểm bán hàng/ khách hàng mua sản phẩm từ các trung tâm phân phối/ nhà phân phối của Nhựa Tiền Phong để đảm bảo chất lượng của hàng hóa và trên hết là đảm bảo sự cạnh tranh lành mạnh, bảo vệ quyền lợi kinh doanh cho các đối tác và người tiêu dùng.

Chi trả cổ tức cho cổ đông

Nhằm gia tăng giá trị cho cổ đông và thể hiện sự cam kết về lợi ích kinh tế, Nhựa Tiền Phong luôn thực hiện chi trả cổ tức ở mức cao so với mặt bằng chung trong ngành nhựa với tỷ lệ cổ tức duy trì ở mức 15-20% vốn điều lệ. Năm 2020, Nhựa Tiền Phong đã hoàn thành việc tăng vốn chủ sở hữu thông qua việc phát hành cổ phiếu từ 981.638.530.000 đồng lên 1.177.961.830.000 đồng.

NGUỒN NHÂN LỰC

Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng và tiến tới sự chuyên nghiệp hoá, các doanh nghiệp cần phải tạo lợi thế cạnh tranh, phát huy nội lực tối đa và xây dựng được mô hình kinh doanh mang lại giá trị lâu bền cho cộng đồng và người lao động. Do đó, công tác quản trị nguồn nhân lực được Nhựa Tiên Phong đặc biệt quan tâm. Có thể nói, trải qua 60 năm hoạt động, đã có rất nhiều thế hệ CBCNV cống hiến dựng xây cho sự phát triển của công ty và Nhựa Tiên Phong đã trở thành “mái nhà chung”, là một gia đình lớn mà ở đó những người đồng nghiệp đối xử với nhau như người một nhà.

An toàn và sức khỏe nghề nghiệp

Tạo vòng tròn bảo vệ trước đại dịch

Dịch Covid-19 bùng phát đột ngột khiến cuộc sống của người dân đảo lộn và tác động không nhỏ đến nhiều lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh, trong đó có không ít doanh nghiệp đã phải tạm dừng hoạt động hoặc sản xuất cầm chừng, khiến hàng nghìn lao động phải nghỉ việc.

Nhưng trong bối cảnh đó, Nhựa Tiên Phong đã không chỉ đảm bảo đời sống ổn định cho người lao động và các quyền lợi theo quy định Nhà nước mà còn nâng cao lương thưởng cho gần 1500 lao động tại 03 miền Bắc, Trung, Nam, đồng thời tiếp tục tuyển dụng thêm nhân sự, góp phần giảm tỉ lệ thất nghiệp cho địa phương.

Ngay từ những ngày đầu đi làm, vào tháng 2/2020, công ty đã phun khử khuẩn toàn công ty, phát 7.000 khẩu trang y tế tới 100% CBCNV, mua sắm đầy đủ các trang thiết bị, vật dụng y tế như máy đo thân nhiệt, khẩu trang, găng tay, mũ chống giọt bắn và bố trí nước sát khuẩn ở tất cả những điểm có đông người qua lại như khu vực ra vào cổng công ty, văn phòng, phòng giao dịch với khách hàng và cử nhân viên thường xuyên kiểm tra, bổ sung khi hết dung dịch. Đồng thời đưa ra các quy định và biện pháp chế tài, yêu cầu toàn thể CBCNV phải chấp hành nghiêm túc các quy định phòng chống dịch. Đối với khách hàng đến giao dịch, liên hệ công tác, đội ngũ lái xe đều phải kê khai và được kiểm soát y tế 100% để phòng tránh nguy cơ lây nhiễm tối đa. Cùng với đó, không để dịch bệnh có cơ hội xâm nhập vào bên trong, doanh nghiệp cũng hạn chế tối đa các đoàn công tác, thăm quan và tuân thủ triệt để quy trình khử khuẩn, nhất là với đội ngũ lái xe vận chuyển hàng hoá tại các khu nhà máy sản xuất. Không chỉ vậy, mặc dù năm 2020 là năm đánh dấu cột mốc phát triển 60 năm của công ty nhưng để bảo vệ tối đa sức khoẻ của CBCNV nói riêng và của cộng đồng nói chung, lễ kỷ niệm đã bị hoãn lại dù đã dày công chuẩn bị.

Môi trường lao động an toàn

NTP có 872 lao động (chiếm 69,15% tổng số nhân sự) đang công tác tại các phân xưởng sản xuất nên các hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế được công ty áp dụng triệt để như ISO 14001:2015, 5S, v.v, để tránh tiếng ồn, hạn chế ảnh hưởng sức khỏe và duy trì môi trường sống xanh – sạch cho người lao động.

Trang bị bảo hộ được cấp phát định kỳ, thiết bị được kiểm tra thường xuyên, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ tại tất cả các đơn vị trong Công ty được giám sát sát sao. Đồng thời, công ty liên tục tổ chức tập huấn an toàn vệ sinh lao động cho công nhân, đặc biệt là các ngành nghề quan trọng như sử dụng thiết bị áp lực, thiết bị nâng hạ, thiết bị điện.v.v.

Ngoài các chính sách hỗ trợ phí chữa bệnh cho người lao động ở bên ngoài, công ty còn tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV 1 năm/lần, và luôn thường trực phòng y tế với các y cụ và dược phẩm thiết yếu để thăm khám và hỗ trợ khi người lao động gặp vấn đề về sức khỏe.

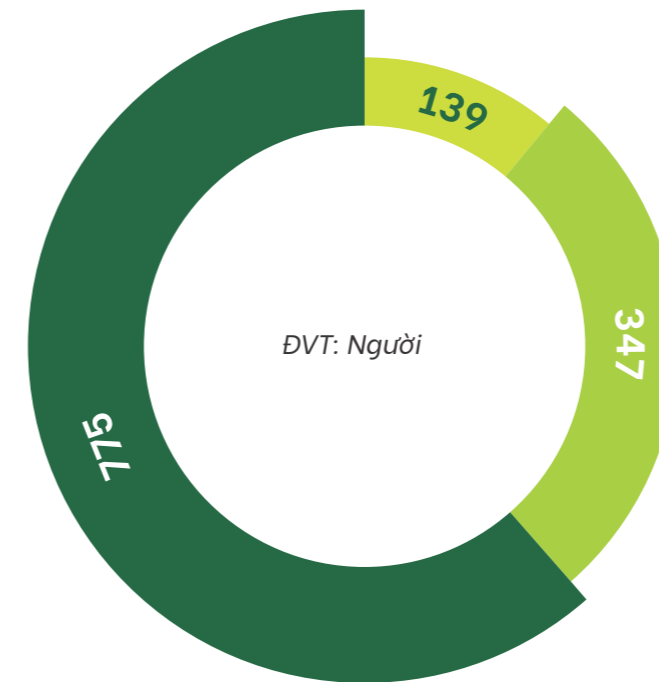
Về vấn đề VSATTP, NTP có khu chế biến riêng và thực đơn thay đổi hàng ngày để cung cấp đầy đủ dinh dưỡng cho cán bộ làm việc, giảm thiểu tối đa vấn đề ngộ độc thực phẩm, chế độ bồi dưỡng ca 3, độc hại, tăng cường các chất điện giải với cháo muối trong những ngày nắng nóng đều được công ty thực hiện tốt.

Đa dạng và bình đẳng

Đối xử bình đẳng với người lao động

Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng và tiến tới sự chuyên nghiệp hoá, các doanh nghiệp cần phải tạo lợi thế cạnh tranh, phát huy nội lực tối đa và xây dựng được mô hình kinh doanh mang lại giá trị lâu bền cho cộng đồng và người lao động. Do đó, công tác quản trị nguồn nhân lực được Nhựa Tiên Phong đặc biệt quan tâm. Có thể nói, trải qua 60 năm hoạt động, đã có rất nhiều thế hệ CBCNV cống hiến dựng xây cho sự phát triển của công ty và Nhựa Tiên Phong đã trở thành “mái nhà chung”, là một gia đình lớn mà ở đó những người đồng nghiệp đối xử với nhau như người một nhà.

Biểu đồ tỷ lệ nhân sự tính theo thâm niên

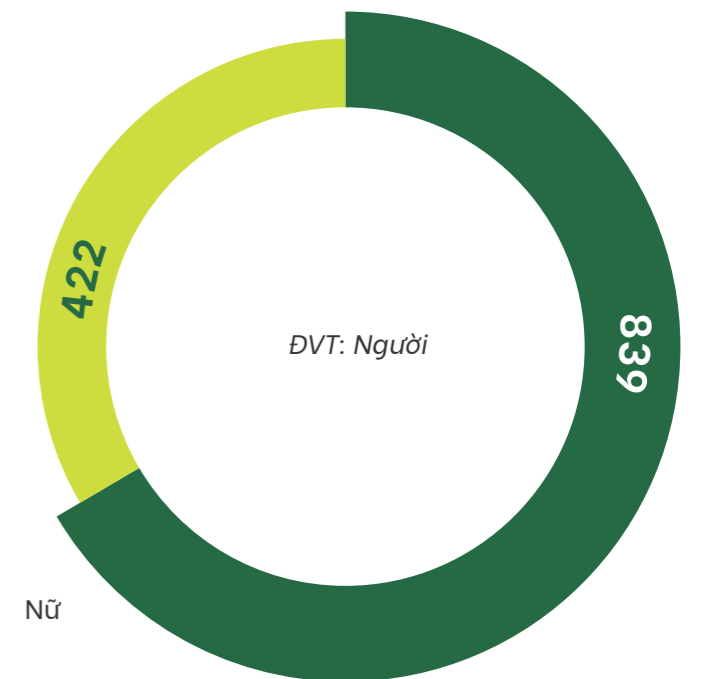


Là doanh nghiệp công nghiệp sản xuất sản phẩm đặc thù, có những vị trí thường xuyên tiếp xúc với môi trường độc hại, do vậy, nhân sự tại các khu sản xuất hầu hết là nam (chiếm 66,53%) và lao động nữ tập trung nhiều tại khối văn phòng (chiếm 33,47%). Do vậy, trong suốt thời gian hoạt động, Nhựa Tiên Phong chưa từng bị khiếu nại về bất bình đẳng hay phân biệt đối xử.

0-3 năm 3-5 năm Trên 5 năm

Biểu đồ tỷ lệ lao động nam nữ

Chất lượng nguồn nhân lực của công ty được khẳng định ở trình độ học vấn trung bình - khá với tỷ lệ nhân sự có trình độ từ cao đẳng trở lên trên 37%.



Nam Nữ

Biểu đồ Tỷ lệ nhân sự theo trình độ học vấn (Cao đẳng - ĐH: 36.24%, Trên ĐH: 1% và Khác 62,5%)

Trong công tác tuyển dụng, NTP hướng đến những ứng viên được đào tạo chuyên môn phù hợp vị trí công việc và những người trẻ tuổi có sự nhiệt huyết và đam mê, không phân biệt nam nữ. Công ty đã tạo điều kiện cho nhiều sinh viên tại các trường đại học hàng đầu tại Việt Nam như Bách Khoa, Xây dựng.v.v.có cơ hội trải nghiệm thực tế để thu hút các ứng viên và tiếp cận đa dạng nguồn ứng viên chất lượng cao mong muốn làm việc tại công ty.

Số lượng nhân viên mới là 27 nhân viên, đồng thời tỷ lệ thôi việc ở mức 4,04% đã thể hiện sự duy trì ổn định đối với những doanh nghiệp công nghiệp như Nhựa Tiền Phong.

Cuối cùng, NTP luôn cam kết không sử dụng lao động trẻ em và cưỡng bức lao động, quản trị nội bộ theo quy định pháp luật để xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, hướng tới sự bình đẳng, công bằng và văn minh.

Chế độ đãi ngộ công bằng

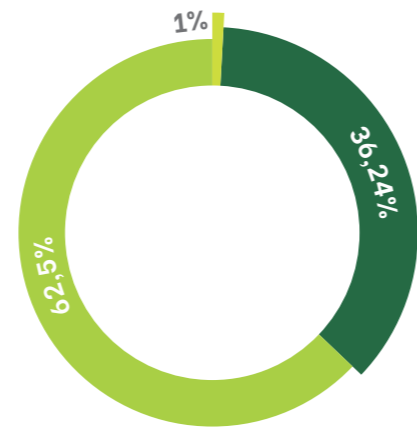
Chính sách phúc lợi đối với nhân viên luôn được quan tâm và điều chỉnh phù hợp để đảm bảo sự cạnh tranh, thu hút nhân tài và tạo sự gắn kết khăng khít của đội ngũ nhân viên trong công việc.

Để đảm bảo người lao động được hưởng tốt nhất các phúc lợi xã hội, Nhựa Tiền Phong đã duy trì tổ chức công đoàn và chia nhỏ thành các tổ công đoàn trực thuộc các phòng ban để thuận tiện cho việc giám sát các quyền lợi lao động. Mỗi CBNV đều được hưởng chế độ theo quy định nhà nước như đóng BHXH, BHYT; đi tham quan, du lịch từ 1- 2 lần/1 năm; tổ chức các sự kiện nội bộ như Hội diễn văn nghệ quần chúng, hội thao tăng cường sức khỏe và gắn kết tinh thần tập thể. Ngoài ra, chính sách nghỉ thai sản cho người lao động (cả nam và nữ) được tuân thủ chặt chẽ theo quy định của pháp luật, duy trì lương thưởng và được tạo điều kiện trong thời gian đi làm trở lại. Do vậy, tỉ lệ nhân viên nữ sau khi nghỉ thai sản quay trở lại làm việc là 98%.

Đối với các cán bộ đã nghỉ hưu, ngoài việc tổ chức thăm hỏi tặng quà vào các dịp như ngày thành lập công ty, Tết âm lịch, Nhựa Tiền Phong còn hỗ trợ tổ chức các sự kiện của Hội Hưu trí Nhựa Tiền Phong.

Bảng chi phí phúc lợi lao động 2020 (VNĐ)

Tổng chi lương 2020	300.989.009.813
Tổng chi tiền đóng bảo hiểm các loại (BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp)	27.765.378.936
Tổng chi phúc lợi khác	30.291.615.556
Tổng chi thưởng	12.114.390.164



Trên đại học
Đại học - Cao đẳng
Khác

Đánh giá năng lực khách quan

Từ năm 2019, Nhựa Tiền Phong đã áp dụng công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc KPI để đảm bảo sự công bằng, minh bạch về lương thưởng, thúc đẩy sự phát triển năng lực của người lao động và đây là một điểm sáng, thể hiện sự quyết tâm đổi mới của NTP, ngày càng chuyên nghiệp hoá cách thức quản trị.

Trải qua 01 năm triển khai, hệ thống ngày càng được hoàn thiện và được tổ chức đánh giá định kỳ cho các vị trí bao gồm cả các vị trí quản lý cấp trung theo quy định của công ty giúp kiểm soát, đánh giá việc đạt mục tiêu năm thông qua việc đạt mục tiêu của từng phòng ban và từng nhân viên. Đây cũng là cơ sở để xem xét chi thưởng cuối năm và bổ nhiệm nhân sự chủ chốt. Ngoài ra, các cuộc họp trao đổi thường xuyên giữa các khối, giữa các cấp quản lý và nhân viên đã tạo ra môi trường đối thoại, giúp thông tin được lưu thông và từng cá nhân nhanh chóng nhận ra cũng như khắc phục các nhược điểm, hoàn thiện bản thân, nâng cao năng lực làm việc.

Phát huy sáng tạo và nâng cao nghiệp vụ

Khuyến khích sáng tạo

Trong một nền kinh tế hội nhập và cạnh tranh như hiện nay, bất kỳ một doanh nghiệp nào nếu tự hài lòng với thành quả của mình đồng nghĩa với tụt hậu. Thấu hiểu quy luật sự phát triển đó, kể từ khi thành lập, Nhựa Tiền Phong đã có những chính sách khuyến khích sáng tạo công việc và phát triển công nghệ, tạo cơ hội cho mọi cá nhân phát huy khả năng và thể hiện ý kiến của mình. Hằng năm, Nhựa Tiền Phong tổ chức cuộc thi về các dự án sáng tạo liên quan đến sản xuất tinh gọn, loại bỏ lãng phí, cải tiến trang thiết bị và quy trình làm việc để các phòng ban có cơ hội được tham gia và trình bày các ý tưởng sáng tạo. Nhiều dự án được đánh giá cao đã được BLĐ công ty tiếp tục tạo điều kiện dự thi các cuộc thi do các Sở ban ngành tổ chức và đạt giải cao như Dự án cải tiến năng suất chất lượng của nhà máy phụ tùng PVC, Dự án Chế tạo thiết bị nông phụ tùng của Ban NCPT, v.v. và trong năm 2020, đã có 4 đề tài tham dự Cuộc thi lao động giỏi của thành phố và 11 dự án cải tiến kỹ thuật được đánh giá cao như sau:

- Đề tài “Giải pháp tổng thể về sản xuất và phát triển sản phẩm mới ống và phụ tùng uPVC lõi xoắn dùng cho thoát nước trực đứng các tòa nhà cao tầng”.
- Đề tài “Kết nối linh hoạt cho hệ thống thoát nước chôn ngầm sử dụng ống gân sóng HDPE hai lớp”.
- Đề tài “Thiết kế, chế tạo thiết bị thử độ bền môi van uPVC, PPR”.
- Đề tài “Thiết kế hệ thống điều khiển cho dây chuyền ép đùn nhựa”.
- Chế tạo máy gọt đầu ống để gia công đường kính ngoài phần lắp ghép của ống HDPE với đầu phụ tùng hàn điện trở DN50-DN160 (Phù hợp với điều kiện công trường).
- Chế tạo máy gọt đầu phụ tùng nối ống HDPE ép phun: Để gia công đường kính ngoài phần lắp ghép của phụ tùng HDPE ép phun với ống DN63-DN250 (Phù hợp với điều kiện nhà máy sản xuất).
- Cải tiến khuôn nắp bể phốt Ø110-01 sản phẩm PVC trước đây do Trung quốc chế tạo nhằm sản xuất tự động, cải thiện điều kiện làm việc cho công nhân công nghệ.

Đào tạo đội ngũ

Trong năm 2020, Nhựa Tiền Phong đã tiến hành đào tạo cho toàn thể CBNV với tổng 3156 lượt đào tạo tương đương với 3344 giờ, gấp đôi so với năm 2019 để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về sản xuất kinh doanh và các kỹ năng mềm.

Đối với khối kinh doanh, Nhựa Tiền Phong liên tục tuyển dụng các ứng viên trẻ tuổi, nhiệt huyết và liên tục đào tạo các kỹ năng thông qua các khoá học do các giảng viên giỏi giảng dạy. Bên cạnh đó, công ty đã thực hiện luân chuyển cán bộ tại các địa phương lẫn nhau để đáp ứng yêu cầu kinh doanh năng động cũng như phát huy tối đa năng lực của nhân viên kinh doanh.

Các khoá học đào tạo nội bộ được đẩy mạnh triển khai để liên tục cập nhật thông tin trong các khối giúp tối ưu hoá chi phí và thời gian và tạo điều kiện thuận lợi, chủ động hơn cho các cán bộ tham gia.

Nhựa Tiền Phong cũng là một trong số ít doanh nghiệp có Thư viện ngay tại công ty với nhiều loại sách, báo, tài liệu, phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu nâng cao hiểu biết, kỹ năng nghề nghiệp và nhu cầu giải trí của CBCNV. Một năm hai lần, công đoàn công ty sẽ kết hợp với Thư viện thành phố để nhập những sách báo mới, đảm bảo tính cập nhật kịp thời.

LAN TỎA GIÁ TRỊ YÊU THƯƠNG

SÁT CÁNH CÙNG ĐẤT NƯỚC ĐẨY LÙI ĐẠI DỊCH

Trước những diễn biến phức tạp của dịch Sars Cov 2 và hưởng ứng lời kêu gọi toàn dân tham gia phòng chống đại dịch của Chính phủ, ngay từ những ngày đầu, Nhựa Tiên Phong đã ủng hộ 300 triệu đồng cho công tác phòng chống dịch và hỗ trợ 2 tấn gạo cho người lao động bị mất việc tại địa phương. Không dừng lại ở đó, khi đại dịch bùng phát lần 2, Nhựa Tiên Phong đã không ngần ngại hỗ trợ 2 tỷ đồng thông qua Ủy ban Trung ương MTTQVN để mua sắm trang thiết bị y tế cho các bác sĩ tại các bệnh viện điều trị bệnh nhân nhiễm Covid-19 tại tỉnh Quảng Nam, Đà Nẵng.

Ngoài ra, công tác tuyên truyền trong nội bộ doanh nghiệp cũng được chú trọng và đẩy mạnh. Thủ trưởng của 16 đơn vị gồm 4 nhà máy và 12 phòng ban đã lập nhóm zalo để cập nhật thường xuyên, liên tục các văn bản chỉ đạo của các cấp từ Chính phủ, Bộ Y tế, Thành uỷ, UBND thành phố Hải Phòng, quận Dương Kinh và của lãnh đạo Công ty, từ đó quán triệt tới 100% CBCNV của đơn vị mình, có các biện pháp chế tài xử lý nếu vi phạm quy định phòng chống dịch như không đeo khẩu trang, không khai báo y tế đầy đủ, v.v.

Nhựa Tiên Phong hiểu rằng, “đoàn kết là sức mạnh”, khi các cá nhân tập thể cùng chung tay thì dịch bệnh sẽ sớm được đẩy lùi, cộng đồng phát triển, xã hội công bằng, văn minh. Tiếp tục sang năm 2021, tinh thần chống dịch này sẽ tiếp tục được Nhựa Tiên Phong duy trì và sẵn sàng đồng hành cùng Chính phủ trong công tác phòng dịch.

VÌ THẾ HỆ TRẺ

Mang trong mình từ “**thiếu niên**” để luôn nhắc nhở về cội nguồn hình thành từ phong trào kế hoạch nhỏ của mình, trong suốt 60 năm kể từ ngày thành lập, dù trong lúc khó khăn nhất, Nhựa Tiên Phong vẫn luôn chú trọng triển khai những chương trình để phát triển thế hệ trẻ.

• Quỹ cánh diều xanh

Nhựa Tiên Phong đã cùng Deloitte Việt Nam đồng sáng lập Quỹ Cánh diều xanh và chính thức ra mắt vào ngày 27/10/2020 với hai mục tiêu đó là (1) Hỗ trợ và đồng hành với Bộ đội Biên phòng cho chương trình “Nâng bước em đến trường và Con nuôi của Đồn” nhằm trợ giúp các trẻ em dân tộc có hoàn cảnh rất khó khăn đang sinh sống tại các tỉnh miền núi phía Bắc; (2) Hỗ trợ chương trình “Nâng cao chất lượng điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh tại Bệnh viện Nhi Trung ương, giai đoạn 2020 – 2022”

Quỹ Cánh diều xanh sẽ tạo dựng, trao truyền niềm tin vào cuộc sống và tương lai tươi sáng cho các trẻ em, trợ giúp các bệnh nhi nhận được sự chăm sóc đầy yêu thương cũng như lan tỏa những giá trị của điều tử tế và tình con người trong xã hội. Thông qua Quỹ, các chương trình đào tạo các Điều dưỡng viên trưởng tại bệnh viện Nhi Trung Ương sẽ được triển khai để nâng cao năng lực, tăng sự chuyên nghiệp trong giao tiếp với bệnh nhi và người nhà bệnh nhi. Từ đó, tiếp tục lan tỏa những giá trị kiến thức tới các điều dưỡng viên khác trong bệnh viện để nối dài những bàn tay chăm sóc yêu thương, trao niềm tin vào những giá trị tình yêu thương tới từng bệnh nhi – những thế hệ tương lai của đất nước.

• Chương trình “Trái tim cho em”

Đồng hành với chương trình từ năm 2018, 2019, Nhựa Tiên Phong đã tài trợ 50 ca mổ tim với tổng kinh phí 2,5 tỷ đồng. Trong đó, Nhựa Tiên Phong đã dành riêng 30 ca mổ tim cho các em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn của thành phố Hải Phòng. Do vậy, với mong muốn tạo điều kiện tốt nhất cho các em được kiểm tra sức khoẻ, cũng như sớm phát hiện bệnh tiềm ẩn và kịp thời chữa trị, Nhựa Tiên Phong đã tài trợ kinh phí tổ chức và kết hợp cùng Quỹ Tấm lòng Việt – Đài THVN, Viettel Hải Phòng, Bệnh viện Nhi Trung ương và bệnh viện Y học Hải quân tổ chức chương trình khám sàng lọc tim miễn phí cho các em dưới 16 tuổi trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Chương trình đã diễn ra vào ngày 7-8/11/2020 với sự tham gia của các y bác sĩ đầu ngành về tim mạch của Bệnh viện nhi Trung ương trực tiếp thăm khám, sàng lọc cho gần 1800 trẻ, trong đó có 41 trường hợp cần can thiệp/phẫu thuật gấp và 72 cần theo dõi, tỷ lệ các trường hợp được phát hiện bệnh kịp thời gần 10%.



• Cầu nối yêu thương

Chương trình Cầu nối yêu thương là hoạt động xã hội cộng đồng chủ chốt do Nhựa Tiền Phong triển khai từ tháng 10/2017 với mong muốn xây dựng được nhiều cây cầu tại các khu vực khó khăn, cơ sở hạ tầng giao thông còn nhiều hạn chế, để mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho người dân và an toàn cho các em nhỏ trên con đường tới trường. Tính đến hết năm 2020, đã có 60 cây cầu được xây dựng tại 19 tỉnh thành trên cả nước, từ các tỉnh miền núi phía Bắc xa xôi đến các tỉnh miền Tây sông nước và hoàn thành mục tiêu đề ra của chương trình để tạo dấu ấn đầy ý nghĩa cho kỷ niệm 60 năm thành lập của công ty (1960 - 2020). Trong năm 2021, Nhựa Tiền Phong dự kiến sẽ tiếp tục trao gửi yêu thương và hi vọng với 30 cây cầu mới. Nguồn kinh phí đầu tư được trích từ nguồn sản xuất kinh doanh của công ty cùng sự đóng góp của cán bộ, nhân viên và các nhà hảo tâm trong nhóm Thiện nguyện Từ Tâm.



• Các hoạt động an sinh xã hội khác

Nhiều năm qua công ty luôn phát huy truyền thống tốt đẹp của cha ông cha ta bằng cách hợp tác với các tổ chức đoàn thể, Công đoàn, Đoàn thanh niên để tổ chức và tham gia các chương trình thiện nguyện thiết thực. Nhựa Tiền Phong luôn nỗ lực để các dự án, hoạt động thiện nguyện đến với người dân một cách hiệu quả, mang lại hiệu quả lâu dài.

STT	Thời gian	Chương trình
1	Tháng 1	Kết hợp với Hội chữ thập đỏ Hải Phòng trao tặng 200 suất quà Tết cho người có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương
2	Tháng 5	Tổ chức chương trình "Ngày vui của em" và tặng quà cho gần 300 em nhỏ đang sinh sống tại ấp Phú Trạch 1, xã Cẩm Sơn, huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre và tặng 30 suất học bổng cho học sinh nghèo vượt khó tại ấp.
3	Tháng 9	Ủng hộ 500m ống nhựa phi 114 loại dây 4 li, phục vụ cung cấp nước ăn sinh hoạt để phòng chống ngập mặn cho bà con quê hương ấp Võ Dơi, xã Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.
4	Tháng 9	Kết hợp với Hội bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi thành phố HP trao tặng 60 xe đạp cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn đang sinh sống tại quận Dương Kinh, Ngô Quyền, Hồng Bàng của thành phố.
5	Tháng 11	Trao tặng 30 suất quà cho gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại thôn Đồng Xuân, xã Xuân Viên, huyện Yên Lập, Phú Thọ.
6	Tháng 11	Kết hợp cùng Hội chữ thập đỏ thành phố Hải Phòng tổ chức cứu trợ và ủng hộ 1200 suất quà thiết thực cho người dân bị ảnh hưởng lũ lụt tại tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Hà Tĩnh.
7	Tháng 12	Tổ chức chương trình Xuân ấm áp hi vọng và trao tặng 83 suất quà cho người dân bản Xốp Kha, xã Yên Hoà, huyện Tương Dương, Nghệ An.

VUN ĐẮP CHO

Từ nhiều năm nay, sản phẩm của Nhựa Tiên Phong đều được sản xuất từ hạt nhựa nguyên sinh và loại bỏ chất phụ gia chì thay bằng Canxi - Kẽm (Ca - Zn) không độc hại

Ngay cả những sản phẩm có đường kính lớn như ống HDPE DN2000, ống luồn cáp điện được hạ ngầm dưới đất hoặc nước (lòng sông, biển) dù tăng chi phí sản xuất nhưng lại góp phần vào việc đảm bảo an toàn cho sức khỏe người dùng, môi trường bởi những ưu điểm như không bị xói mòn bởi hoá chất, nước biển, hay nứt vỡ vụn gây hại đến các hệ sinh vật và sinh thái trên cạn hoặc dưới nước.

Ngoài ra việc Công ty nghiên cứu và đưa vào sản xuất chất ổn định thiếc từ nhiều năm đối với ống và phụ tùng nối ống uPVC nhằm đảm bảo sức khỏe đối với người tiêu dùng cũng là một hành động có ý nghĩa lớn.

Bên cạnh đó, để sản xuất bền vững và thân thiện môi trường, Nhựa Tiên Phong đã áp dụng nhiều hệ thống quản lý tiên tiến, cụ thể:

- Hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001:2018
- Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015
- Hệ thống quản lý môi trường 14001:2015
- Hệ thống quản lý AT&SK nghề nghiệp 45001:2018
- Hệ thống quản lý phòng thử nghiệm sản phẩm ISO/IEC 17025:2017 với 21 phép thử được công nhận.

Vật liệu xanh

HÀNH TINH XANH

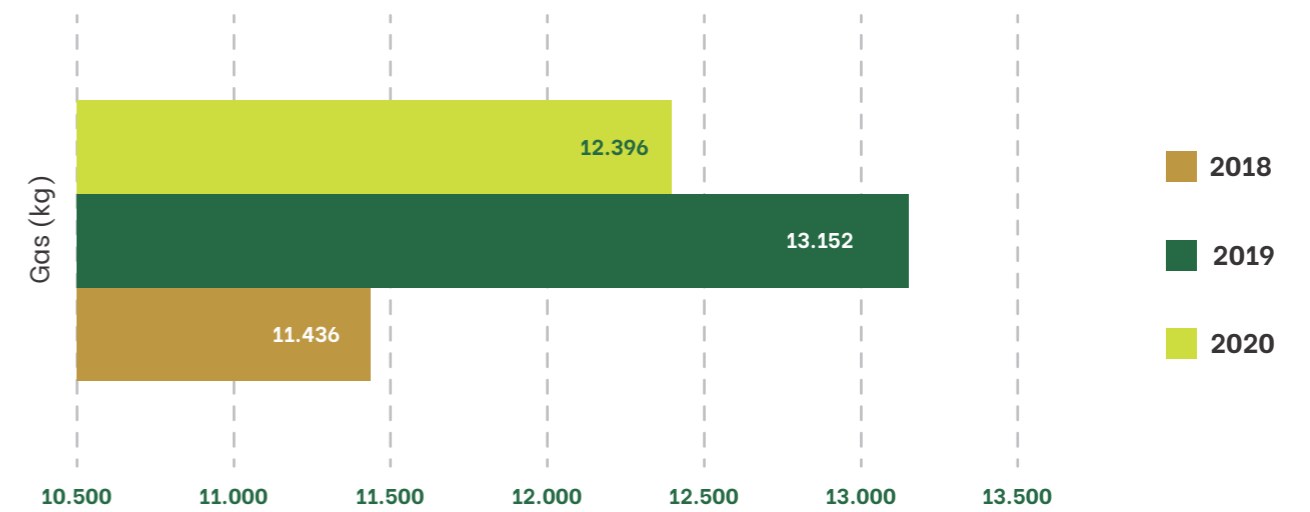
Năng lượng

Do tính chất đặc thù là một doanh nghiệp công nghiệp với năng lực sản xuất lớn, các dàn máy luôn phải hoạt động ngày đêm, do vậy việc kiểm soát vận hành, cách bố trí hệ thống sản xuất theo khoa học và áp dụng các công cụ quản lý tinh gọn như 5S, Lean6sigma để hạn chế thất thoát nguyên liệu và tiết kiệm năng lượng tối đa.

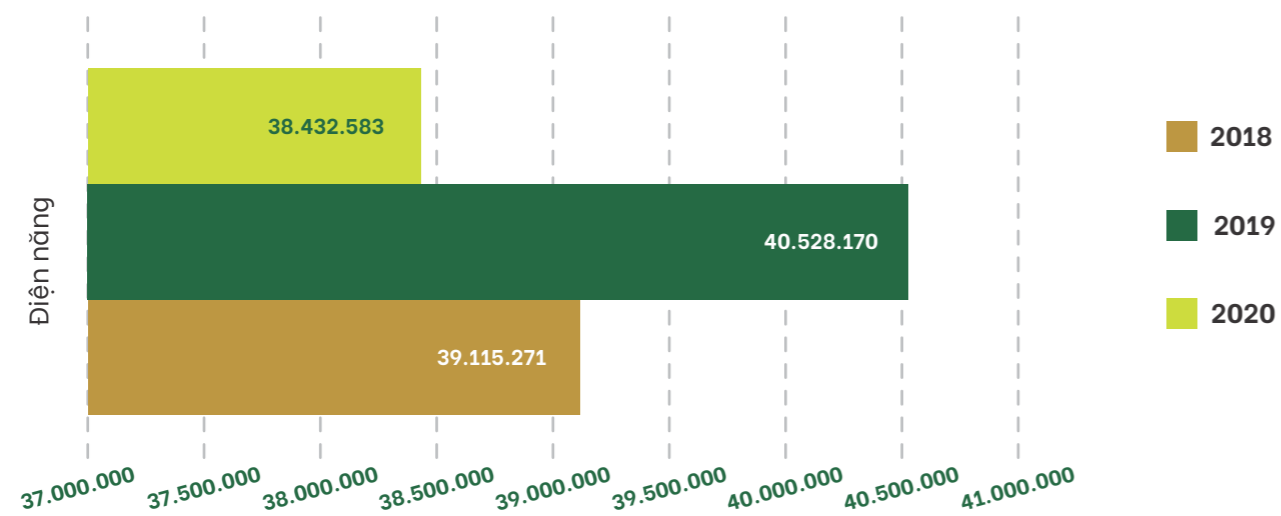
Bên cạnh đó, công ty luôn đẩy mạnh các công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, sử dụng đúng mục đích có hiệu quả các trang thiết bị bằng các giải pháp như:

- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì bảo dưỡng các thiết bị sử dụng điện trong các phòng ban hệ thống đường dây điện và trạm điện để đảm bảo không bị rò rỉ điện năng
- Phối hợp chặt chẽ với công ty điện lực trên địa bàn trong công tác vận hành hệ thống cung cấp điện cho nhà máy để đảm bảo nguồn điện luôn được cung cấp một cách ổn định để phục vụ tốt nhất cho công tác sản xuất của công ty.
- Sử dụng hệ thống trang thiết bị hiện đại như đèn LED cảm ứng, hệ thống điện năng lượng mặt trời, động cơ bơm nước, quạt sử dụng loại có hiệu suất cao nhằm tiết kiệm năng lượng điện cho thông gió và cấp nước.
- Xây dựng mức tiêu thụ gắn sát với tình hình sử dụng thực tế vào đầu kỳ. Đối với các cá nhân liên quan, công ty sẽ xác định trách nhiệm và đưa vào chế tài thông qua công cụ quản lý nhân sự KPI để nâng cao ý thức trong việc sử dụng năng lượng một cách tiết kiệm và hiệu quả nhất.

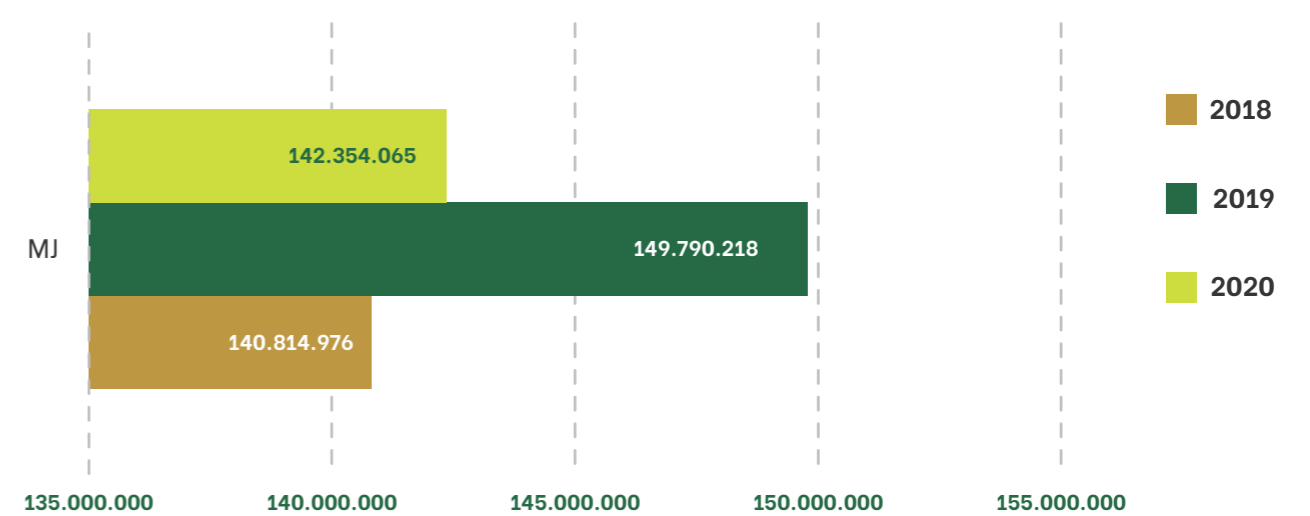
STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2018	2019	2020
1	Điện năng	kWh	39.115.271	40.528.170	38.432.583
2	Ga	Kg	11.436	13.152	12.396
3	Dầu DO	Lít	55.419	82.866	87.046
4	Tổng tiêu thụ năng lượng	MJ	140.814.976	149.790.218	142.354.065
5	Tổng sản lượng	Tấn	88.611	95.450	90.982
6	Tiêu thụ năng lượng bình quân/ tấn sản phẩm	MJ/Tấn	1.589,136	1.569,303	1.564,639



Biểu đồ điện năng tiêu thụ (kWh)



Tổng tiêu thụ năng lượng (MJ)

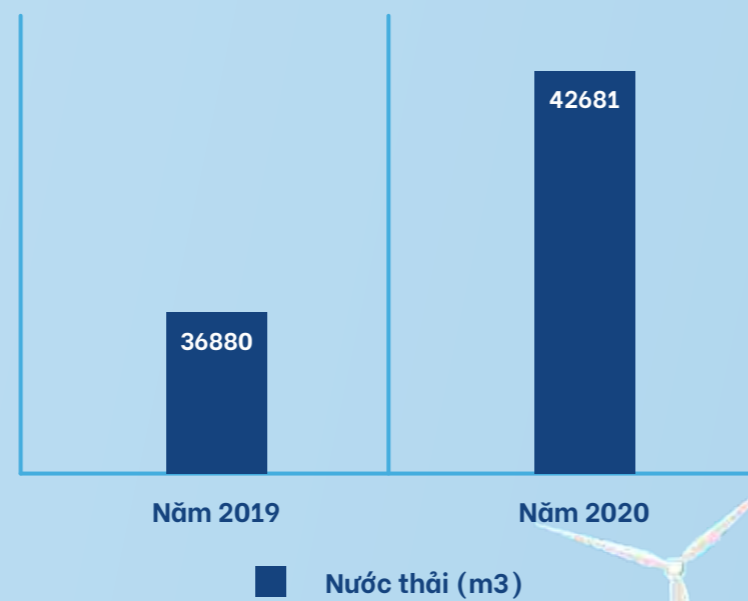


NƯỚC, NƯỚC THẢI VÀ CHẤT THẢI

Là doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm ống và phụ tùng nhựa cho ngành nước, Nhựa Tiền Phong hiểu rõ trách nhiệm của mình trong việc sử dụng tài nguyên nước một cách tiết kiệm cũng như đảm bảo xử lý triệt để ô nhiễm của nguồn nước thải, khí thải trước khi thoát ra ngoài môi trường. Năm 2020, tổng lượng nước NTP sử dụng là 121.565 m³, có sự giảm nhẹ so với cùng kỳ năm 2019 nhờ vào sự tiết giảm tối đa và sáng tạo trong quy trình sản xuất tại các nhà máy, cũng như tận dụng triệt để hệ thống xử lý nước thải và tái sử dụng vào mục đích sản xuất khác. Đồng thời ý thức của các CBCNV cũng được nâng cao khi công ty liên tục truyền thông về tính cấp thiết trong việc tiết kiệm và sử dụng nguồn nước hợp lý, tránh lãng phí.

Về nước thải, Nhựa Tiền Phong đã đầu tư hàng chục tỷ đồng để lắp đặt và vận hành hệ thống xử lý tiên tiến nhất với công suất lên đến 130m³/ngày, đạt tiêu chuẩn quốc tế ISO 14001:2015 và chấp hành chặt chẽ những quy định về bảo vệ môi trường của luật pháp Việt Nam cũng như thực hiện đầy đủ các báo cáo khoan trắc môi trường 3 tháng/lần để nộp lên Sở Tài nguyên môi trường thành phố Hải Phòng xem xét và phê duyệt. Không chỉ vậy, Nhựa Tiền Phong còn đầu tư thay thế chất phụ gia glycerin thay cho dầu để nước thải không bị ô nhiễm, gây hại cho mạch nước ngầm, và hạn chế tối đa ảnh hưởng lên hệ thống thoát nước đô thị.

Báo cáo kết quả phân tích chất lượng nước thải 2019 - 2020.



Mặt khác, không gian xanh sạch luôn tạo ấn tượng đặc biệt cho bất cứ ai đến với Nhựa Tiền Phong khi 15% diện tích được dành để trồng các loại cây xanh bao quanh nhà máy. Cùng với quy trình sản xuất khép kín, hệ thống thông gió hoạt động hiệu quả, đảm bảo không khí thông thoáng, sự ô nhiễm từ nguồn khí thải ra ngoài môi trường xung quanh nhà máy là không đáng kể.

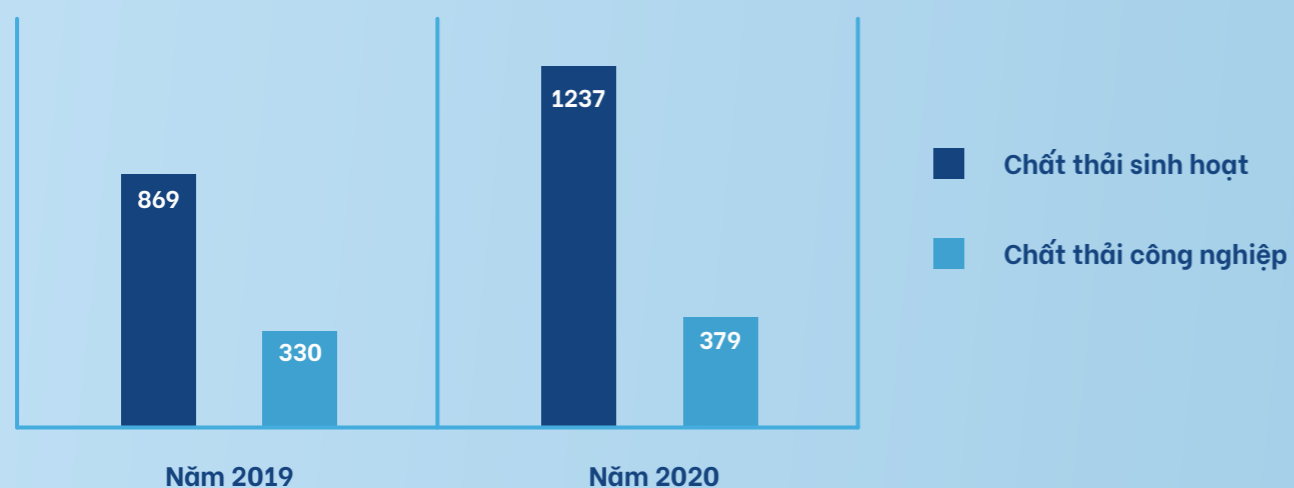
Đồng thời, Nhựa Tiền Phong còn gắn kết CBCNV trong việc tích cực giữ gìn môi trường làm việc xanh sạch, tăng hiệu quả công việc, tăng hiệu quả công việc thông qua công cụ 5S đó là:

- Sàng lọc: Phân loại, di dời, bỏ đi những thứ không cần thiết;
- Sắp xếp: Hệ thống hóa các vật dụng theo tiêu chí dễ tìm, dễ thấy, dễ lấy, dễ kiểm tra, dễ trả lại;
- Sạch sẽ: Giữ gìn nơi làm việc, thiết bị, dụng cụ luôn sạch sẽ; hướng đến môi trường làm việc sạch đẹp, lành mạnh, an toàn và vệ sinh;
- Săn sóc: Luôn duy trì sàng lọc, sắp xếp, sạch sẽ;
- Sẵn sàng: Luôn tạo thói quen, duy trì, cải tiến bổ nguyên tắc trên trong mọi hoàn cảnh và trong suốt quá trình hoạt động của doanh nghiệp.

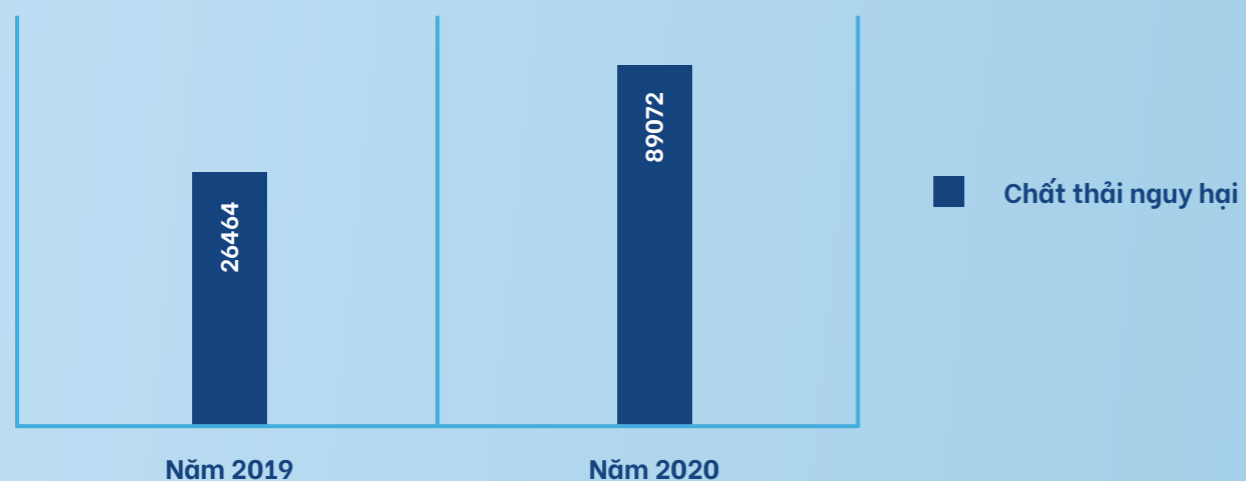
Ngoài việc áp dụng triệt để công cụ 5S, Nhựa Tiền Phong còn thực hiện các biện pháp xử lý đối với nguồn chất thải rắn có khả năng gây hại đến môi trường như sau:

Phân loại	Chi tiết	Biện pháp
Chất thải rắn nguy hại	Phát sinh chủ yếu từ khối văn phòng như giấy, văn phòng phẩm, bao bì, v.v.	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị các thùng rác lớn và nhỏ tại các vị trí thuận tiện để thu gom rác - Nhân viên vệ sinh sẽ dọn dẹp khu vực trong và ngoài toà nhà - Tái sử dụng các văn phòng phẩm bao gồm các loại bút và đồ dùng bằng nhựa. - Truyền thông, nâng cao nhận thức của CBCNV trong việc tiết kiệm túi ni lon, giấy in, giữ gìn sạch sẽ khu vực chung, v.v.
Chất thải rắn thông thường	Phát sinh chủ yếu từ khối sản xuất như cuộn film in, sản phẩm lỗi, bóng đèn, giẻ dính dầu, v.v.	<ul style="list-style-type: none"> - Phân loại và lưu giữ riêng trong các thùng/hộp tại các khu riêng biệt có dán nhãn chất thải nguy hại và không lưu trữ quá 01 năm theo đúng thông tư 36/2015/TT-BTNMT của Chính phủ. - Ký hợp đồng với đơn vị chuyên trách xử lý chất thải nguy hại để thu gom và tái chế.

Biểu đồ chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp - m3 (2019 - 2020)



Biểu đồ khối lượng chất thải nguy hại qua các năm - m3 (2019 - 2020)



CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CHO NĂM 2021

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2021

“ NHỰA TIỀN PHONG HIỂU RẰNG

Để có thể cống hiến lâu dài cho xã hội và nền kinh tế nước nhà

Định hướng phát triển của doanh nghiệp phải luôn gắn liền với các chỉ tiêu bền vững mà Chính phủ đã đề ra.

Chính vì vậy, năm 2021, Nhựa Tiền Phong cam kết sẽ tiếp tục đóng góp mạnh mẽ vào sự phát triển của cộng đồng thông qua những chương trình thiện nguyện, tập trung vào các chương trình mang tính bền vững, có tác động lâu dài cho sự phát triển của địa phương như chương trình Cầu nối yêu thương.

Mục tiêu của chương trình Cầu nối yêu thương là xây dựng được 30 cây cầu trong năm 2021 tại các khu vực khó khăn trên cả nước.



Bên cạnh đó, năm 2021, Nhựa Tiền Phong lựa chọn chủ đề “Tiền phong xanh” để thể hiện sự quyết tâm trong việc bảo vệ môi trường, thúc đẩy việc cải thiện môi trường sống thông qua các yếu tố như

- Nghiên cứu sản xuất “Sản phẩm xanh - Vật liệu sạch”
- Tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu khí thải và rác thải
- Tuyên truyền nâng cao ý thức trong công ty

Một yếu tố quan trọng khác đó là công tác phát triển nguồn nhân lực. Có thể nói, mỗi nhân sự là một đại diện hình ảnh của doanh nghiệp, vì thế, Nhựa Tiền Phong luôn trân trọng đội ngũ nhân sự và coi đây là tài sản quý giá. Do vậy, công ty sẽ tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách đào tạo, gia tăng các phúc lợi và không ngừng tạo dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp để nâng cao hiểu biết, trình độ nghiệp vụ và xây dựng được đội ngũ những người có đủ Đức và Tài.

Cuối cùng, Nhựa Tiền Phong luôn hướng tới mục tiêu hài hoà lợi ích của các đối tác và bên liên quan nhằm xây dựng tính minh bạch và chuẩn mực đạo đức của doanh nghiệp. Với sự sáng tạo, đổi mới trong công tác quản trị, cải tiến sản phẩm, công ty sẽ không ngừng nỗ lực để khẳng định vai trò của một doanh nghiệp đầu ngành, tạo xu thế mới cho thị trường, bảo đảm tăng trưởng hiệu quả và đóng góp bền vững cho nền kinh tế.

SẢN PHẨM HOÀN HẢO

Nhựa Tiền Phong luôn đặt chất lượng sản phẩm lên hàng đầu cùng với sự bảo đảm quyền lợi của khách hàng khi sử dụng sản phẩm của Công ty. Chính vì vậy những dây chuyền sản xuất và máy móc thiết bị hiện đại của các hãng hàng đầu châu Âu và Nhật Bản được Nhựa Tiền Phong chú trọng đầu tư. Hệ thống thiết bị luôn đảm bảo độ chính xác cao, đảm bảo sự đồng nhất về vật liệu và cho năng suất cao, chất lượng sản phẩm luôn ở mức tốt nhất.

Ban Lãnh đạo chỉ đạo luôn duy trì và xây dựng nghiêm ngặt công hệ thống quản lý chất lượng. Các sản phẩm của Nhựa Tiền Phong đều đạt các tiêu chuẩn Quốc tế, các đặc tính cơ, lý, hoá, vệ sinh công nghiệp v.v đều đạt và vượt chỉ tiêu cho phép. Trải qua 60 năm xây dựng và trưởng thành, Công ty luôn ở top đầu về ngành nhựa của cả nước. Hiện nay, Công ty đang áp dụng hệ thống quản lý chất lượng toàn diện TQM và đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015.

Danh sách Các chứng chỉ sản phẩm của công ty:

STT	Sản phẩm	Tiêu chuẩn chất lượng
1	Ống nhựa gân sóng PE/PP 2 lớp	TCVN 11821-3:2017/ISO 21138-3:2007
2	Ống nhựa MPVC chịu áp	TCVN 11822:2017/AS/NZS 4765:2007
3	Ống nhựa uPVC dùng cho hệ thống lắp đặt điện, loại trơn cứng	BS 6099:2.2:1982
4	Ống nhựa chịu nhiệt PP-R	DIN 8077:2008-09 & DIN 8078:2008-09
5	Phụ tùng ống nhựa Polyetylen (PE), loại phụ tùng chế tạo sẵn dùng để cấp nước	TCVN 7305-3:2008/ISO 4427-3:2007
6	Ống nhựa Polyetylen (PE) chịu áp suất dùng để cấp nước, loại PE 80 và PE 100, nhóm 1	AS/NZS 4130:2018
7	Ống nhựa Polyetylen (PE) dùng để cấp nước loại PE 4710 và PE 4608	ASTM F714-13
8	Ống nhựa Polyetylen (PE) dùng để cấp nước loại PE 80; PE 100	DIN 8074:2011-12 & DIN 8075:2011-12; ISO 4427-2:2007
9	Ống nhựa Polyvinyl Clorua không hóa dẻo (uPVC)	ISO 1452-2:2009
10	Phụ tùng nối ống nhựa chịu áp Polypropylene PP-R 80	DIN 16962-5:2000-04
11	Hộp kiểm soát kỹ thuật cho hệ thống thoát nước thải sinh hoạt	TCVN 12755:2020
12	<ul style="list-style-type: none"> Ống nhựa Polyvinyl Clorua không hóa dẻo (uPVC) dùng cho hệ thống cấp nước được đặt ngầm và đặt nổi trên mặt đất trong điều kiện có áp suất (DN21 - DN800); Ống nhựa PP-R dùng để dẫn nước lạnh và nóng (DN20 - DN200); Ống nhựa Polyetylen (PE) dùng để cấp nước loại PE 80; PE 100 (DN20 - DN2000) 	QCVN 16:2017/ BXD; QCVN 12-1:2011/BYT
13	<ul style="list-style-type: none"> Ống PE thành kết cấu bề mặt không nhẵn kiểu B, SN 4, SN8 dùng cho mục đích thoát nước chôn ngầm, trong điều kiện không chịu áp (DN200 - DN1000); Ống PP có bề mặt ngoài không nhẵn, kiểu B, SN8 dùng cho mục đích thoát nước chôn ngầm, trong điều kiện không chịu áp (DN200 - DN1000); Phụ tùng nhựa polyetylen PE100 dùng để cấp thoát nước trong điều kiện có áp suất PN 6, PN 10, PN 16, PN 20 (DN20 - DN2000); Phụ tùng nhựa polyvinyl clorua không hóa dẻo (uPVC) dùng cho cấp thoát nước trong điều kiện có áp suất PN 6, PN 8, PN 10, PN 12,5, PN 16 (DN21 - DN800). 	QCVN 16:2019/BXD

Sản phẩm của Nhựa Tiền Phong luôn đáp ứng tốt những tiêu chuẩn chất lượng, là những sản phẩm an toàn đối với người dùng, được đầu tư nghiên cứu kỹ lưỡng từ khâu thiết kế, sản xuất, kiểm định cho tới khi đưa vào sử dụng. Sự kỹ lưỡng trong từng khâu của quá trình sản xuất cùng với mong muốn đóng góp của người lao động đã tạo ra kết quả không chỉ thể hiện qua sản phẩm chất lượng được tin dùng, mà còn được chứng minh rõ nhất bởi các đối tác tin cậy và gắn bó suốt nhiều năm.

Nhờ sự nghiêm túc trong sản xuất và yêu cầu chặt chẽ trong từng sản phẩm, Nhựa Tiền Phong đã duy trì thị phần tiêu thụ hơn 60% tại miền Bắc, 30% trên cả nước và ngày càng mở rộng.

Quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm

Với mục đích tạo ra những sản phẩm hoàn hảo nhất, Nhựa Tiền Phong chủ động xây dựng ra khung chuẩn với hệ thống phân cấp, phân nhiệm rõ ràng đi kèm những yêu cầu định lượng cụ thể chi tiết, tất cả quá trình sản xuất đều được kiểm soát chặt chẽ để hạn chế tối đa những rủi ro liên quan đến chất lượng sản phẩm.

Hệ thống quy định kiểm tra chất lượng sản phẩm của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

STT	Bộ phận	Quy định kiểm tra
1	Công nhân sản xuất	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện theo hướng dẫn công việc - HD 08. Kiểm tra sản phẩm trong quá trình sản xuất theo hướng dẫn công việc. Chịu trách nhiệm kiểm soát chất lượng sản phẩm do mình sản xuất. Tập kết sản phẩm trong ca tại vị trí kiểm của Nhà máy. Kiểm tra độ bền va đập của ống PVC và ống PPR tại máy thử va đập của nhà máy sản xuất: 1 mẫu/1 máy/1 ca. Thử kín phụ tùng uPVC dán bạc: 5% sản phẩm sản xuất trong ngày và ít nhất 1 sản phẩm/cỗ theo kế hoạch hàng ngày của đơn vị.
2	Kiểm ca nhà máy	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra chất lượng sản phẩm tại nhà máy sản xuất và nơi tập kết sản phẩm của nhà máy. Chịu trách nhiệm kiểm soát chất lượng sản phẩm sản xuất trong ca tại Nhà máy.
3	Kiểm hành chính nhà máy	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra chất lượng sản phẩm sau khi kiểm ca đã kiểm tra. Chịu trách nhiệm kiểm soát chất lượng sản phẩm sản xuất tại Nhà máy
4	Ban công nghệ và chất lượng	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra chất lượng sản phẩm sau khi kiểm hành chính đã kiểm tra. Chịu trách nhiệm kiểm soát chất lượng sản phẩm nhập kho của công ty.

Sau khi hoàn thành sản phẩm, Công ty đã đo đạc và lấy các chỉ tiêu do Ban Công nghệ và chất lượng lấy mẫu thử tại phòng Thử nghiệm, theo biểu mẫu của đơn vị kiểm tra, hồ sơ thử nghiệm được lưu tại bộ phận kỹ thuật công nghệ gồm: ảnh hưởng của vật liệu đến chất lượng nước, độ bền điện áp tần số công nghiệp, độ cách điện, độ chịu nhiệt, khả năng chống cháy qua những chỉ tiêu chi tiết. Trải qua quá trình kiểm tra kỹ lưỡng, những sản phẩm tốt nhất mang thương hiệu Nhựa Tiền Phong đã được đưa tới người dùng, không ngừng tỏa rộng, vươn xa tới những vùng khó khăn để đem lại giá trị và sẻ chia lợi ích với cộng đồng.

Sở hữu trí tuệ và bảo hộ thương hiệu

Nói đến Nhựa Tiền Phong là nói đến một thương hiệu nhựa hàng đầu Việt Nam. Từ nhiều năm qua, cái tên Nhựa Tiền Phong đã đi vào tiềm thức của người tiêu dùng với một thương hiệu của những sản phẩm chất lượng, sự đa dạng về kiểu dáng mẫu mã cũng như các dịch vụ hậu mãi, bảo trì tin cậy. Nhận thức được tầm quan trọng của việc duy trì và phát triển thương hiệu, tạo niềm tin cho người tiêu dùng, Ban Lãnh đạo và toàn thể CBCNV Nhựa Tiền Phong luôn luôn phấn đấu, nỗ lực không ngừng để Nhựa Tiền Phong luôn là con chim đầu đàn trong ngành nhựa Việt Nam và dẫn đầu định vị trí thương hiệu của mình trên trường Quốc tế.

Nhựa Tiền Phong luôn giữ vững và phát triển xây dựng thương hiệu, Công ty thực hiện nghiêm túc trong việc phát hiện các sản phẩm làm giả, làm nhái sản phẩm Nhựa Tiền Phong. Năm 2020, tại địa bàn khu vực tỉnh Hà Nam và Hà Giang, Nhựa Tiền Phong đã phát hiện ra đơn vị bán hàng giả, từ đó kết hợp với đội Quản lý Thị trường kiểm tra, đánh giá, thu giữ và điều tra mở rộng để gia tăng ngăn chặn các hành vi sai trái. Với mục tiêu hướng tới là một doanh nghiệp minh bạch, Nhựa Tiền Phong luôn đi đầu trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và thương hiệu, đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho người tiêu dùng.



Thông tin minh bạch

Thông tin trên nhãn, bao bì và trên sản phẩm của Nhựa Tiền Phong đảm bảo tuân thủ luật pháp và đầy đủ thông tin cho khách hàng. Bao gồm:

- Thông tin về Công ty (logo, thương hiệu, địa chỉ sản xuất, v.v)
- Tên sản phẩm
- Vật liệu chế tạo
- Các thông số kỹ thuật của sản phẩm
- Công dụng sản phẩm và các khuyến cáo

Những thông tin này không những nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng mà còn để Công ty kiểm soát chất lượng thông qua truy tìm nguồn gốc sản phẩm khi có khiếu nại khách hàng. Bên cạnh đó, khi có sự thay đổi về thông tin sản phẩm hoặc khi có sản phẩm mới, Nhựa Tiền Phong thông tin trực tiếp đến người tiêu dùng, hướng đến sự an toàn và minh bạch trong mối quan hệ với người tiêu dùng theo quy trình, nhằm đảm bảo:

- Thông báo được chuyển đến khách hàng và các bên liên quan kịp thời;
- Thông báo được chuyển đến tất cả khách hàng, các bên liên quan một cách nhất quán và đồng bộ trên tất cả các kênh thông tin;
- Khách hàng và các bên liên quan nhận biết đúng và đầy đủ các thay đổi về sản phẩm của Công ty.



7

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
2. Báo cáo kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán hợp nhất
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

**Giấy chứng nhận
đăng ký Doanh nghiệp số** 0200167782 ngày 30 tháng 12 năm 2004

Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần và lần điều chỉnh gần đây nhất là vào ngày 29 tháng 7 năm 2020. Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp.

Hội đồng quản trị	Ông Đặng Quốc Dũng	Chủ tịch
	Ông Noboru Kobayashi	Phó chủ tịch
	Ông Chu Văn Phương	Thành viên
	Ông Trần Ngọc Bảo	Thành viên
	Ông Nguyễn Việt Phương	Thành viên (từ ngày 18/5/2020)
	Ông Trần Bá Phúc	Thành viên (đến ngày 18/5/2020)
	Ông Nguyễn Quốc Trường	Thành viên (đến ngày 18/5/2020)
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên (đến ngày 18/5/2020)	
Ông Đào Anh Thắng	Thành viên độc lập	

Ban Tổng Giám đốc	Ông Chu Văn Phương	Tổng Giám đốc
	Ông Trần Nhật Ninh	Phó Tổng Giám đốc
	Bà Ngô Thị Thu Thủy	Phó Tổng Giám đốc
	Ông Nguyễn Văn Thức	Phó Tổng Giám đốc
	Ông Trần Ngọc Bảo	Kế toán trưởng

Ban Kiểm soát (đến ngày 18/5/2020)	Bà Vũ Thị Minh Nhật	Trưởng Ban
	Bà Nguyễn Quỳnh Hương	Thành viên

Trụ sở đăng ký Số 2 An Đà
Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền
Thành phố Hải Phòng
Việt Nam

Công ty kiểm toán Công ty TNHH KPMG
Việt Nam

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên tiền Phong trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

(a) báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày từ trang 5 đến trang 45 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và

(b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Tổng Giám đốc Công ty cho rằng Công ty và các công ty con sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Chu Văn Phương
Tổng Giám đốc

Hải Phòng, ngày 11 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông và Hội đồng Quản trị
Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 22 tháng 3 năm 2021, được trình bày từ trang 5 đến trang 45.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc báo cáo tài chính đến Thuyết minh 38 của báo cáo tài chính hợp nhất này trong đó đề cập đến việc các thông tin so sánh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 đã được điều chỉnh lại. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.

Vấn đề khác

Các báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019, không bao gồm các điều chỉnh được trình bày tại Thuyết minh 38 của báo cáo tài chính hợp nhất này được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác. Công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với các báo cáo tài chính đó trong báo cáo kiểm toán ngày 20 tháng 3 năm 2020.

Trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020, chúng tôi đã kiểm toán các điều chỉnh như được trình bày tại Thuyết minh 38 được áp dụng để điều chỉnh các thông tin so sánh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019. Chúng tôi không được chỉ định để kiểm toán, soát xét hay thực hiện bất kỳ thủ tục nào đối với báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019, ngoài các thủ tục kiểm toán được thực hiện đối với những điều chỉnh được trình bày ở Thuyết minh 38 của báo cáo tài chính hợp nhất này. Do đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán hay bất kỳ sự đảm bảo nào về các báo cáo tài chính đó. Theo ý kiến của chúng tôi, các điều chỉnh được trình bày là phù hợp và được áp dụng đúng.

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 20-02-00228-21-2



Wang Toon Kim

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0557-2018-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Trương Tuyết Mai

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 2594-2019-007-1

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2021

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mẫu B 01 – DN/HN

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020 VND	1/1/2020 VND
TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		1.678.805.704.398	2.363.188.726.746
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	212.170.457.483	297.022.694.727
Tiền	111		212.020.457.483	196.872.694.727
Các khoản tương đương tiền	112		150.000.000	100.150.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	10.000.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5(a)	-	10.000.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		813.391.481.075	958.486.969.352
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	838.341.865.042	893.042.996.267
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	32.774.992.392	38.459.304.803
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	8	15.461.572.866	15.461.572.866
Phải thu ngắn hạn khác	136	9	7.007.272.206	12.834.015.445
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	10	(80.194.221.431)	(1.310.920.029)
Hàng tồn kho	140	11	644.121.936.470	1.073.746.248.873
Hàng tồn kho	141		647.595.962.021	1.078.551.305.019
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(3.474.025.551)	(4.805.056.146)
Tài sản ngắn hạn khác	150		9.121.829.370	23.932.813.794
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		8.317.680.249	9.288.457.034
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		359.098.702	14.191.206.027
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		445.050.419	453.150.733
TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 220 + 240 + 250 + 260)	200		2.216.613.156.937	2.189.130.945.492
Tài sản cố định	220		1.536.749.668.018	1.536.486.469.202
Tài sản cố định hữu hình	221	12	1.460.159.356.251	1.457.165.617.339
Nguyên giá	222		2.836.340.599.018	2.695.676.486.086
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.376.181.242.767)	(1.238.510.868.747)
Tài sản cố định vô hình	227	13	76.590.311.767	79.320.851.863
Nguyên giá	228		95.091.239.834	95.091.239.834
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(18.500.928.067)	(15.770.387.971)
Tài sản dở dang dài hạn	240		89.105.990.601	130.714.751.756
Xây dựng cơ bản dở dang	242	14	89.105.990.601	130.714.751.756
Đầu tư tài chính dài hạn	250		527.206.230.903	509.847.398.998
Đầu tư vào các công ty liên kết	252	5(b)	282.581.042.303	265.222.210.398
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	5(c)	95.960.188.600	245.960.188.600
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	5(c)	(1.335.000.000)	(1.335.000.000)
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	5(a)	150.000.000.000	-
Tài sản dài hạn khác	260		63.551.267.415	12.082.325.536
Chi phí trả trước dài hạn	261	15	62.057.197.585	12.082.325.536
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	16	1.494.069.830	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		3.895.418.861.335	4.552.319.672.238

Mẫu B 01 – DN/HN

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020 VND	1/1/2020 VND
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		1.306.130.324.381	1.984.900.418.669
Nợ ngắn hạn	310		1.270.673.123.230	1.854.109.589.636
Phải trả người bán ngắn hạn	311	17	125.998.611.125	260.013.816.111
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		3.081.619.337	1.782.268.775
Thuế và các khoản khác phải nộp Nhà nước	313	18	34.157.963.428	17.276.017.652
Phải trả người lao động	314		57.596.856.241	72.779.367.525
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	19	128.622.751.438	122.598.158.473
Phải trả ngắn hạn khác	319	20	10.801.412.809	12.882.910.719
Vay ngắn hạn	320	21(a)	909.719.199.789	1.362.611.134.057
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	22	694.709.063	4.165.916.324
Nợ dài hạn	330		35.457.201.151	130.790.829.033
Vay dài hạn	338	21(b)	35.457.201.151	130.790.829.033
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		2.589.288.536.954	2.567.419.253.569
Vốn chủ sở hữu	410	23	2.589.288.536.954	2.567.419.253.569
Vốn cổ phần	411	24	1.177.961.830.000	981.638.530.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		1.177.961.830.000	981.638.530.000
Quỹ đầu tư phát triển	418	26	941.847.178.493	962.542.250.971
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		469.479.528.461	623.238.472.598
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		222.984.780.639	217.977.480.256
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		246.494.747.822	405.260.992.342
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		3.895.418.861.335	4.552.319.672.238

Ngày 22 tháng 3 năm 2021

Người lập:



Lưu Thị Mai
Phó Ban Tài chính - Kế toán

Người duyệt:




Trần Ngọc Bảo
Kế toán trưởng

Chu Văn Phương
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mẫu B 02 - DN/HN

	Mã số	Thuyết minh	2020 VND	2019 VND Đã điều chỉnh lại
Doanh thu bán hàng	01	28	4.646.209.462.100	4.788.713.095.640
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	28	160.098.462.870	114.839.705.583
Doanh thu thuần về bán hàng (10=1-2)	10	28	4.486.110.999.230	4.673.873.390.057
Giá vốn hàng bán	11	29	3.097.944.643.592	3.325.381.674.138
Lợi nhuận gộp (20=10-11)	20		1.388.166.355.638	1.348.491.715.919
Doanh thu hoạt động tài chính	21	30	21.305.785.541	16.779.717.442
Chi phí tài chính	22	31	108.616.411.187	114.918.082.009
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		66.756.127.721	114.690.167.705
Phần lãi trong công ty liên kết	24	5(b)	17.858.606.905	12.922.708.803
Chi phí bán hàng	25	32	582.038.492.316	659.673.012.781
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	33	215.748.984.722	135.939.110.503
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26)}	30		520.926.859.859	467.663.936.871
Thu nhập khác	31		4.131.678.028	9.151.476.054
Chi phí khác	32		1.639.860.818	5.628.977.999

Mẫu B 02 - DN/HN

	Mã số	Thuyết minh	2020 VND	2019 VND Đã điều chỉnh lại
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		2.491.817.210	3.522.498.055
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		523.418.677.069	471.186.434.926
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	35	77.723.724.577	62.160.442.584
Lợi ích thuế TNDN hoãn lại	52	35	(1.494.069.830)	
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		447.189.022.322	409.025.992.342
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	36	3.387	3.472

Ngày 22 tháng 3 năm 2021

Người lập:



Lưu Thị Mai
Phó Ban Tài chính - Kế toán

Người duyệt:



Trần Ngọc Bảo
Kế toán trưởng

Chu Văn Phương
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mẫu B 03 – DN/HN

	Mã số	2020 VND	2019 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận trước thuế	01	523.418.677.069	471.186.434.926
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao	02	147.795.673.087	149.825.693.007
Các khoản dự phòng	03	77.552.270.807	(8.188.137.228)
Lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(123.355.044)	58.951.944
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(37.117.384.658)	(29.957.455.448)
Chi phí lãi vay	06	66.756.127.721	114.690.167.705
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	778.282.008.982	697.615.654.906
Biến động các khoản phải thu	09	71.769.544.252	602.508.747.511
Biến động hàng tồn kho	10	430.955.342.998	(70.101.037.634)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	(150.734.219.419)	51.049.069.293
Biến động chi phí trả trước	12	533.570.702	7.996.307.976
		1.130.806.247.515	1.289.068.742.052
Tiền lãi vay đã trả	14	(69.499.119.336)	(114.571.266.552)
Thuế thunhập doanh nghiệp đã nộp	15	(81.117.191.574)	(28.203.387.482)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(55.768.965.698)	(19.994.932.931)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	924.420.970.907	1.126.299.155.087
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định	21	(118.033.023.743)	(169.760.204.641)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22	1.001.232.373	323.832.727
Gửi tiền vào tài khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng	23	-	(10.000.000.000)
Rút tiền gửi có kỳ hạn với thời hạn trên 3 tháng	24	10.000.000.000	-
Tiền chi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	25	-	(33.120.000.000)
Tiền thu/lãi tiền gửi và cổ tức	27	18.861.188.959	16.711.816.988
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(88.170.602.411)	(195.844.554.926)

Mẫu B 03 – DN/HN

	Mã số	2019 VND	2020 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền thu từ đi vay	33	3.175.614.314.278	3.788.555.884.880
Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(3.723.839.876.428)	(4.415.747.204.799)
Tiền trả cổ tức	36	(373.021.980.500)	(89.240.302.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(921.247.542.650)	(716.431.621.919)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	(84.997.174.154)	214.022.978.242
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	297.022.694.727	83.065.719.694
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	144.936.910	(66.003.209)
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61) (Thuyết minh 4)	70	212.170.457.483	297.022.694.727

Ngày 22 tháng 3 năm 2021

Người lập:



Lưu Thị Mai
Phó Ban Tài chính – Kế toán

Người duyệt:



Trần Ngọc Bảo
Kế toán trưởng

Chu Văn Phương
Tổng Giám đốc

